



CHUỘT
GIÃ
BÁNH
GIẦY

ねずみのもちつき



Những truyện cổ tích Nhật Bản hay nhất
TOSHIO OZAWA

Những truyện cổ tích Nhật Bản hay nhất

Toshio Ozawa

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

MỤC LỤC

- [1. Chuột già bánh giầy](#)
- [2. Ba lá bùa](#)
- [3. Thấu Hiếu](#)
- [4. Thợ săn và yêu quái núi](#)
- [5. Cô gái tuyết](#)
- [6. Thần Cá](#)
- [7. Diệt trừ quỷ dữ](#)
- [8. Ăn thịt ông kẹ](#)
- [9. Phù thủy và anh đánh ngựa](#)
- [10. Người quý](#)
- [11. Phù thủy và cái lược](#)
- [12. Lời chỉ dạy của tiên ông](#)
- [13. Chàng quân bếp](#)
- [14. Người vợ hạc](#)
- [15. Cô dâu mèo](#)
- [16. Người con gái Tuyết](#)
- [17. Người Tuyết](#)
- [18. Chuột thi đấu vật](#)
- [19. Bài kinh đuổi trộm](#)
- [20. Chàng rể cù lần](#)
- [21. Món ăn “hò dô...”](#)
- [22. Bít móng ngựa](#)
- [23. Người vợ ưa trộm cắp](#)
- [24. Bài hát ru bí ẩn](#)

- [25. Câu chuyện bí mật của cáo](#)
- [26. Luyện mắt](#)
- [27. Muốn thành điều hâu](#)
- [28. Nước ngọc nước ngà](#)
- [29. Ngọn giáo đâm lời nói dối](#)
- [30. Ba chàng diệt quỷ](#)
- [31. Ngôi nhà rấn](#)
- [32. Món quà của rấn](#)
- [33. Chàng bán than](#)
- [34. Người vợ cá](#)
- [35. Lửa đêm giao thừa](#)
- [36. Những ông bồ tát địa tạng](#)
- [37. Duyên phú quý](#)
- [38. Ông thần Nghèo](#)
- [39. Có ông nó ở đó không?](#)
- [40. Người thợ săn và cuộc đua lớn ăn bé](#)
- [41. Cô gái ở lò than](#)
- [42. Con mèo và cái nắp bình bằng sắt](#)
- [43. Thợ săn đằng Đông và thợ săn đằng Tây](#)
- [44. Cậu bé Taro Tengu](#)
- [45. Ai keo kiệt hơn?](#)
- [46. Nuốt từ từ](#)
- [47. Gắn nhầm chỗ](#)
- [48. Giọng nói bị đông cứng](#)
- [49. Câu cá bằng đuôi](#)
- [50. Cáo và Chó sói](#)

[51. Chim Tiêu liêu là vua của các loài chim](#)

[52. Chuột núi và chuột nhà](#)

[53. Chuột kén rế](#)

[54. Đậu hũ và Rau câu](#)

[55. Cuộc thi tranh bánh giầy](#)

[56. Penanpe và chú chó nhỏ](#)

[57. Con gấu ba chân](#)

[58. Con ngựa lửa](#)

[Lời tác giả](#)

1. Chuột già bánh giầy

Ngày xưa ngày xưa, ở một nơi nọ, có hai vợ chồng ông lão tính tình ngay thẳng sống với nhau rất hạnh phúc. Một ngày, cụ ông đang đốn củi phàm phạp trên núi thì trông thấy từ trong hang, một chú chuột lằng xằng chui ra. Chú chuột reo lên:

- Ôi! Trời hôm nay đẹp quá! Bây giờ mà đem tiền ra phơi thì thật là đúng lúc. Này, các bạn ơi, chúng ta phơi tiền thôi, phơi tiền thôi!

Nói rồi chú chuột chui lại vào trong hang. Và từ trong hang, một đàn chuột nối đuôi nhau chui ra. Chú chuột nào cũng cống trên đuôi một đồng tiền vàng. Lũ chuột trái chiếu ra, xếp từng đồng tiền vàng ngay ngắn lên đó và bắt đầu phơi. Phơi được một lát thì trời đột nhiên tối sầm lại và lộp độp đổ mưa.

- Ối! Mưa rồi. Gay to rồi! Cất tiền vào thôi. Cất tiền vào thôi.

Lũ chuột cuống cuống gom tiền đi cất, nhưng đuôi của mỗi chú chỉ cống được một đồng tiền nên mãi mà vẫn không sao cất hết được số tiền đang phơi vào trong hang. Thấy vậy, cụ ông bèn gom cả chiếu tiền lại và nhẹ nhàng bỏ vào hang giúp chuột.

Trời tạnh mưa, từ trong hang, chuột bố chui ra cảm ơn cụ ông:

- Cụ ơi, cụ ơi. Cảm ơn cụ lúc này đã giúp gia đình chuột chúng tôi.

Rồi chuột bố nói tiếp:

- Tối nay gia đình chuột già bánh giầy. Mời cụ cùng đến ăn với chúng tôi ạ. Nào, chỉ cần cụ nắm lấy tay tôi và nhắm mắt lại thì cụ sẽ chui được vào hang.

Chuột bố cũng dặn thêm:

- Cụ đừng mở mắt cho đến khi nào tôi nói “Được rồi” nhé!

Thế là cụ ông nắm lấy tay chuột bố, và nhắm hai mắt lại. Một lúc sau, chuột bố bảo cụ ông:

- Cụ ơi, được rồi. Cụ mở mắt ra đi.

Cụ ông mở mắt ra và kìa, trong hang chuột, trước mặt cụ ông là căn phòng khách thật lộng lẫy. Trong phòng, chuột mẹ, chuột ông, chuột bà, chuột trai, chuột gái, vô số chuột đã đợi sẵn. Vừa trông thấy cụ ông, lũ chuột liền đồng thanh chào:

- Chào mừng cụ đã đến thăm gia đình chuột ạ!

Chào xong, chúng chồng hai cái nệm lên nhau và mời cụ ông ngồi.



Sau đó, chuột bố nói với cụ ông:

- Nếp sắp chín rồi. Cụ hãy xem chúng tôi giã bánh giầy luôn nhé!

Rồi quay sang giục lũ chuột trai:

- Nào, tụi bay hãy mau vào bồn, tắm rửa cho sạch sẽ! Chúng ta giã bánh giầy thôi. Nước tắm hình như cũng được rồi đấy! Nào, nhanh lên! Nhanh lên!

Lũ chuột trai nối đuôi nhau nhảy vào nước.

Ngụp trong nước rồi lại trồi lên.

Nào ta ngoáy cái đuôi.

Ngoáy rồi trồi lên nào!

Ngụp trong nước rồi lại trồi lên.

Nào ta ngoáy cái đuôi.

Ngoáy rồi trồi lên nào!

Cứ như thế, lũ chuột đua nhau nhảy vào nước và tắm rửa thật sạch sẽ.

- Nào! Tụi bay chuẩn bị xong cả rồi chứ? Bắt đầu giã bánh giầy thôi. Một, hai, ba...

Lũ chuột bắt tay vào giã bánh giầy theo nhịp đếm của chuột bố. Chúng vừa giã bánh vừa hát:

Thùm! Thụp!

Thùm! Thụp!

Đến một trăm tuổi

Rồi hai trăm tuổi

Chuột ta đây cũng không muốn nghe tiếng lũ mèo.

Khi bánh giầy đã giã xong, chuột bố hỏi cụ ông:

- Cụ ơi, cụ thích ăn bánh giầy loại nào ạ?

Rồi chuột bố lại nói:

- Bánh giầy đậu đỏ, bánh giầy phủ bột đậu nành, bánh giầy phủ vừng, bánh giầy nấu canh, loại nào cũng có. Cụ cứ ăn loại nào cụ thích đi ạ.

Lũ chuột đãi cụ ông ăn đủ loại bánh giầy. Không những thế, chúng còn gửi tặng cụ bà một cặp lồng gỗ nhiều ngăn đựng thật nhiều bánh giầy. Sau đó, chuột bố nói với cụ ông:

- Bây giờ cụ lại nắm lấy tay tôi và nhắm mắt lại. Tôi sẽ đưa cụ về đến tận nhà.

Cụ ông nắm lấy tay chuột bố, và nhắm hai mắt lại. Một lúc sau, chuột bố bảo cụ ông:

- Cụ ơi, được rồi. Cụ mở mắt ra đi.

Cụ ông mở mắt ra thì thấy mình đã ở ngay trước cửa nhà.

Cụ ông và cụ bà đang ăn bánh giầy mà nhà chuột tặng thì mẹ già tham lam ở nhà bên mò sang. Mẹ hỏi:

- Ôi chà! Bánh giầy trông ngon quá! Ông bà giã bánh giầy khi nào thế?

Cụ bà bèn thật thà:

- Ồ, không phải bánh giầy nhà chúng tôi giã đâu. Ông cụ nhà tôi giúp lũ chuột cất tiền vào hang khi mưa xuống nên đã được gia đình chuột mời về nhà và tặng cho chỗ bánh giầy này. Bác cũng ăn đi. Ngon lắm đấy ạ!

Mẹ bunn xỉn ấy đã ních một bụng đầy bánh giầy. Ăn xong, mẹ mới nói với cụ ông và cụ bà:

- Tôi cũng phải bảo lão già nhà tôi đi một chuyến mới được.

Nói rồi mẹ quày quả trở về nhà mình.

Lão chồng bunn xỉn của mẹ bị thúc giục cũng làm một chuyến lên núi đốn củi. Khi lão đang đốn củi thì từ trong hang, một chú chuột lẳng xăng chui ra. Chú reo to:

- Ồ! Trời hôm nay đẹp quá! Chúng ta phơi tiền thôi, phơi tiền thôi!

Nói rồi chú chui lại vào hang. Và rồi từ trong hang, một đàn chuột nối đuôi nhau chui ra. Chú chuột nào cũng cõng trên đuôi một đồng tiền vàng. Lũ chuột trải chiếu, xếp từng đồng tiền vàng ngay ngắn lên và bắt đầu phơi. Phơi được một lát thì đột nhiên trời tối sầm lại và lộp độp đổ mưa:

- Ôi! Mưa rồi. Gay to rồi! Cất tiền vào thôi. Cất tiền vào thôi.

Lũ chuột cuống cuồng gom tiền đi cất. Như chỉ đợi có thế, lão chồng bunn xỉn vội vợ lấy chiếu

tiền và nhét đại vào hang cho nhà chuột.

Trời tạnh mưa, từ trong hang, chuột bố chui ra cảm ơn lão:

- Cự ời, cảm ơn cụ lúc nãy đã giúp gia đình chuột chúng tôi. Để tạ ơn, xin mời cụ đến cùng ăn bánh giầy với gia đình chúng tôi ạ.

Chỉ mới nghe đến thế, lão chồng bunn xỉn đã hấp tấp nắm lấy tay chuột bố và nhắm mắt lại.
Chuột bố dặn:

- Cụ không được mở mắt ra cho đến khi nào tôi nói “Được rồi” nhé!

Rồi dẫn lão chồng bunn xỉn vào trong hang.

Vừa đến phòng khách, khi chuột bố còn chưa nói gì thì lão chồng bunn xỉn đã vội mở mắt ra và đảo mắt khắp căn phòng.

Lúc này, chuột bố đang giục lũ chuột trai:

- Nào, tụi bay hãy mau vào bồn, tắm rửa cho sạch sẽ đi! Chúng ta giã bánh giầy thôi.

Lũ chuột trai nối đuôi nhau nhảy vào nước.

Ngụp trong nước rồi lại trời lên.

Nào ta ngoáy cái đuôi.

Ngoáy rồi trời lên nào!

Ngụp trong nước rồi lại trời lên.

Nào ta ngoáy cái đuôi.

Ngoáy rồi trời lên nào!

Cứ như thế, lũ chuột đua nhau nhảy vào nước và tắm rửa thật sạch sẽ.

- Nào! Tụi bay chuẩn bị xong cả rồi chứ? Bắt đầu giã bánh giầy thôi.

- Một, hai, ba...

Lũ chuột bắt tay vào giã bánh giầy theo nhịp đếm của chuột bố. Chúng vừa giã bánh vừa hát:

Thùm! Thụp!

Thùm! Thụp!

Đến một trăm tuổi

Rồi hai trăm tuổi

Chuột ta đây cũng không muốn nghe tiếng lũ mèo.

Nghe đến đây, lão chồng bủn xỉn liền giả tiếng mèo, kêu lên một tiếng thật to:

- Meo!!!

Ngay lúc ấy, lũ chuột biến sạch đi đâu hết, trong hang chỉ còn một màu tối om om. Lão chồng bủn xỉn hoảng sợ dùng tay đào chỗ này, moi chỗ kia hòng tìm lối thoát ra ngoài và cuối cùng lão đã biến thành một con chuột chũi.

2. Ba lá bùa

Ngày xưa, ở ngôi chùa trên núi nọ, có một vị hòa thượng và một chú tiểu tên là Trúc Lâm. Vì mùa đông đã đến gần nên một ngày nọ, hòa thượng gọi chú tiểu đến bảo:

- Nay chú tiểu, nhân lúc trời còn chưa có tuyết, con hãy lên núi kiếm ít cây mùa đông về dâng đức Phật.

Rồi ngài dặn thêm:

- Nhưng trên núi, không chừng con sẽ gặp quỷ bà nên hãy mang theo ba lá bùa hộ mạng này. Một lá bùa gọi núi kim. Lá kia gọi núi lửa. Và lá còn lại gọi sông. Nào, hãy mang theo ba lá bùa này mà lên núi đi.

- Dạ vâng, thưa thầy.

Chú tiểu đáp rồi cất ba lá bùa và lên núi. Nhưng chú tiểu này vốn rất nhác việc. Bẻ được một cành, chú nghỉ một lát. Bẻ cành thứ hai, chú nghỉ một chốc nên bẻ được cành thứ ba thì trời đã tối mất rồi.

“Ôi, gay quá! Bây giờ thì không cách gì quay về chùa được nữa. Có nơi nào để mình trú lại không nhỉ?” Nghĩ thế, chú bèn đưa mắt nhìn quanh thì thấy ở tít sườn núi bên kia có ánh đèn leo lét. “Mình đến đó và xin ngủ nhờ thôi.”

Nghĩ là làm, chú liền theo ánh đèn tìm đường đến đó.

- Xin chào. Tôi là chú tiểu ở chùa. Xin cho tôi tá túc lại đêm nay.

Chú tiểu cất tiếng gọi to thì từ trong nhà vọng ra tiếng đáp:

- Vâng, hãy mở cửa mà vào.

Chú tiểu mở cửa nhìn vào thì trông thấy quỷ bà miệng rách đến tai, tóc tai trắng xóa đang xe chỉ gai. Quỷ bà nói:

- Ồ, là chú tiểu ở chùa à. Lạnh lắm phải không? Hãy vào trong này đi.

Chú tiểu thấy sợ, nhưng bây giờ trốn cũng không được nữa nên vừa run vừa ngồi xuống bên

cạnh bếp lò để sưởi ấm.

- Này, chú tiểu. Chú đã cất công đến nhà ta mà ta lại chẳng có gì đãi chú cả. Nhưng ta có nuôi một thứ ăn được trong đám tóc trên đầu đấy. Chú hãy lấy xuống cho ta nào.



- Lấy thế nào ạ?

- Có cái kẹp than đấy. Hãy cho nó vào lò nung cho đỏ rực lên.

Chú tiểu hơ cái kẹp than lên trên bếp lò.

- Bà ơi, bà ơi, cái kẹp than đã đỏ rồi đây ạ.

- Tốt lắm! Hãy mang nó đặt lên đỉnh đầu ta.

Chú tiểu mang cái kẹp than đặt lên đỉnh đầu quý bà thì quý bà lại bảo:

- Này, hãy kêu “Xùy! Xùy!” và đuổi từ phía này này.

Y lời quý bà, chú tiểu đuổi từ phía bên phải thì từ trong đám tóc, một con rết rất lớn ngúc ngắc bò ra, chạy ngay vào cái kẹp than và cháy vàng ruộm. Quý bà túm lấy nhai rau rầu một cách ngon lành.

- Bây giờ thì hãy đuổi từ phía này.

Chú tiểu vâng lời quý bà. Chú vừa kêu “Xùy! Xùy!” vừa đuổi từ phía bên trái. Tức thì một con thằn lằn lớn ngúc ngắc bò ra, chạy ngay vào cái kẹp than và cháy vàng ruộm. Quý bà túm lấy nhai rau rầu một cách ngon lành. Rồi quay sang bảo chú tiểu:

- Này chú tiểu, mi cũng ăn cùng chứ?

- Không cần. Không cần.

Chú tiểu vội vàng từ chối. Nhìn lại thì thấy trên đầu quý bà, phía này thì rết, phía kia thì thằn lằn ngúc ngắc bò ra. Cảnh tượng ấy khiến chú tiểu sợ chết khiếp. Thế rồi, quý bà lại bảo:

- Chú tiểu ơi, chú tiểu ơi, đi ngủ thôi! Ta sẽ ôm chú vào lòng cho chú ngủ.

Chú tiểu giật mình từ chối:

- Vì hòa thượng đã luôn dạy rằng “Phải ngủ một mình!” nên tiểu tôi sẽ ngủ một mình ạ.

- Chớ có nói xàm! Ta lo mi bị cảm lạnh nên mới bảo ôm mi vào lòng cho mi ngủ.

Quý bà nói rồi cứ thế ôm chú tiểu vào lòng mà ngủ. Chú tiểu đang thiu thiu ngủ thì quý bà thè lưỡi ra như mèo và liếm láp đầu chú. Chú tiểu kinh hãi và run lấy bầy.

- Chú tiểu, vì sao ngươi lại run?

- Tại tôi buồn tiểu ạ. Xin hãy cho tôi đi tiểu.

Nhưng quý bà nói:

- Mi cứ nằm yên mà đi ra đấy.

Quý bà vẫn không chịu buông chú tiểu ra.

- Hòa thượng luôn dặn là “Không được tiểu khi nằm!” nên không được đâu ạ.

- Nếu vậy thì hãy đi ra tay ta đây này.

Quý bà đưa bàn tay to lớn ra bắt chú tiểu tiểu tiện vào trong đó. Xong rồi, quý bà húp xì xụp hết chỗ nước tiểu. Chú tiểu lại bắt đầu thiu thiu ngủ thì quý bà lại thè lưỡi ra như mèo mà liếm láp đầu chú tiểu. Chú tiểu sợ hãi đến mức không chịu nổi nữa. Chú la lên:

- Ối! Bà ơi, tôi ị ra đến nơi rồi. Tôi ị ra đến nơi rồi.

- Đúng là một chú tiểu nhiều sự. Thật là không còn cách nào khác. Thôi thì để ta buộc dây vào cho mi khỏi trốn vậy. Nào, hãy đi và mau trở lại đây!

Quý bà buộc một sợi dây thật dài vào eo chú tiểu rồi cầm lấy đầu sợi dây mà ngủ. Chú tiểu đi ra ngoài. Ra đến nhà vệ sinh, chú cầu xin vị thần nhà vệ sinh:

- Thần nhà vệ sinh ơi, thần nhà vệ sinh ời, nếu quý bà gọi thì xin ngài hãy trả lời thay cho con ạ.

Cầu xin xong, chú tiểu cột thật chặt sợi dây vào cánh cửa nhà vệ sinh và trốn mất.

- Chú tiểu ơi, chú tiểu ơi! Xong chưa?

Mãi không thấy chú tiểu quay lại nên quý bà vừa gọi vừa kéo phụt đầu sợi dây. Thế là cánh cửa nhà vệ sinh lên tiếng trả lời:

- Chưa xong! Chưa xong!

Một lát sau, quý bà lại hỏi:

- Chú tiểu ơi, chú tiểu ơi! Xong chưa?

Và kéo phụt đầu sợi dây. Cánh cửa nhà vệ sinh lại trả lời:

- Chưa xong! Chưa xong!

- Mi còn đi lâu đến chừng nào hả? Hãy mau ra đây!

Quý bà dùng dùng nổi giận, kéo mạnh sợi dây. Lập tức, cửa và cột nhà vệ sinh rầm rầm bay đến đập bốp vào trán quý bà khi ấy đang nằm.

- Oái! Đau quá! Cái đồ chết tiệt này. Vậy là tên tiện nhân kia đã trốn rồi đây.

Quý bà lập tức lao dậy khỏi chõn ngủ và đuổi theo chú tiểu, miệng la lớn:

- Chú tiểu kia, đợi ta!

Chú tiểu lo lắng nếu để quý bà bắt được thì khốn đốn nên ra sức chạy. Nhưng ở phía sau có tiếng kêu:

- Trúc Lâm, Trúc Lâm, hãy nhìn mặt bà đi.

Chú quay lại thì thấy cánh tay quý bà đã gần chạm đến vai mình. Chú tiểu rút một lá bùa mà hòa thượng đã cho ra và hét lên:

- Hỡi núi kim, hãy mau hiện ra!

Rồi ném lá bùa lại phía sau. Ngay lập tức, một ngọn núi kim sừng sững xuất hiện trước mặt quý bà. Quý bà đập phải kim thì vừa kêu “Ồi, đau quá!Ồi, đau quá!” vừa rẽ núi kim mà đuổi theo chú tiểu.

Trong lúc đó, chú tiểu ra sức chạy trốn. Nhưng rồi, ngay sau đó, chú lại nghe thấy giọng quý bà gọi với từ phía sau:

- Trúc Lâm, Trúc Lâm, hãy nhìn vào mặt bà đi.

Chú tiểu quay lại thì thấy cánh tay quý bà đã gần chạm đến sống lưng mình. Chú tiểu rút tiếp lá bùa thứ hai và hét lên:

Hỡi núi lửa, hãy mau hiện ra!

Rồi ném lá bùa lại phía sau. Ngay lập tức, một ngọn núi lửa đang phừng phừng cháy lại sừng sững xuất hiện ngay trước mặt quý bà. Quý bà kêu “Nóng quá! Nóng quá!” và rẽ núi lửa mà đuổi theo chú tiểu.

Trong khi đó, chú tiểu lại ra sức chạy trốn. Nhưng rồi, chỉ một thoáng sau, chú lại nghe thấy giọng quý bà gọi:

- Trúc Lâm, Trúc Lâm, hãy nhìn vào mặt quý bà ta đây.

Chú tiểu quay lại thì thấy cánh tay quý bà đã gần chạm đến cổ mình. Chú gắng hết sức rút nốt lá bùa thứ ba và hét lên:

- Hỡi sông lớn, hãy mau hiện ra!

Rồi ném lá bùa thứ ba về phía sau. Ngay lập tức, một con sông lớn xuất hiện trước mặt quý bà. Quý bà lợi bì bõm rẽ nước mà đi. Trong khi đó, chú tiểu cứ chạy, chạy mãi và cuối cùng cũng về được đến chùa.

Chú tiểu đập thành thành vào cánh cửa chùa, miêng hét lên:

- Hòa thượng ơi, hòa thượng ơi, con là Trúc Lâm đây. Quý bà đang đuổi theo con, xin thầy hãy mau mở cửa cho con vào với.

Thế rồi, chú tiểu nghe thấy vị hòa thượng đáp lại:

- Chú tiểu, con đã về đấy à. Đợi đã! Đợi đã! Ta đang đóng khố đây.

Chú tiểu lại đập thành thành vào cánh cửa.

- Thầy ơi thầy, khố để sau rồi đóng cũng được ạ. Hãy mau mở cửa ra cho con đi!

Nhưng hòa thượng cứ từ tốn trả lời:

- Hãy đợi đã! Hãy đợi đã! Ta đang thắt đai đây.

- Thầy ơi thầy, đai để sau rồi thắt cũng được ạ. Hãy mau mở cửa cho con!

Chú tiểu không còn giữ được bình tĩnh nữa. Chú dồn hết sức mà đập thành thịch, thịch thịch, thịch thịch vào cánh cửa. Cuối cùng, hòa thượng cũng ra mở cửa cho chú. Rồi hòa thượng giấu chú vào chiếc rổ lớn treo dưới mái giếng.

Quý bà chạy vào chùa tìm chú tiểu. Quý bà lớn tiếng quát:

- Này hòa thượng, chú tiểu vừa chạy vào đây trốn, đúng không? Ông đã giấu nó đi đâu rồi?

Hòa thượng trả lời:

- Đâu nào. Chú tiểu đã lên núi và vẫn còn chưa về. Nếu người nghĩ là ta nói dối thì hãy tìm đi.

Quý bà tức giận tìm khắp chùa nhưng không thấy chú tiểu đâu cả. Cuối cùng, quý bà thử nhìn xuống giếng. Đúng lúc đó, chú tiểu ló đầu ra khỏi rổ mà rằng:

- Quý bà đã đi rồi chứ ạ?

Bóng chú tiểu in xuống mặt giếng. Thế là quý bà quát:

- Tên tiểu tử này, mi dám trốn ở dưới này ư.

Rồi nhảy ùm xuống giếng.

- Đậy giếng lại nào!

Hòa thượng không chần chừ mà dùng ngay một cái nắp lớn đóng miệng giếng lại. Rồi đặt một tảng đá nặng trĩu thường dùng để đè chum muối dưa lên trên đó.

Thật là tốt quá! Thật là tốt quá!

3. Thấu Hiểu

Ngày xưa, nơi túp lều nhỏ nằm tít sâu trong núi, có một ông lão vót cây làm sạp và muôi xới cơm. Vào một tối mùa thu, ông lão nhóm lửa trong lò, tự nhủ: *“Để chuẩn bị cho mùa đông, tối nay, mình sẽ làm sẵn cái để đi tuyết.”*

Thế là ông lão bắt đầu làm để đi tuyết bằng tre.

Bỗng nhiên, một người kỳ quặc có khuôn mặt nom như khỉ đầu chó bước vào nói:

- Lão ơi, xin cho tôi sưởi ấm một chút với.

- Được! Được! Hãy lại mà sưởi.

Nói rồi ông lão để cho người ấy sưởi ấm nhưng ông cứ cảm thấy có cái gì đó kỳ quặc khó tả. Ông nghĩ bụng: *“Tên khỉ đầu chó này, hẳn là hẳn đến để ăn thịt lão đây mà.”*

Thế rồi, người khỉ đầu chó trợn tròn mắt nhìn ông lão, cười nói:

- Này lão, này lão, để ta đoán điều lão đang nghĩ nhé. Có phải lão đang nghĩ: *“Tên khỉ đầu chó này, hẳn là hẳn đến để ăn thịt lão đây mà.”* Đúng không?

Nghe hẳn nói thế, ông lão giật thót. Ông tự nhủ: *“Đúng là một tên đáng sợ. Hay là cho hẳn ăn rìu nhỉ?”*

Nhưng người khỉ đầu chó lại đoán trúng phóc bụng dạ ông lão. Hẳn nói:

- Có phải lão đang nghĩ: *“Đúng là một tên đáng sợ. Hay là cho hẳn ăn rìu nhỉ?”* Đúng không?

Ông lão dần cảm thấy sợ hãi, nhưng ông nghĩ thầm: **“Bây giờ trốn cũng không được.”**

Thế rồi, người khỉ đầu chó lại một lần nữa đoán trúng suy nghĩ của ông lão. Hẳn nói:

- Có phải lão đang nghĩ: *“Bây giờ trốn cũng không được.”* Đúng không?

Người khỉ đầu chó đắc ý nói:

- Tôi tên là Thấu Hiểu. Tôi có thể hiểu thấu mọi điều mà con người đang nghĩ trong đầu.

Ông lão có vẻ thất thế bèn cố gắng không suy, không nghĩ gì nữa, nhưng làm cách nào thì cũng vẫn có điều gì đó gọi lên trong lòng. Cứ những lúc như thế, Thấu Hiểu lại đoán trúng. Không còn cách nào khác, ông lão bèn ngồi bên cạnh ngọn lửa, tập trung uốn tre làm để đi tuyết. Thế

rồi, ngay lúc đó, đoạn tre đã được uốn cong bị bật ra, đánh cái bốp vào mặt Thấu Hiếu.

Bị bất ngờ, Thấu Hiếu nhảy dựng lên:

- Con người quả là đáng sợ! Có những cái không hiểu thấu hết được.

Rồi chạy biến lên núi.

Từ đó về sau, ông lão không còn sợ Thấu Hiếu chút nào nữa. Thấu Hiếu có tìm đến chơi thì ông lão vẫn vô tư làm xong việc của mình.

4. Thợ săn và yêu quái núi

Ngày xưa, ở nơi nọ, có một người thợ săn. Một ngày kia, như thường lệ, ông lên núi săn thú nhưng chẳng săn được gì nên ông nhóm lửa sưởi ấm dưới một phiến đá to.

Thế rồi, một con yêu quái từ sâu trong núi xuất hiện. Đó là một gã đàn ông cao lớn, cái răng mẻ dài cỡ một cây đinh năm thốn, lòng bàn chân thì cứng chặt như cái mẹt tre, mỗi bước đi lại nện huỳnh huỵch lên mặt đất. Yêu quái đến bên đám lửa nói:

- Hãy cho ta sưởi ấm.

Rồi hơ người vào lửa và hỏi:

- Người có mang theo bánh giầy chứ?

Người thợ săn vốn rất can đảm nên ung dung trả lời:

- Hôm nay ta không đem theo nhưng ngày mai ta sẽ mang đến.

Yêu quái sưởi ấm thêm một lát nữa, đoạn bảo:

- Trời cũng khá tối rồi. Ta đi đây.

Rồi bỏ về.

Ngày hôm sau, thay vì bánh giầy, người thợ săn mang theo một tảng đá to bằng cả hai ôm tay và nướng dưới phiến đá ngày hôm qua. Thế rồi, yêu quái tìm đến hỏi:

- Ô, hôm nay ông lại đến à?

Người thợ săn bảo:

- Ừm, hôm nay ta cũng làm việc và đang sưởi ấm đây. Người vào đây xem nào.

Ông gọi yêu quái rồi cả hai cùng vừa sưởi ấm vừa nói chuyện. Rồi yêu quái đề nghị:

- Nào, ông và ta thử cùng la lên xem giọng ai to hơn?

- Được thôi! Người hãy la trước đi, yêu quái.

Thế là yêu quái cất giọng la: “Oooooo...ồ!” nghe như tiếng chuông vỡ. Lập tức, cây cối xung quanh ngã nghiêng xô rạp. Yêu quái lấy làm đắc chí lắm, bèn nói:

- Thế nào? Giọng của ta to chứ?

Người thợ săn đáp:

- Ừ, giọng người rất to. Lần này đến lượt ta.

Rồi lấp đạn vào súng, nhắm vào lỗ tai của yêu quái và bắn đúng một phát. Đoạn, người thợ săn hỏi:

Thế nào? Giọng ta to chứ?

Yêu quái đáp:

- Giọng ông quả là to thật! Nó xuyên từ tai này sang tai kia của ta đấy.

Sau đó, yêu quái hỏi:

- Thế hôm nay ông có mang bánh giầy theo không?

- Có, ta có mang bánh giầy theo đây. Hãy mở miệng ra nào. Ta sẽ cho người ăn.

Nói xong, người thợ săn tổng tảng đá bằng cả hai ôm tay đã được nung đỏ vào trong miệng yêu quái đang há sẵn, còn đổ cả một đấu dầu lửa vào đó. Lập tức, yêu quái lộn ngược đầu ngã chúi xuống thung lũng.

Người thợ săn lần theo dấu của yêu quái. Ông trông thấy một hang động bằng đá và nghe tiếng yêu quái vợ:

- Đã sáng mắt ra chưa? Ta đã bảo đừng đi mà người không nghe nên mới ra nông nỗi này đấy.

- Sao cơ? Chỉ lần này thôi. Hắn sẽ không có lần sau đâu. Tối mai, ta sẽ hóa thành nhện, theo đường móc lò nhà hắn vào trả thù.

Người thợ săn nghe yêu quái nói thế, nghĩ thầm: “Được lắm, tối mai người cứ đến xem, ta sẽ cho người biết tay.”

Rồi ông trở về túp lều trên núi của mình.

Tối hôm sau, người thợ săn đã dùng quạt và chổi đập rơi con nhện vào trong đám lửa.

5. Cô gái tuyết

Ngày xưa, ở nơi nọ, có một ông bố và một cậu con trai sống với nhau. Vào một ngày mùa đông lạnh căm căm, người cha dẫn cậu con trai đi trốn củi trên ngọn núi phủ đầy tuyết. Trong lúc hai

cha con đang chặt cây, tuyết vẫn rơi lặng lẽ và phủ từng lớp trên mặt đất. Chiều đến, khi họ định về thì tuyết đã phủ dày đến nỗi họ không thể xuống núi được nữa.

Không còn cách nào khác. Đêm nay, chúng ta đành trú lại túp lều trên núi này thôi!

Nói là trú lại trong lều nhưng thức ăn cũng không có mà chăn đắp cũng không. Nhưng dù sao họ cũng đã nhóm lửa và đun nước.

Bên ngoài, trời nổi một cơn bão tuyết. Gió thổi tung ngược tấm chiếu rơm ở cửa ra vào. Mỗi lần như thế, tuyết lại bay vù vù vào trong lều. Hai cha con im lặng sưởi ấm bên bếp lửa.

Trời bắt đầu trở tối. Cơn bão tuyết ngày càng dữ dội hơn. Bất ngờ, một cơn gió mạnh thốc tới. Cùng lúc, một cái gì đó như khối tuyết bị cuốn theo vào. Nó dừng ngay lại bên cạnh người cha. Đó là một cô gái đẹp mặc bộ kimono trắng muốt.

Cô gái thổi phù vào người cha và ngay lập tức, người cha đông cứng lại. Quá sợ hãi trước cảnh tượng đó, người con trai không thốt được lời nào. Lúc ấy, người con gái nói với anh:

- Chớ bép xép chuyện vừa thấy. Nếu mi kể chuyện này với bất kỳ ai thì mi sẽ mất mạng.

Nói rồi, cô gái biến mất.

Nhiều năm trôi qua, người con trai đã trưởng thành và cưới một người vợ xinh đẹp. Chẳng mấy chốc, họ cũng có được ba người con. Dù nghèo nhưng hai vợ chồng sống bên nhau rất thuận hòa, hạnh phúc.

Một tối mùa đông lạnh căm nộ, ngoài trời tuyết rơi, buốt lạnh. Lũ trẻ nô đùa ở phía bên này lò lửa, còn người vợ sưởi ấm ở phía bên kia lò. Lúc đó, anh thanh niên chợt nhớ lại sự việc đã xảy ra tại túp lều trên núi.

- À, mà mình này, có chuyện này xảy ra vào một buổi tối, đã lâu lắm rồi, như tối hôm nay. Gió thổi thốc tới. Cùng lúc, một cái gì đó như một khối tuyết cũng bị cuốn theo vào. Nhìn kỹ thì hóa ra là...

Anh thanh niên kể đến đó thì người vợ đột nhiên đổi sắc mặt. Người vợ đứng dậy và hạ giọng nói nhỏ:

- Tôi đã dặn mình là không được hé lời, thế mà mình lại nói ra mất rồi. Đã đến nước này thì tôi phải lấy mạng mình. Nhưng làm vậy thì thật tội cho lũ trẻ. Tôi sẽ không lấy mạng mình nữa. Nhưng tôi không thể ở lại đây thêm được. Xin mình hãy cố nuôi lũ trẻ cho khỏe mạnh.

Nói rồi, nàng đi ra ngoài và biến mất vào trong tuyết.

Nghe nói đó chính là cô gái tuyết.

Thế là hết!

6. Thần Cá

Ngày xưa, ở ngôi làng nọ, có anh thanh niên tên Hachibe. Hachibe thường đặt đó ở một khúc sông để bắt cá hồi nên người làng gọi anh là “Hachibe đặt đó”.

Ngày Tết tháng Năm năm nọ, Hachibe dắt con bê quý ra sông, tắm rửa sạch sẽ cho nó. Thành linh một con đại bàng sà xuống quắp mất con bê rồi bay vào rừng.

“Con đại bàng kia ăn được một lần sẽ quen hơi mò đến nữa. Được, nhất định ta phải bắt nó để trả thù.” Hachibe quay về nhà lấy tấm da bò, trùm lên người rồi ra đứng ở ven sông. Quả nhiên, không lâu sau đó, con đại bàng lại xuất hiện. Nó sà xuống quắp Hachibe bay đi, băng qua một, rồi hai ngọn núi, rồi lại bay vào trong rừng thẳm. Hachibe đang thầm nghĩ: *“Không biết nó tha ta đến tận đâu.”* thì đúng lúc chân anh chạm vào cành cây, Hachibe liền cố tình ngoắc chân vào. Đại bàng không bay tiếp được, cứ vỗ cánh liên hồi. Được một lúc, nó đành nhả Hachibe ra và bay đi đâu mất.

Hachibe tìm cách trèo xuống đất, nhưng chẳng biết mình đang ở đâu. Anh cứ đi dọc con suối gần đó thì ra được đến con đường mòn mà những người thợ săn hay đi. Trời về chiều, không gian mỗi lúc một tối, Hachibe chợt dạ nghĩ: *“Gay go rồi!”* thì phát hiện ra luồng ánh sáng nhỏ le lói phía trước. Đến nơi phát ra ánh sáng, anh gõ cửa:

- Tôi bị lạc đường, xin ngủ nhờ một đêm.

Một cô gái trẻ từ bên trong đi ra:

- Ai đấy? Từ đâu đến?

Tôi là “Hachibe đặt đó”, bị đại bàng quắp đi nên lạc đến tận đây.

- Ồ, thì ra là anh Hachibe à!

Người con gái nói giọng thân mật khiến Hachibe rất đổi kinh ngạc, anh nghiêng đầu thắc mắc:

- Tôi không nhớ là đã gặp cô ở đâu?

- Tôi là con mèo mà anh Hachibe từng nuôi đấy. Chồng tôi là con chó anh từng nuôi luôn đấy. Không biết thần linh sắp xếp thế nào mà chúng tôi đầu thai kiếp khác được làm người mà lại có duyên vợ chồng. Chồng tôi đi săn nhưng khi còn là kiếp chó, vì chộc con gà nên bị anh Hachibe phạt chặt một chân. Thành ra bây giờ săn gấu hay bắn chồn đều thua chúng bạn, anh ấy rất hậm hực. Ngày nào cũng nói, nếu mà gặp lại Hachibe thì sẽ cho một phát đạn cho hả giận. Nhưng thôi, anh Hachibe đã đến đây rồi thì hãy vào nhà. Khi nào anh ấy về, tôi sẽ lựa lời nói chuyện. Anh mau vào đi.

Hachibe nghe lời cô gái, bước vào nhà. Anh ăn phần cơm cô gái đem ra mời thì thấy cơm lổn nhổn sạn.

- Như này là có ý gì?

Hachibe hỏi.

- À, cơm có sạn ư? Lúc xưa, khi còn ở nhà anh, chồng tôi chỉ được ăn cơm trên đất, không có tô chén đựng nên lúc nào cũng phải ăn cơm trộn đất cát. Cho nên mới nói, anh Hachibe à, khi nào cho chó ăn phải có đồ đựng nhé.

Hachibe ăn xong liền vào phòng bên cạnh nấp. Đến khuya, người chồng về đến nhà.

- Thật là tức mà! Tức quá đi, không chịu được! Bọn kia săn được những hai con gấu, trong khi ta chỉ vì cái tên Hachibe kia mà chỉ bắt được mỗi con chồn. Hắn làm chân ta ra nông nổi này, lần tới có gặp hắn thì ta sẽ trả thù.

Vợ vừa dọn cơm cho chồng vừa khơi bếp lò, nói:

- Anh à, dù gì Hachibe cũng là chủ cũ của chúng ta, đã cho chúng ta ăn cơm. Không lẽ giờ đây Hachibe đến thì anh sẽ giết anh ta thật sao?

- Ừm, nhất định là vậy. Không thể để hắn sống.

- Anh à, thật ra Hachibe bị đại bàng quắp đi nên lạc đến nhà chúng ta, đang nằm nghỉ ở bên trong đấy. Nếu anh cứ một mực muốn giết Hachibe thì hãy giết em trước đi đã.

Người chồng nghe vợ nói thế, không còn cách nào khác:

- Thật ư, vậy thì ta không ra tay nữa, dắt Hachibe ra đây!

Hachibe ra ngoài, chào người chồng thì anh ta nói:

- Là Hachibe à, làm sao anh đến được đây. Dù gì thì anh cũng không về một mình được đâu. Nếu anh muốn quay về nhà bình an vô sự thì phải chờ đến tháng Mười hai. Đêm ngày bảy tháng Chạp, thần Cá sẽ hạ thủy. Anh hãy tranh thủ lúc đó mà theo về, không thì sẽ lạc lối mãi mãi.

Hachibe vừa gật đầu vừa nghĩ bụng: “Gay go thật rồi!” thì người chồng chỉ vẽ:

- Nhưng Hachibe à, anh chuyên đặt đó ở sông để bắt cá hồi. Từ trước đến giờ anh đã giết không biết bao nhiêu cá con, cá cháu của thần Cá. Cho nên e là thần Cá gặp được anh sẽ nuốt sống anh đó. Nếu anh không muốn mất mạng thì hãy hứa với thần Cá sẽ không sát sinh nữa và xin thần chở cho về quê.

Thời gian thấm thoắt trôi qua, lá cây chuyển sang màu đỏ, trời lạnh hơn và đến đêm ngày bảy tháng Chạp, Hachibe đứng chờ ven sông. Thành linh nghe có tiếng hô lớn:

- Thần Cá hạ thủy! Thần Cá hạ thủy!

Và thần Cá xuất hiện. Hachibe gọi:

- Thần Cá ơi, thần Cá!

Thần Cá đến ven bờ hỏi:



- Ai gọi ta thần Cá ơi thần Cá hỏi?

- Là “Hachibe đặt đó”!

- Gì hả? Nếu là “Hachibe đặt đó” thì ta sẽ nuốt tươi!

Nói rồi thần Cá há cái miệng to như miệng sư tử. Hachibe hoảng hồn:

- Thần Cá! Thần Cá! Tôi sẽ không đánh bắt trên sông nữa. Hãy tha cho tôi. Tôi bị đại bàng quắp đi nên lạc đến rừng này, không về nhà được. Tôi hứa sẽ không bắt cá nữa, nhờ thần Cá cho tôi cưỡi trên lưng để về nhà.

- Có thật không? Có chắc là từ nay về sau người sẽ không đánh bắt cá sông nữa không?

Thần Cá bắt Hachibe hứa chắc rồi mới chịu chở chàng trên lưng.

- Thần Cá hạ thủy! Thần Cá hạ thủy!

Thần Cá vừa hô to vừa xuôi dòng, xuống núi, qua đồi, ra sông Mogami rồi lại cứ thế bơi về làng.

Người trong làng sợ nghe tiếng hô: “Thần Cá hạ thủy!” sẽ mất mùa lúa nên cố tình đem chày ra giã gạo tung bừng náo nhiệt. Cả làng thấy Hachibe quay về thì vừa vui mừng vừa ngạc nhiên:

-Ồ ồ, Hachibe à! Lâu không thấy anh quay về, cứ lo không biết anh bị làm sao?

Thế rồi từ đấy về sau, Hachibe không đặt đó bắt cá nữa. Và cũng từ đó anh chăm sóc chó, mèo rất cẩn thận và còn rất yêu quý chúng.

7. Diệt trừ quỷ dữ

Ngày xưa, ở một ngôi làng nọ có chàng thanh niên rất khỏe mạnh và thông minh.

Ngày nọ, bỗng dưng chẳng còn ai, từ thương nhân cho đến khách bộ hành, đến ngôi làng nữa. Chàng trai nghĩ bụng: “*Chắc hẳn trên đỉnh đèo có ma quỷ gì rồi đây.*” và quyết định thu dọn nhà

cửa, cầm theo con giữa gia truyền, lên đường diệt trừ yêu quái.

Trên đường lên núi, chàng gặp một ông lão đang đánh lửa sưởi ấm. Chàng trai đi tránh qua bên phải thì ông lão cũng nhảy sang phải, chàng đi tránh qua bên trái thì ông lão cũng nhảy sang trái, cứ quẩn lấy chân không cho chàng đi tiếp. Tức giận, chàng trai lấy chân đá ông lão.

- Ái chà chà, xem ra có sức mạnh hơn người đây. Ta có ba đứa con gái nên đang có ý tìm người nào có sức mạnh giống anh để gả đây. Anh có muốn cưới con gái ta làm vợ không?

Chàng trai vui vẻ đồng ý:

- Tôi rất muốn.

Và đi theo về nhà ông lão.

Nhà ông lão rất đồ sộ và bề thế. Chàng trai vừa bước qua cổng thì nghe tiếng cổng đóng "*Cạch!*". Bước qua cổng tiếp theo cũng nghe tiếng cổng đóng "*Cạch!*". Chàng trai vừa đi vừa lấy làm lạ: "*Không chừng đây là nhà của quý.*" rồi thận trọng đi theo ông lão. Phía trước nhà có buộc hai con ngựa chiến, sau nhà lại có cột người chắt chồng lên nhau thành tường thành lũy.

Ông lão mời chàng trai vào nhà. Ba người con gái thay phiên nhau đem nhiều món ngon vật lạ ra thết đãi. Đến tối, ông lão hỏi:

- Anh muốn chọn đứa nào trong ba đứa?

Chàng trai trả lời:

- Xin cho tôi được lấy cô út!

- Ừ, ta đồng ý! Thôi, bây giờ anh cứ vào trong góc kia ngủ đi. Nhưng cả hai phải đắp riêng chăn đấy.

Nói rồi, ông lão đưa cho cô gái tấm chăn hình ngôi sao đỏ, còn chàng trai nhận tấm chăn có hình ngôi sao trắng. Chàng trai nghĩ bụng: "*Hừm, phải cẩn thận mới được.*" Lợi dụng lúc cô gái ngủ say, chàng trai tráo tấm chăn sao trắng cho cô gái, còn mình đắp chăn sao đỏ và giả vờ ngủ say.

Quả nhiên, nửa đêm, ông lão lúc nãy hóa thành con quỷ, vác một cây giáo sáng loáng đến. Con quỷ đâm chiếc giáo xuyên qua tấm chăn ngôi sao trắng.

- Ha! Ha! Dễ như bỡn. Ngày mai ta có đồ ăn rồi.

Nói rồi con quỷ quay ra.

Chàng trai nhồm dậy: "*Phải tranh thủ trốn thôi!*" và nhẹ nhàng bước ra ngoài nhưng nào ngờ cửa đã bị cài then. Chàng rút con giữa đem theo mình, đút vào khe cửa để mài, và cắt đứt then cửa êm ru, không một tiếng động. Chàng cũng cắt luôn hai then cài nơi cánh cổng. Rồi chàng cưới con ngựa thứ hai bỏ trốn.

Nghe động, con quỷ mở mắt, nhìn vào phòng thì thấy con gái mình đã bị đâm chết.

- Chết chưa, ta đã bị nó qua mặt!

Con quỷ nhảy phốc lên con ngựa thứ nhất và đuổi theo chàng trai:

Dừng lại! Dừng lại mau!

Chàng trai ra sức thúc ngựa nhưng ngựa của quỷ chẳng mấy chốc đã phi đến gần. Đúng lúc đó, ngay trước mặt có một cây to bị đổ, nằm chắn ngang đường.

- Hấp!

Chàng trai thúc ngựa phóng qua dễ dàng.

Con quỷ cũng vừa tới:

- Hập!

Nhưng chân con ngựa thứ nhất vấp phải thân cây khiến cả quỷ lẫn ngựa bị hất văng xuống thác nước.

Chàng trai nhìn lại cái cây đã cứu mình, thì ra đó là cây sakaki. Chàng quay về nhà, bình an vô sự. Từ đó về sau, mỗi lần cúng lạy thần linh, người Nhật lại dùng cây sakaki để bài trí bàn thờ.

8. Ăn thịt ông kẹ

Ngày xưa, ở ngôi làng nọ, có một ông kẹ thường xuyên xuất hiện đe dọa dân làng khiến mọi người rất sợ hãi. Không ai lên núi mà toàn mạng trở về.

Một ngày nọ, có một vị tỳ kheo mù đi ngang qua làng. Nghe chuyện, tỳ kheo bảo:

- Ta sẽ đi lên núi đánh đuổi ông kẹ.

Nhưng người trong làng can ngăn:

- Ông mà đi thì bị nó ăn thịt mất. Thôi, đừng đi!

Tỳ kheo không chịu, nói:

- Không, tôi muốn thử gặp ông kẹ. Hãy dẫn tôi đến núi nào mà ông kẹ hay xuất hiện đi.

Người làng đành dẫn vị tỳ kheo đến núi rồi lật đật bỏ trốn về nhà. Còn lại một mình tỳ kheo trong rừng, xung quanh trời đổ tối, ông liền lấy đàn tỳ bà ra gảy. Quả nhiên, như bị tiếng đàn gọi đến, ông kẹ xuất hiện. Ông kẹ gi sát mặt vào vị tỳ kheo hỏi:

- Tên kia, thấy ta xuất hiện mà không sợ sao?

- Chà, chà, chẳng sợ lấy một chút.

Nghe vị tỳ kheo đáp lời, ông kệ nói:

- Vậy ta sẽ hóa phép thành một thứ đáng sợ hơn cho người xem!

Nói rồi hắn ta làm phép hóa thân. Nhưng vị tỳ kheo cũng lại nói:

- Chẳng sợ chút nào cả!

Ông kệ tức giận:

- Ta có phép thuật như vậy, còn người, ngoài cây đàn tỳ bà kia thì có trò trống gì hả?

- À, vậy thì ta sẽ hát cho người nghe một bài.

Nói rồi vị tỳ kheo vừa gảy đàn vừa hát.

Ông kệ thích thú:

- Hừm, xem ra người cũng có tài nghệ đó chứ. Đã vậy ta sẽ cho người xem “ngón ruột” của ta đây.

Nói rồi hắn ta hóa phép thành người khổng lồ, thân mình lừng lững như thể bao trùm cả ngọn núi.

- Sao hả? To như thế này, người đã sợ chưa?

- Không sợ! Người hóa phép thành khổng lồ được, vậy chắc cũng hóa nhỏ được chứ hả?

- Đương nhiên! To hơn hay nhỏ đi, hay bất kỳ thứ gì, ta đều hóa phép được!

Nói rồi hắn ta hóa phép, biến thành một quả cầu vải, và nhảy lên ngồi trong lòng bàn tay của vị tỳ kheo.

- Chà, quả cầu nhỏ vừa tay nhỉ! Được lắm.

Vị tỳ kheo xoa xoa quả cầu ông kệ và hỏi thách:

- Vậy chứ hóa nhỏ hơn nữa được không?

- Ờ, đương nhiên là được.

Ngay lập tức, hắn hóa thành một quả quất nhỏ xíu và nhảy lên ngồi trong lòng bàn tay của vị tỳ kheo.

- À, thì ra là vậy, quả quất này trông ngon nhỉ.

Nói rồi, trong nháy mắt, tỳ kheo cho quả quất vào miệng, lấy sức cắn nát rồi mới nhổ ra.

Ông kệ bị cắn nát như vậy thì dù có phép thần thông gì cũng đau không sao chịu thấu. Hắn ta gào thét đến rung chuyển cả mặt đất và núi rừng.

Sáng hôm sau, người trong làng bàn tán và lên núi xem sự thể thế nào:

- Đêm qua mặt đất rung chuyển dữ dội, chắc tỳ kheo bị ông kẹ ăn thịt mất rồi!

Thế nhưng, họ phát hiện ra vị tỳ kheo vẫn ngồi yên chỗ cũ, bình an vô sự.

- Tỳ kheo không bị ăn thịt à?

Vị tỳ kheo kể lại chuyện đêm qua cho dân làng nghe rồi nói:

- Xem thử hân ta có chết ở đâu đó không?

Người làng tìm quanh thì thấy một con rắn to nằm chết gần đó.

9. Phù thủy và anh đánh ngựa

Ngày xưa, ở nơi nọ, có một người đánh ngựa thuê. Một ngày, anh ta ra bờ biển lấy cá rồi chất lên lưng ngựa, chở lên núi. Đến chiều tối, anh ta tới được chân đèo thì mục phù thủy nấp sau gốc cây thông nhảy ra, dọa dẫm:

- Tên kia, đợi đấy. Để lại chỗ cá đó cho ta.

Anh đánh ngựa thuê sợ hãi, lật đật ném ra sau một bên giỏ hàng rồi vội vã dắt ngựa bỏ chạy. Mục phù thủy ngấu nghiến mớ cá xong, liền đuổi theo:



- Tên kia, đợi đã. Bỏ hết số cá lại! Bằng không, ta sẽ ăn thịt ngươi.

Anh đánh ngựa vội vút giỏ cá còn lại ra sau, rồi nhảy lên lưng ngựa giờ đây chẳng còn hàng, bỏ chạy. Mục phù thủy ngấu nghiến số cá đó, rồi lại đuổi theo:

- Tên kia, đợi đã! Bỏ lại một cái chân ngựa cho ta! Bằng không, ta ăn thịt ngươi!

Anh đánh ngựa lật đật chặt một cái chân, vút lại phía sau, rồi cưỡi con ngựa còn có ba chân khập khiễng bỏ chạy tiếp. Mục phù thủy ngấu nghiến cái chân ngựa xong, lại đuổi theo:

- Tên kia, đợi đã! Bỏ thêm một cái chân ngựa nữa! Bằng không, ta ăn thịt ngươi!

Anh đánh ngựa lại lật đật chặt một cái chân nữa, vút lại phía sau, rồi cưỡi con ngựa còn có hai chân khập khiễng bỏ chạy tiếp. Mục phù thủy ngấu nghiến cái chân đó xong, liền đuổi theo:

- Tên kia, đợi đã! Bỏ thêm một chân nữa! Bằng không, ta ăn thịt ngươi!

Anh đánh ngựa không thể trốn đâu nữa, đành bỏ lại con ngựa và lập cập trèo lên một cái cây bên hồ. Mục phù thủy ăn thịt cả con ngựa xong, liền đuổi theo. Mục phát hiện ra bóng anh đánh ngựa trên mặt hồ nên hét lớn:

- Tên kia, dám trốn ở đó à!

Và mụ nhảy ùm xuống nước.

Anh đánh ngựa nhân cơ hội đó liền tuột xuống đất, chạy băng qua rừng bỏ trốn. Được một quãng, anh thấy một ngôi nhà. "*Chỗ này nấu mình được đây.*" Anh vội vã chạy vào nhà, leo lên một góc trần nhà và thu mình, nín thở trốn ở đó. Mụ phù thủy ướm nhẹ mò đến:

- Lạnh quá, lạnh quáaaa! Hôm nay ta được đánh chén bao nhiêu là món ngon. Để nấu bình rượu uống mới được.

Mụ ta khơi lửa, hâm rượu, sau đó quay lưng lại, thu mình... ngủ gục, ngáy khò khò. Thấy vậy, anh đánh ngựa rút một ống cọng lau trên mái nhà, thò xuống bình rượu hút rột rột. Thành linh, mụ phù thủy mở mắt, gầm lên:

- Ai cả gan uống rượu của ta?

Anh đánh ngựa khe khẽ đáp:

- Là thần Lửa, là thần Lửa!

Mụ phù thủy nói:

- Là thần Lửa uống à? Thế thì đành! Ta nướng bánh nếp ăn vậy!

Thế nhưng, lần này mụ ta cũng lại vừa nướng vừa ngủ gục, ngáy khò khò. Bánh nếp nở phồng, thật hấp dẫn. Anh đánh ngựa lại dùng cọng lau khều mấy cái bánh nếp lên đánh chén. Mụ phù thủy lại mở mắt:

- Ai cả gan ăn bánh nếp của ta?

Anh đánh ngựa khe khẽ đáp:

- Là thần Lửa, là thần Lửa!

Mụ phù thủy lại lồm bẫm một mình:

- Là thần Lửa ăn thì đành chịu. Thôi ta đi ngủ vậy. Không biết ngủ ở thùng đá hay ngủ trong thùng gỗ nhỉ.

Anh đánh ngựa khe khẽ đáp:

- Thùng gỗ, thùng gỗ!

Mụ phù thủy nói:

- Ồ, thần Lửa đã bảo rồi. Vậy thì ngủ trong thùng gỗ thôi.

Và mụ chui vào thùng gỗ ngủ.

Anh đánh ngựa từ trên cao tuột xuống, nấu nước sôi. Sau đó anh dùng khoan, đục thủng thùng gỗ. Tiếng khoan kêu “ri ri ri” như tiếng côn trùng, mụ phù thủy nằm trong thùng nói vọng ra:

- Xem ra ngày mai tốt trời đây.

Anh đánh ngựa chế nước vừa đun sôi vào thùng qua cái lỗ.

- Mấy con chuột ranh, sao dám đi tiểu lên người ta!

Anh đánh ngựa vẫn tiếp tục chế nước sôi, mụ phù thủy nhảy dựng lên vì nóng:

- Ối, nóng, nóng, nóng quá! Cứu tôi!

Và la hét om sòm.

- Người ăn thịt cả con ngựa quý của ta, nhất định ta không tha!

Anh đánh ngựa tiếp tục đổ nước sôi vào cho đến khi mụ phù thủy chịu không nổi vì nóng.

Chuyện xảy ra như vậy đấy.

10. Người quỷ

Ngày xưa ngày xưa, ở một nơi nọ có hai vợ chồng nhà kia sống với nhau. Hàng ngày, người chồng vào rừng kiếm củi đem vào thành bán, kiếm sống qua ngày.

Một hôm, người chồng đang kiếm củi trong rừng thì đột nhiên có tiếng nói vang lên từ sau lưng:

- Này, tên kia, có thích bánh nếp nhân đậu không?

Giật mình quay lại, anh ta thấy một con quỷ đứng gần đó. Con quỷ đang ôm một cái hộp to đựng đầy đồ ăn.

- À, bánh nếp nhân đậu à, đương nhiên là thích rồi, dám đổi luôn cả vợ ấy chứ.

Thế là con quỷ đưa cho anh ta hộp bánh nếp và nói:

- Vậy thì ăn đi.

Vừa đúng lúc người chồng đang đói bụng nên say sưa ăn. Trong lúc đó, con quỷ biến đi đâu mất. Ăn đến no bụng, người chồng cũng có sức hơn nên kiếm được nhiều củi gấp đôi thường lệ. Đến chiều, anh ta vác thật nhiều củi về nhà. Đến cửa, anh ta gọi to:

- Mình ơi, tôi về rồi đây!

Nhưng chẳng có tiếng trả lời.

Bước vào trong, anh ta phát hiện thấy một lỗ thủng thật to trên mái nhà. Nhà bếp thì hỗn độn

mà không thấy vợ đâu.

- Là con quỷ đó rồi. Ta nói giỡn *“thích bánh nhân đậu đến nỗi dám đối luôn cả vợ”* mà nó cho là thật nên đến bắt vợ ta đi rồi!

Người chồng đứng ngồi không yên. Hôm sau, anh thu dọn nhà cửa lên đường tìm vợ. Anh tìm đến những ngọn núi đoán chừng con quỷ đó sinh sống nhưng vẫn không thấy tăm hơi nó đâu. Anh đi tìm mãi, mười năm trôi qua. Người chồng vẫn tiếp tục đi tìm vợ, lần này anh đi quanh bờ biển. Mỗi ngày, đứng ngắm nhìn mặt biển, anh lại tự hỏi: *“Ta biết phải làm sao đây?”* Bất chợt, một ý nghĩ xẹt qua đầu anh:

- Phải rồi, Onigashima. Vợ ta bị bắt ra đảo quỷ Onigashima rồi.

Ngay lập tức, người chồng chèo thuyền, băng qua biển, ra đảo Onigashima tìm vợ. Bước chân lên đảo, anh ta bắt gặp một bé trai chừng mười tuổi đang chơi một mình. Nửa thân mình bên phải đứa bé mang hình dạng quỷ, nửa thân bên trái mang hình dạng con người. Anh ta hỏi:

- Cháu là ai?

- Cháu là người quỷ! Cha cháu là chúa quỷ, mẹ là người. Mẹ cháu lúc nào cũng nhìn biển mà khóc: *“Mẹ muốn về quê hương, muốn về quê hương.”*

Nghe vậy, người đàn ông nghĩ bụng: *“Đúng là vợ ta rồi.”* Anh ta nói với đứa bé:

- Ta từ đất liền ra đón mẹ con đây. Hãy dẫn ta đi gặp mẹ con.

Đứa bé dẫn anh ta về nhà. Mẹ đứa bé đúng là vợ của anh ta lúc xưa. Người vợ vừa nhìn thấy chồng, vui mừng khôn xiết:

- Ôi, mình đến đón em sao? Mình đi đến được đây ư?

Hai người mừng mừng tủi tủi kể cho nhau nghe bao khổ cực bấy lâu. Sau đó, người vợ nói:

- A, con quỷ sắp về rồi, nó mà phát hiện ra thì mình sẽ mất mạng. Mình trốn vào đây đi.

Nói rồi nàng vội vã giấu chồng vào trong tủ. Chẳng bao lâu sau, con quỷ về đến.

Sao ta ngửi thấy mùi con người nhỉ. Có người đến phải không?

Người vợ lấy rượu ra và nói:

- Không, đâu có ai đến đây. Chắc anh đã mệt, thôi uống rượu rồi mau đi ngủ đi.

Con quỷ uống rượu và lăn ra ngủ say. Thế nhưng, kể từ hôm đó, ngày nào con quỷ cũng hỏi:

- Sao ta ngửi thấy mùi con người nhỉ. Có người đến phải không?

Nó cứ gặng hỏi hoài nên người vợ không cách nào giấu được nữa. Nàng thu hết can đảm trả lời và kêu người chồng trong tủ ra:

- Thật ra là chồng tôi đến đón tôi về đất liền.

- Cha chả, tên kia, người cũng giỏi lắm, tìm đến tận đây. Lúc đó, ta có lỗi, bắt vợ người đi theo. Nhưng bây giờ, ta không trả lại một cách dễ dàng đâu. Trừ khi người đấu và thắng được ta.

Thế là, đầu tiên, họ đấu xem ai ăn bánh giầy nhiều hơn. Con quỷ ăn liền mấy bát thật to, người chồng không thể nào theo kịp. Nhưng trong lúc đó, đứa bé người quỷ len lén vòng ra sau lưng con quỷ, chuyển mấy cái bát không sang chỗ người chồng. Nhờ vậy, người chồng thắng cuộc. Con quỷ tức tối:

- Vậy lần này đấu đốn cây!

Con quỷ dùng cái rìu thật to, đốn đổ cây liên tục. Người chồng dù quen với công việc đốn cây kiếm củi thì cách mấy cũng không thể nào đọ nổi. Nhưng lần này, đứa bé lại len lén vác những cây bị con quỷ đốn đổ sang chất bên phía người chồng. Sau khi đốn xong, hai bên cùng đếm số cây đổ được chất đống thì người đàn ông lại thắng cuộc. Con quỷ tức điên:

- Lần này thì đua xem ai uống được nhiều rượu hơn!

Bắt đầu cuộc đua, người chồng uống từng chén một. Con quỷ thấy vậy liền nói:

- Ta nhất định không thua, không thể thua được!

Nó cứ dốc hết bầu này đến bầu khác mà nốc ừng ực. Vì vậy, chẳng mấy chốc, con quỷ say túy lúy, đổ gục ra nhà.

- Con quỷ say rượu, ngủ mất rồi. Nào, mau chạy trốn thôi.

Người vợ nói rồi vội vàng dẫn chồng con đi trốn. Đúng lúc cả nhà họ chèo thuyền ra biển thì con quỷ đuổi đến nơi:

- Đợi đấy!

Con quỷ chống hai tay, nằm dài ra hút hết nước biển. Chẳng mấy chốc, con thuyền bị kéo ngược vào bờ. Người đàn ông bèn thè lưỡi ra, đứa bé cũng thè lưỡi trêu chọc, người vợ thì quay lưng lại, vén áo chống hông vỗ bôm bốp. Điều bộ của họ trông buồn cười đến nỗi con quỷ không nhịn được, phun hết cả nước biển trong miệng ra và cười ha hả:

- Ha ha ha!

Sức nước từ trong bụng con quỷ đẩy chiếc thuyền về lại đất liền. Thế nhưng hai vợ chồng lúc nào cũng nơm nớp lo sợ, không biết khi nào con quỷ sẽ lại tìm đến. Còn đứa bé, dù quay về cùng hai người nhưng luôn bị hắt hủi:

- Đồ con của quỷ, đồ người quỷ.

Một ngày nọ, đứa bé nói với mẹ:

- Mẹ ơi, khi nào con chết đi, mẹ nhớ bằm phần thân quỷ bên phải của con ra và xiên vào que, để

ngoài cửa nhé. Làm vậy thì dù cha quý có tìm đến cũng không thể vào nhà được. Mà nếu có vào được thì mẹ nhắm trông mắt mà ném đá cuội đuổi đi nhé.

Nói rồi đưa bé người quý leo lên cây gai dầu thật cao và gieo mình xuống. Người mẹ khóc nức nở nhưng vẫn làm theo lời con dặn, chặt nhỏ phần thân quý rồi xiên que, gắn trước cửa nhà.

Quả nhiên, đến một ngày nọ, con quý tìm đến nơi. Nó nhìn thấy phần thịt gắn trước cửa:

- Xiên cả thịt con mình, đàn bà xứ người thật kinh khủng.

Nói rồi nó đứng giậm chân tức tối vì không thể nào vào nhà được. Nhưng sau đó, nó đi vòng quanh nhà và cuối cùng phá cửa sau để vào. Hai vợ chồng người đồn củi đã chuẩn bị sẵn đá cuội như lời đứa bé dặn, nhắm trông mắt con quý mà ném. Vừa ném vừa la to:

- Con quý, hãy đi ra! Con quý, hãy đi ra!

Con quý đau quá bèn kêu lên: “Aaaa!”, chịu không nổi nên đành bỏ chạy, và không bao giờ dám bén mảng đến nữa.

Từ đó về sau, cứ đến mừng ba tháng Hai, ngày Tết phân hàng năm, người ta lại chuẩn bị cá khô xiên que thay cho thịt đứa bé người quý, và hạt đậu thay cho đá cuội, hô to bài chú để trừ ma quỷ, cầu an:

Phúc ở trong nhà, quý ở bên ngoài

Ném lên trần, ném xuống đất, ném tứ phương

Sao cho trúng mắt quý.

11. Phù thủy và cái lược

Ngày xưa, dưới chân núi nọ, có người thợ đốn củi và vợ sống với nhau. Hàng ngày, người thợ vào rừng đốn củi, người vợ tên Omiru ở nhà dệt vải. Nàng chẻ vỏ cây gai thành sợi nhỏ, se thật mỏng và cho vào thùng. Đến khi đầy một thùng gỗ, nàng bắt đầu dệt vải.

Một ngày kia, mẹ phù thủy xuất hiện:

- Ta già rồi nhưng có thể giúp cô se sợi.

Nói rồi mẹ ta se sợi thật nhanh, đầy ắp một thùng.

Omiru mừng rỡ, nấu cơm đãi mẹ phù thủy. Ngày hôm sau, mẹ phù thủy lại xuất hiện:

- Omiru, Omiru, có nhà không?

- Vâng, có đây.

Omiru trả lời.

Phù thủy lại giúp nàng se đầy một thùng sợi. Omiru lại làm cơm cho phù thủy ăn. Thế là từ đó, ngày nào mẹ phù thủy cũng đến se sợi và ăn cơm. Omiru đỡ được một phần việc nên cũng lấy làm vui mừng. Cho đến một ngày, mẹ phù thủy trao cho Omiru một cái lược gỗ và nói:

- Đây là quà cảm ơn cô ngày nào cũng cho ta ăn cơm.

Omiru đặt cây lược lên kệ, gìn giữ cẩn thận. Tối hôm đó, người chồng đốn củi trên núi về, nghe Omiru kể chuyện, lấy làm lo lắng:

- Thật lạ lùng, không thể tin được! Sợi vải do mẹ ta se dính máu kìa, rồi đến lúc nào đó nàng sẽ bị ăn thịt mất thôi.

Ngày hôm sau, người chồng tìm cách giấu Omiru nên bỏ nàng vào một cái thùng lớn cùng đồ ăn, thức uống, sau đó treo lên góc trần nhà.

- Nhớ đấy, có ai đến nàng cũng không được xuất hiện, chờ đến khi ta về.

Nói rồi người chồng lại vào rừng đốn củi.

Một lúc sau, mẹ phù thủy lại tìm đến.

- Omiru, Omiru, có nhà không?

Omiru nhớ lời chồng dặn nên im lặng trong thùng, không lên tiếng.

- Chà chà, là cô trốn ta hay chồng cô giấu?

Mẹ phù thủy tức giận, tìm khắp nhà:

- Có gốc ở đây tức là vẫn ở nhà. Đúng rồi, để ta nhờ cây lược đó bói xem.

Nói rồi mục ta đi tìm cây lược. Mục ta vừa để cây lược lên bệ lò sưởi, cây lược liền cất tiếng nói:

- Người vợ, trần nhà, thùng gỗ.

Người vợ, trần nhà, thùng gỗ.

Mục phù thủy ngược lên nhìn trần nhà thì thấy một cái thùng gỗ treo toòng teng.

- Vậy là nó trốn trong cái thùng gỗ kia đúng không?

Mục phù thủy lấy con dao chặt đứt sợi dây và hạ cái thùng xuống. Omiru không kịp chạy trốn, bị mục phù thủy lôi ra ăn thịt. Mục ta chừa lại đôi móng của Omiru và chôn nó trong đồng tro lò sưởi rồi bỏ đó, quay về rừng.

Đến chiều, người chồng đón củi trở về nhà:

- Nàng ời, ta về đến rồi đây.

Thế nhưng chẳng có tiếng trả lời. Nhìn lại thì thấy cái thùng giấu Omiru đã rơi xuống sàn tự lúc nào, bên trong trống rỗng.

- Nhất định là do mục phù thủy gây ra rồi. Ta đã giấu nàng kỹ như vậy mà vẫn bị phát hiện dễ dàng. Đau khổ làm sao.

Người chồng khóc nức nở. Trời mỗi lúc một tối và lạnh lẽo. Người chồng khơi tro ở lò sưởi, định thổi lửa để sưởi ấm. Thành linh, đôi móng trong đồng tro nhảy ra đánh chặt vào má của chàng.

Chàng đón củi vừa mất vợ vừa phải mang khuôn mặt dị hợm nên đau khổ vô cùng bèn ra phố uống rượu giải sầu. Thế nhưng, ở tiệm rượu, chàng vừa định uống một hớp thì đột nhiên cái má lên tiếng:

- Cho em một chén.

Người chồng giật mình, nghĩ bụng:

- Sao nó lại biết nói nhỉ. Thật quái lạ!

Lại nghe tiếng nói:

- Cho em một chén.

Người chồng đành trút phần rượu còn dư trong chén cho cái má thì quả nhiên rượu chảy đi đâu mất dù không thấy cái má có vẻ gì là uống rượu cả.

- Chao ôi, thật đau khổ cho ta. Ta đã bị như vậy rồi thì làm sao mà sống nổi nữa.

Người chồng sợ hãi trở về nhà. Chàng ta thấy đói bụng nên bỏ cơm ra ăn. Lần này, cái má lại

nói:

- Cho em một bát, cho em một bát.

- Lúc này đã uống rượu rồi, giờ lại đòi ăn cơm à?

Chàng ta đưa bát cơm đến gần thì rõ ràng cơm vơi dần đi rồi biến mất dù chẳng thấy ai ăn cả.

- Chao ôi, với bộ mặt này sao ta dám ra đường. Lại không thể tìm vợ mới. Ta chỉ còn nước chết đi mà thôi.

Nói rồi người chồng ra khỏi nhà và đi đến bờ vực, quăng mình xuống biển.

12. Lời chỉ dạy của tiên ông

Ngày xưa ngày xưa, ở nơi nọ, có chàng thanh niên sống cùng người mẹ mù lòa. Hàng ngày, chàng bện dép rơm đem đi bán và mua những món mẹ thích. Người mẹ luôn nói với chàng:

- Con trai hiếu thảo của ta, có tìm khắp thế gian này cũng không có người như con. Mẹ thật hạnh phúc biết bao. Chỉ tiếc là mắt mẹ mù lòa, không thấy được con.

Người con trai nghe vậy tự nhủ lòng sẽ tìm cách giúp đôi mắt của mẹ sáng trở lại và luôn niệm Phật. Một đêm nọ, chàng nằm mơ, nghe được lời răn:

- Trên núi là thế giới của thần tiên, hãy đến đó hỏi xem.

Sáng hôm sau, chàng trai dậy sớm, hỏi quanh người trong làng: “Có biết tiên ông ở đâu không?” nhưng chẳng ai biết cả.

Chàng trai nói với mẹ:

- Dưới biển là Long cung, cho nên trên núi là thế giới của thần tiên cũng không có gì lạ. Con sẽ thử đi xem sao.

Nói rồi chàng giã lúa mạch, nhào bột làm bánh và cho vào túi, lên đường đi tìm thế giới của các vị thần tiên. Rời khỏi nhà, đi được một lúc, chàng gặp phú ông trong làng. Phú ông hỏi:

- Mới sáng sớm tinh mơ mà anh đã đi đâu đấy?

Chàng trai trả lời:

- Tôi đi tìm tiên ông để hỏi xem có cách nào làm cho mắt của mẹ tôi sáng trở lại được không.

Nghe vậy, phú ông nói:

- Vừa đúng lúc quá. Con gái ta, bấm đốt tay cũng được ba năm ba tháng rồi mà cứ bệnh nặng, chỉ nằm một chỗ. Vậy nhờ anh hỏi giúp ta có cách nào để chữa khỏi bệnh cho con gái ta không nhé.

- Vâng, được thôi. Nếu gặp được tiên ông, tôi sẽ hỏi giúp cho.

Chàng trai vui vẻ nhận lời rồi chia tay phú ông, vội vã lên đường. Chẳng mấy chốc, trời trở tối, chàng xin ngủ nhờ tại nhà người nông dân nọ. Tối đó, người chủ nhà hỏi:

- Trông anh như đang đi đâu xa nhỉ?

- Tôi đi tìm tiên ông để hỏi xem có cách nào làm cho mắt của mẹ tôi sáng trở lại được không.

Ông chủ nhà liền nói:

- Vậy đúng lúc quá. Phía sau vườn nhà tôi có ba cây quýt, đã ba năm nay chẳng cho trái. Vậy nhờ anh hỏi giúp có cách nào không.

- Vâng, được thôi. Nếu gặp được tiên ông, tôi sẽ hỏi giúp cho.

Chàng trai trẻ vui vẻ gật đầu. Sáng hôm sau, anh dậy sớm, tiếp tục hành trình. Anh đi mãi thì gặp một ngọn núi. Băng qua được ngọn núi đó, anh lại gặp bao nhiêu suối sâu, đèo cao, vô cùng hiểm trở và rồi đi mãi vào tận rừng sâu. Cuối cùng, anh đến chân một thác nước mà không có cách nào trèo trở lại lên núi, cũng chẳng có cách nào băng qua vực sâu được nữa.

- Ôi, thật xui xẻo. Phải mà là ruồi muỗi thì đã bay qua được rồi. Ở đây chẳng có đường nào dành cho con người cả.

Chàng trai đang bối rối thì từ cái hang trên đỉnh thác, một con rắn khổng lồ ngóc đầu dậy, lắc cái sừng và giương cặp mắt to nhìn trừng trừng chàng trai rồi cất tiếng hỏi bằng giọng đáng sợ:

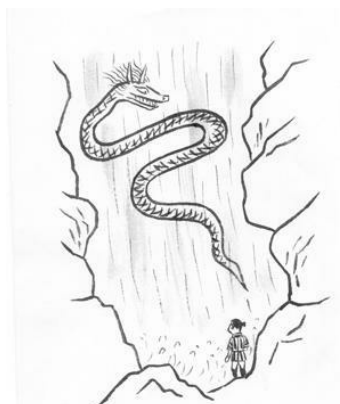
- Người định đi đâu?

Không có đường chạy trốn, chàng trai thu hết can đảm trả lời:

- Tôi đi tìm tiên ông hỏi xem có cách nào làm cho mắt của mẹ tôi sáng trở lại được không.

Nghe vậy, con rắn nói:

- Vừa đúng lúc. Người không phải lo, ta sẽ đưa người lên trên nhưng hãy làm giúp ta một việc.



- Là việc gì?

- Ta đã tu một ngàn năm ngoài biển khơi, một ngàn năm ở sông ngòi, một ngàn năm ở rừng núi nhưng không thể nào bay lên trời được. Người hãy hỏi giúp xem ta có phải bị phạt vì tội gì mà không thể lên trời được.

- Được thôi. Nếu gặp tiên ông, tôi sẽ hỏi cho. Mau giúp tôi lên trên đi.

- Được, chờ ta một chút.

Con rắn khổng lồ nói rồi rụt đầu vào hang, sau đó thò cái đuôi dài tướng chừng như vô tận ra quần lấy ngang hông chàng trai, hất bay chàng lên đỉnh thác.

- Rồi, mau đi đi!

- Cảm ơn nhiều!

Chàng trai cảm ơn con rắn và tiếp tục lên đường. Đường đi mỗi lúc một hiểm trở, chàng trai lên dốc xuống đèo, mặc thân thể bị trầy xước, vẫn bám vào dây leo, cây rừng để đi. Tưởng như đã đến được cổng nhà trời thì chàng bỗng thấy một ngôi nhà nhỏ. Trong nhà có một ông lão ngồi đó. Chàng trai hỏi:

- Xin lỗi, có phải đây là nhà của tiên ông trên thế giới các vị thần không?

- Đúng vậy, vào nhà đi.

Tiên ông là một ông lão đã rất rất nhiều tuổi, trên đầu đội một tảng băng đá, trước trán là sóng biển trập trùng. Người con trai tiến đến:

- Thưa tiên ông, con là người trần, bện dếp rơm kiếm sống qua ngày. Nay có việc muốn hỏi tiên ông nên đã mạo phạm đến đây, mong tiên ông chỉ giúp cho ạ.

Tiên ông tiến đến lò sưởi nói:

- Được thôi, nhưng chỉ được phép hỏi ba câu. Người cứ liệu đường mà nói.

Có đến bốn việc cần hỏi mà tiên ông chỉ cho phép hỏi ba, người con trai lúng túng, nhưng rồi anh mau chóng quyết định hỏi trước ba việc được nhờ cậy.

- Thưa tiên ông, con gái nhà phú ông làng con bị bệnh đã ba năm ba tháng nay vẫn không khỏi. Làm cách nào để cô ấy khỏi bệnh ạ?

- À, chuyện đó không phải lo. Chỉ cần cho cô ta lấy người nào cô ta gặp đầu tiên thì sẽ hết bệnh ngay.

Tiếp theo, anh con trai hỏi việc thứ hai:

- Thưa tiên ông, trên đường đi đến đây, con gặp một bác nông dân cho ngủ nhờ. Cây quýt nhà bác ấy đã ba năm nay không cho quả, vậy làm cách nào ạ?

- Đó là do dưới gốc cây có hộp tiền ngàn lượng. Vì khí độc từ đó toát ra nên cây không ra quả.

Cứ đào lấy hộp tiền lên thì cây lại ra quả như xưa.

- Thừa tiên ông, còn con rấn sống ở thác nước trong rừng sâu, đã tu bao lâu nay nhưng vẫn không lên trời được. Xin ông cho biết lý do.

- Đó là do trên đầu con rấn có một viên ngọc hóa thạch. Chỉ cần lấy viên đá đó ra là tâm nguyện sẽ hóa thành sự thật.

Tiên ông đã trả lời đầy đủ ba câu hỏi. Anh con trai cúi đầu chào và lên đường trở về nhà. Chàng quay trở lại thác nước nơi con rấn đang dài cổ chờ đợi. Chàng trai truyền đạt lời dạy của tiên ông:

- Có viên ngọc hóa thạch trên đầu người, chỉ cần lấy nó ra là tâm nguyện sẽ hóa thành sự thật.

Con rấn nói:

- Ta không thể lấy viên ngọc đó từ trên đầu mình được, hãy lấy giúp ta.

- Tôi không đem theo kiếm nên không lấy giúp được đâu.

- Dưới đuôi ta có một thanh kiếm. Hãy dùng nó.

Chàng trai rút thanh kiếm từ đuôi con rấn ra và bổ thử vào cục u trên đầu con rấn. Quả nhiên, có một viên ngọc. Chàng trai rút viên ngọc ra thì con rấn nói:

- Ô ồ, vậy là ước nguyện bao năm nay của ta đã thành sự thật. Người cũng đi đường cẩn thận.

Nói rồi, con rấn tặng lại thanh kiếm và viên ngọc, rồi đưa chàng trai xuống chân thác. Sau đó, trong giây lát, một cột mây đen từ trên trời xuất hiện, con rấn biến thành viên ngọc lửa, bay lên trời.

Chàng trai cầm thanh kiếm và viên ngọc, quay lại nhà bác nông dân đã cho ngủ nhờ lần trước. Chàng truyền đạt lại lời tiên ông:

- Dưới gốc cây có hộp tiền ngàn lượng. Vì khí độc từ đó phát ra nên cây không ra quả. Cứ đào lấy hộp tiền lên thì cây lại ra quả như xưa.

Bác nông dân vội ra vườn đào thử. Quả nhiên, dưới mỗi gốc quýt đều chôn một hộp tiền ngàn lượng. Bác đào hết lên và tặng chàng trai một hộp để cảm tạ. Chàng trai được bác thết đãi cơm rượu và cho ngủ lại một đêm.

Sáng hôm sau, chàng trai chia tay chủ nhà, lên đường về làng với viên ngọc, thanh kiếm và hộp tiền trên tay. Chàng ghé nhà phú ông và truyền đạt lời của tiên ông:

- Bệnh của con gái ông sẽ hết nếu cho cô ấy lấy người nào cô ấy gặp đầu tiên.

- Ôi, thật cảm ơn anh. Nào, mời anh vào nhà uống chén trà đã.

Phú ông mời người con trai vào nhà. Họ đang ăn bánh, uống trà thì con gái phú ông từ phòng

bên cạnh kéo cửa, lết thân người sang, giập đầu tạ ơn:

- Cám ơn anh đã nhọc công vì tôi.

Thế rồi, đúng lúc cô ngẩng lên nhìn mặt chàng trai thì căn bệnh bấy lâu bỗng dưng hết hẳn, lưng cũng chắc lại, cô đi đứng trở lại bình thường. Phú ông vui mừng:

- Người đầu tiên con gái ta gặp là anh. Bệnh của nó cũng đã khỏi. Vậy hãy cưới con gái ta làm vợ.

Người con trai trả lời:

- Tôi rất hiểu tấm lòng của ông. Nhưng tôi còn mẹ già mù lòa, không thể để mẹ đơn côi một mình. Tôi xin phép về hỏi ý kiến mẹ tôi.

Nói rồi chàng vội vã quay về nhà.

- Mẹ ơi, con có lỗi với mẹ. Trên đường đi, con được nhờ ba việc mà khi gặp tiên ông, chỉ được phép hỏi ba câu nên con không kịp hỏi đôi mắt của mẹ. Con sẽ lại lên đường hỏi tiếp, mẹ tha thứ cho con nhé.

Chàng trai xin lỗi mẹ rồi ngồi xuống, lần lượt kể đầu đuôi những câu chuyện dọc đường cho mẹ nghe.

- Đây là viên ngọc, còn đây là thanh kiếm của con rắn.

Người mẹ vừa hỏi: “Đâu nào, đâu nào?” vừa lấy tay sờ vào viên ngọc. Bỗng dưng, đôi mắt của bà sáng tỏ.

Sau đó, anh con trai trở thành rể nhà phú ông. Mọi người cùng sống hòa thuận, vui vầy bên nhau.

13. Chàng quản bếp

Ngày xưa ngày xưa, lãnh chúa xứ Omura và vợ sinh được một người con trai. Lãnh chúa vô cùng vui mừng và đặt tên đứa bé là Mamichigane. Nhưng không may, năm Mamichigane lên ba, mẹ cậu mất đi. Không lâu sau đó, lãnh chúa lấy vợ mới.

Năm Mamichigane lên chín tuổi, lãnh chúa có việc phải đi Edo nên vắng nhà ba tháng. Ông dặn dò vợ:

- Trong lúc ta vắng nhà, nàng không phải làm gì hết. Chỉ cần thay ta chải tóc cho Mamichigane mỗi ngày là được.

Nói rồi lãnh chúa lên đường.

Ngay sau khi con thuyền chở lãnh chúa rời cảng, người mẹ kế lập tức thay đổi thái độ, quay ra hành hạ Mamichigane không thương tiếc. Hàng ngày, bà ta bắt cậu:

- Nào! Lên núi kiếm củi về đây cho ta!

Cậu vừa xong việc quay về thì:

- Lo dọn vườn đi!

Cậu bé phải làm việc liên tục mà không được nghỉ ngơi. Đương nhiên, bà ta chẳng hề chửi gộc cho cậu lấy một lần. Đầu Mamichigane đầy chấy rận.

Ba tháng trôi qua, đã đến ngày con thuyền chở lãnh chúa về đến. Mamichigane nhắc mẹ kể:

- Mẹ ơi, chúng ta đi đón cha thôi!

Nhưng bà mẹ kể nói:

- Người đi trước đi! Ta bới tóc rồi ra sau!

Mamichigane vừa đi khỏi thì bà ta lấy dao cạo tự đâm vào mặt mình, rồi trùm chăn nằm ngủ. Mamichigane ra tận thuyền đón cha. Lãnh chúa rất ngạc nhiên khi thấy cậu dơ bẩn:

- Sao con lại lòi thối, lem luốc thế này?

- Tại mẹ không chăm cho con ạ!

- Mẹ đâu?

- Mẹ nói để mẹ bới tóc rồi ra đón cha sau.

Nhưng chờ mãi không thấy bà ta ra. Lãnh chúa cùng Mamichigane quay về nhà. Người vợ vẫn còn đang trùm chăn nằm đó.

- Đã biết ta về đến, sao nàng không ra thuyền đón mà lại nằm ngủ như vậy? Có chuyện gì?

Lãnh chúa hỏi đến thì bà ta lộ mặt ra khỏi chăn:

- Hãy nhìn xem con của chàng đã làm gì thiếp? Thuyền đưa chàng vừa rời khỏi là thằng nhỏ cứ luôn miệng chửi mắng “bà mẹ kế này”, “bà mẹ kế nọ” rồi lấy dao cạo làm thiếp bị thương. Thiếp không thể ra ngoài với bộ mặt thế này nên đành ở nhà, không đi đón chàng được.

Không kịp hỏi cặn kẽ đầu đuôi sự việc, lãnh chúa tức giận:

- Một đứa con bất hiếu như ngươi, hãy đi đâu cho khuất mắt ta!

Nói rồi ông lựa con ngựa khỏe nhất, chọn bốn chiếc áo kimono thật đẹp trong số quà từ Edo đem về thưởng cho Mamichigane và đuổi cậu ra khỏi nhà. Mamichigane mặc kimono, cưỡi ngựa, đi về hướng Nam.

Đi mãi, đi mãi, cậu đến một dòng sông dài ngàn dặm, rộng chừng một dặm. Mamichigane nghĩ bụng: *“Sông dài rộng thế này, biết lên thượng nguồn hay xuống hạ nguồn đây?”*

Rồi cậu đánh liều:

- Ngựa của Mamichigane này, thử một phen xem!

Nói rồi cậu quất một roi vào mông ngựa. Không phụ lòng cậu, con ngựa nhẹ nhàng phóng băng qua dòng sông rộng.

Mamichigane lại đi, đi mãi, đến khi gặp một ngọn núi hoa gai cao như xuyên thủng chín tầng mây. Ngọn núi lớn khiến cậu không biết nên đi về bên trái hay rẽ về bên phải. Rồi cậu lại quất một roi vào con ngựa:

- Ngựa của Mamichigane này, thử một phen xem!

Con ngựa gật đầu; cậu quất thêm roi nữa, con ngựa bay qua đỉnh núi.

Sau đó Mamichigane lại đi, đi mãi, cho đến khi gặp một ông lão đang cắt cỏ trên cánh đồng lúa.

- Ông lão ơi! Ông lão! Trong làng có nhà nào cần người làm thuê không ạ?

- Nhà địa chủ đằng Tây có ba mươi lăm người làm mà chẳng may một người vừa mất, hôm nay là tròn tuần thất đầu tiên. Cậu thử đến nhà đó hỏi xem. Nhưng không biết liệu có ai đi thuê một người mặc kimono đẹp như thế, lại cưỡi con ngựa mạnh khỏe thế này không nhỉ?

- Vậy ông đổi bộ đồ làm ruộng với bộ kimono này giúp cháu!

- Không được đâu! Tôi mà mặc bộ kimono đẹp như thế này sẽ bị trời phạt mất. Tôi cho cậu bộ đồ làm nông này.

- Ông lão à! Là cháu nhờ ông mà! Xin hãy đổi cho cháu. Với lại, ông cho cháu mượn một cái rương nhé. Cháu muốn cất mấy bộ kimono đem theo đây cùng cái yên ngựa.

- Được thôi!

Ông lão nói, rồi đổi bộ đồ cho cậu. Không những thế, ông còn cho cậu mượn cả rương. Mamichigane mặc bộ đồ làm nông vào rồi cất ba bộ kimono còn lại cùng chiếc yên ngựa vào rương. Cậu thả con ngựa vào rừng trúc rộng cách đó chừng một dặm, rồi nhờ ông lão dắt đến nhà địa chủ phía Tây.

Mamichigane nói:

- Xin hãy cho tôi làm việc ở đây!

May mắn là địa chủ nhận lời ngay. Cậu vào làm công cho nhà địa chủ. Nhưng vừa đi cắt cỏ thì cậu đã quay về nói với chủ nhân:

- Tôi toàn cắt trúng tay, không đi cắt cỏ được. Hãy cho tôi dọn vườn.

Ông chủ đồng ý thì lần này:

- Tay tôi chai sần cả, không làm vườn được. Xin ông cho tôi làm bếp.

Ông chủ đành nói:

- Thôi, người muốn làm gì tùy thích.

Thế là Mamichigane hỏi mượn bảy người làm công và xin một ngày nghỉ. Cậu phân công một người khuân đất, một người vác đá, hai người gánh nước, một người cắt rơm, hai người còn lại thì cho nặn đất và làm ra bảy cái bếp. Sau đó, cậu nấu cơm ngày ba bữa từ bảy bếp lò này. Cơm nấu ra thật mau chóng. Từ trước đến nay, ở nhà địa chủ, cơm sáng thì đến trưa mới có, cơm trưa thì đến chiều tối mới có, cơm tối thì phải đến nửa đêm mới được ăn. Nên lần này, nhờ cậu mà sáng ngủ dậy mọi người được ăn sáng đúng giờ, đến trưa có cơm trưa, chiều tối mặt trời lặn là có cơm tối, không phải đợi chờ. Ông chủ vô cùng vui mừng:

- Ta đã tìm ra quán bếp rồi. Người hãy ở đây làm việc cho ta luôn!

Cho đến ngày nọ, có lễ hội trong vùng, ông chủ bảo chàng quán bếp:

- Ngày mai ta sẽ đi xem kịch, hãy lo bữa sáng sớm hơn hôm nay một chút và chuẩn bị cơm hộp cho ta.

Hôm sau, trời tờ mờ sáng là Mamichigane đã dậy sớm, nấu cơm, chuẩn bị bữa trưa đem theo. Ông chủ nói:

- Quán bếp, người đi cùng ta chứ!

Nhưng Mamichigane nói:

- Hôm nay là ngày giỗ ba năm của mẹ tôi. Tôi không thể đi đến những nơi hội hè, vui chơi được ạ.

- Vậy người ở nhà trông nhà. Chúng tôi đi xem kịch.

Nói rồi ông chủ cho hết thảy người trong nhà đi theo. Mọi người vừa đi khỏi thì quán bếp cời bộ đồ làm nông lấm lem ra, đi tắm gội sạch sẽ. Sau đó, cậu đến nhà ông lão đạo nào, mặc bộ kimono tuyệt đẹp, mang đôi guốc vững chãi rồi gọi con ngựa từ rừng trúc về, gãi yên và lên đường. Cậu đến khu lễ hội, đứng bên phía Bắc sân khấu và hét vang:

- Hãy xem ngựa của Mamichigane bay!

Rồi quất roi.

Con ngựa bay qua phía nam sân khấu. Khán giả đang xem kịch vô cùng kinh ngạc:

- Ôi! Thần linh giáng trần! Mọi người mau đứng dậy bái lạy thôi!

Mọi người nháo nhào, đồng loạt bái lạy chàng quán bếp. Duy có cô con gái của địa chủ nói:

- Ủa! Là quán bếp nhà ta mà. Bên tai trái có dấu đen kìa!

Địa chủ nghe vậy gạt ngang:

- Đừng vô lễ với thần linh! Mau bái lạy đi!

Người con gái vừa lạy vừa cười khúc khích.

Quản bếp quay về trước mọi người, lại thả con ngựa vào rừng trúc, gửi bộ kimono lại nhà ông lão, thay bộ đồ làm nông và kê cái đút lò bằng tre làm gối ngủ. Ông chủ về đến, gọi:

- Quản bếp! Quản bếp! Mau mở cổng!

Cậu ra mở cổng thì ông chủ nói:

- Phải chi người đi theo ta. Hôm nay có thần linh giáng trần xuống chỗ diễn kịch, mọi người đều bái lạy.

- Có chuyện như vậy thật ạ? Phải chi tôi cũng đi theo nhỉ.

- Ngày mốt lại có kịch nữa. Người nhớ dậy sớm làm cơm, chuẩn bị cơm hộp nhé.

Hôm đó, chàng quản bếp lại dậy sớm, chuẩn bị cơm nước cho mọi người.

- Người cũng đi chứ?

- Hôm nay là ngày giỗ của ông tôi. Tôi không thể đến những nơi vui chơi được ạ.

Ông chủ lại để quản bếp ở nhà một mình, dắt toàn thể gia nhân đi. Mọi người vừa đi khỏi thì quản bếp lại cởi đồ, tắm rửa sạch sẽ. Sau đó, cậu đến nhà ông lão lấy kimono mặc vào, chân mang guốc, gọi ngựa từ rừng trúc về và gãi yên cương. Vừa lúc đó, con gái địa chủ vì quên hài nên quay về nhà một mình. Chàng quản bếp dành cho cô cưỡi ngựa cùng và lên đường. Cậu đứng ở phía đông sân khấu:

- Hãy xem ngựa của Mamichigane bay!

Cậu hét lớn, quất roi. Con ngựa bay sang phía Tây. Khán giả đang xem tuồng đồng loạt đứng dậy, vui mừng bái lạy:

- Hôm nay thần linh đi cùng vợ!

Chàng quản bếp và con gái địa chủ quay về trước. Mamichigane lại thả ngựa về rừng trúc, thay áo xống và lại nằm ngủ, đầu gối trên ống đút lò bằng tre. Con gái địa chủ thì kêu đau lưng và rút vào góc phòng. Địa chủ về đến, kể:

- Phải chi hôm nay dắt người theo! Thần linh còn dắt cả vợ đến đấy!

- Có chuyện đó thật sao ạ? Biết vậy tôi xin đi theo cùng thì hay biết mấy.

Chàng quản bếp trả lời. Ông chủ vào nhà thì thấy con gái đang kêu đau lưng. Ông định cho gọi thầy thuốc thì cô gái bảo:

- Cha đừng gọi thầy thuốc mà hãy gọi nữ pháp sư!

Người cha cho gọi nữ pháp sư đến, bà ta phán:

- Đây là bệnh do cô chủ có duyên với một người làm thuê trong nhà. Hãy cho mười bảy người con trai làm thuê trong nhà, chuẩn bị tươm tất đến gặp cô chủ. Chắc chắn cô chủ sẽ tìm ra được người có duyên nợ với mình.

Ông chủ cho mười bảy thanh niên làm thuê trong nhà đến gặp cô chủ nhỏ. Thế nhưng, cô chủ chẳng chọn được ai. Người cha lo lắng:

- Trong nhà còn nam gia nhân nào nữa không nhỉ?

Đội trưởng lên tiếng:

- Dạ không ạ! Chỉ còn quản bếp lấm lem thôi.

Địa chủ ra lệnh:

- Quản bếp cũng giống các người, hãy cho cậu ta chuẩn bị đến gặp con gái ta. Và cho cậu ta bộ đồ cũ của ta.

Chàng quản bếp tắm rửa sạch sẽ, lấy bộ đồ ông chủ cho, lau người rồi ném vào chuồng lợn. Sau đó, lại lấy bộ đồ tốt người khác cho mượn lau người xong lại ném vào chuồng ngựa. Đến chiếc áo khoác đẹp cũng bị cậu dùng làm khăn lau người và ném vào nhà vệ sinh.

Sau đó, quản bếp đến nhà ông lão, thay bộ kimono đã gửi ở đó, mang guốc gỗ, gọi ngựa từ rừng trúc quay về, gấn yên cương và phóng về nhà địa chủ. Ông chủ vô cùng ngạc nhiên khi thấy chàng quản bếp hóa thành một thanh niên khôi ngô tuấn tú, liền cầm tay chàng dẫn vào phòng con gái. Người con gái vừa thấy chàng trai liền mỉm cười, chẳng bao lâu sau, cơn đau cũng biến mất. Người cha nói:

- Ta thật không có mắt nhìn người. Ta sẽ gả con gái cho người, hãy làm rể nhà ta.

Thế là Mamichigane kết duyên cùng con gái duy nhất của nhà chủ. Họ ăn mừng đến ba ngày ba đêm. Đến ngày thứ tư, Mamichigane nói với địa chủ:

- Hãy cho con ba ngày nghỉ. Con muốn về thăm cha mình.

- Chà, ba ngày thì không được đâu. Ta cho một ngày hôm nay thôi.

Mamichigane được một ngày nghỉ, lên đường về nhà thăm cha. Vợ chàng hỏi:

- Chàng đi đường biển hay đường rừng?

Mamichigane trả lời:

- Đi đường biển thì phải ba ngày mới đến. Đường rừng núi thì chỉ cần một ngày nên ta đi đường rừng.

- Nếu đi đường rừng, quả dâu tằm sẽ rơi xuống yên ngựa. Nhưng nhất định chàng không được ăn quả cây ấy dù cổ họng có khát đến đâu. Nếu chàng yếu lòng ăn quả cây đó thì chúng ta sẽ không còn được gặp lại nhau.

- Ta biết rồi. Nhất định sẽ không ăn quả cây dâu tằm.

Mamichigane chia tay vợ rồi cưỡi ngựa lên đường. Chàng đi đường rừng thì quả nhiên, quả cây dâu tằm rơi trên yên ngựa. Vì đã được vợ dặn kỹ càng nên ban đầu, chàng không hề đụng tới. Thế nhưng, càng đi cổ họng càng khô rát, cuối cùng không nhịn được, chàng ăn một quả. Ngay tức thì, chàng gục chết trên lưng ngựa.

Con ngựa cứ chở Mamichigane đã chết trên lưng mà chạy. Khi leo dốc, nó gập chân trước, khi xuống dốc, nó gập chân sau, cố hết sức để chủ nhân không bị rớt xuống đất. Thế rồi, cuối cùng nó về đến xứ Omura, nơi Mamichigane được sinh ra và lớn lên. Con ngựa chạy đến nhà lãnh chúa, đứng trước cổng hí vang ba hồi:

- Híiii...híiii...híii...!

Lãnh chúa nghe tiếng ngựa hí, bảo vợ:

- Đó là con ngựa của Mamichigane nhưng sao thằng bé lại không gọi “Cha ời, cha ời!” mà chỉ có tiếng ngựa hí ba lần. Thật lạ, đi ra xem sao?

Người vợ đi ra mở cổng thì thành linh con ngựa xông vào ăn thịt bà ta. Lãnh chúa thấy xác Mamichigane trên lưng ngựa, nói:

- Không phải người sống trở về, mà lại chết thế này, đã có chuyện gì chứ?

Nói rồi, ông cho xác Mamichigane vào thùng rượu rồi đập nắp lại.

Phần vợ Mamichigane, mãi không thấy chồng về nên nghĩ bụng:

- Đã ba ngày trôi qua. Chắc chàng đã ăn quả cây dâu tằm và chết dọc đường rồi.

Nàng mua khoảng một lít nước “cải tử hoàn sinh” shijuru, rồi lên đường đi tìm chồng. Người vợ chỉ cần nửa ngày để đi hết đoạn đường rừng mà con ngựa phải đi cả ngày, và đến trước cổng nhà Mamichigane:

- Xin lỗi, cho tôi hỏi có phải nhà của Mamichigane đây không?

Lãnh chúa bước ra:

- Đúng vậy!

- Nếu vậy, xin hãy cho tôi được nhìn thân thể chàng!

Nàng nói nhưng lãnh chúa trả lời:

- Ta không thể cho kẻ lạ mặt nhìn thân thể con ta!

- Xin thưa, tôi không phải là người lạ. Tôi là vợ của Mamichigane. Sau khi trở thành chồng tôi, đến ngày thứ tư, chàng nói về nhà thăm cha mẹ và không quay trở lại nên tôi đã đi tìm. Xin hãy cho tôi nhìn chàng.

- Vậy à? Ta hiểu rồi. Hãy mau vào đi.

Lãnh chúa nói rồi đem xác Mamichigane từ thùng rượu ra. Mamichigane cứ như đang ngủ. Người vợ mau chóng rảy nước shijuru lên toàn thân chàng. Thế rồi, Mamichigane sống lại, nói:

- Ta đã ngủ ngày! Ta đã ngủ đêm!

Người vợ vui mừng:

- Không phải chàng ngủ ngày, cũng không phải ngủ đêm. Thiếp đã dặn chàng nhất định không được ăn quả dâu tằm nhưng chàng cứ ăn nên đã chết đi. Thiếp đã dốc toàn tính mạng để dùng nước shijuru cứu chàng sống lại. Nào, chúng mình về thôi!

Nhưng lãnh chúa lên tiếng:

- Đây là con trai duy nhất của ta. Không thể cho nó đi đâu hết!

Người vợ nói:

- Vậy mời cha cùng đi với chúng con.

Nhưng Mamichigane nói:

- Con không thể phụng dưỡng hai người cha cùng một lúc. Cha hãy tìm một đứa con nuôi thật tốt. Con phải về nhà vợ, người đã cứu mạng con.

Thế rồi, Mamichigane và vợ quay về nhà địa chủ phía Tây. Cả hai người sống với nhau hạnh phúc đến tận bây giờ.

14. Người vợ hạc

Ngày xưa ngày xưa, ở ngôi làng nọ, có chàng thanh niên sống một mình. Chàng sống nghèo khổ trong một ngôi nhà tồi tàn.

Sáng nọ, chàng trai trẻ đi cắt cỏ thì thấy một con hạc bị mắc kẹt trong lùm cỏ cao, đang cố sức đập cánh hòng thoát ra. Chàng thanh niên lấy làm tội nghiệp con hạc, liền cẩn thận cắt đám cỏ, gỡ chân con hạc và thả nó ra. Con hạc vui sướng lượn mấy vòng trên đầu chàng trai rồi bay đi mất.

Tối hôm đó, chàng thanh niên nghe có tiếng gõ cửa nhà. Anh mở cửa ra thì thấy một người con gái tuyệt đẹp đang đứng trước mặt mình. Người con gái nói:

Tôi bị lạc đường mà trời tối rồi, xin vui lòng cho tôi ngủ nhờ đêm nay.

Chàng thanh niên tốt bụng nói:

- Được mà, mời cô vào.

Thế nhưng ngày hôm sau, rồi ngày hôm sau nữa, người con gái không có vẻ gì là muốn về. Nàng nấu cơm, dọn dẹp nhà cửa và sau đó đề nghị:

- Hãy cho em làm vợ anh.

Chàng thanh niên ngạc nhiên:

- Cô thấy rồi đó, tôi sống nghèo nàn thế này, một mình còn không đủ ăn, sao dám nhận người như cô đây làm vợ.

Nhưng người con gái vẫn một mực:

- Nghèo cũng được, hãy cho em làm vợ anh.

Nghe vậy, chàng trai vui mừng lấy người con gái làm vợ. Hai người cùng sống vui vẻ, hạnh phúc.

Trời chuyển sang mùa đông, tuyết bắt đầu rơi, người vợ nói với chồng:

- Em muốn dệt vải, anh hãy chuẩn bị cho em một căn phòng.

Người chồng xoay sở chuẩn bị phòng dệt vải cho vợ. Khi căn phòng đã được hoàn thiện, người vợ nói:

- Hãy hứa với em là khi em dệt vải, anh không được nhìn vào.

Nói rồi nàng bước vào phòng, từ bên trong vang lên tiếng lách cách của khung dệt. Đến đêm nàng cũng không ngưng dệt nên người chồng đi ngủ trước.

Sáng hôm sau, người vợ đưa cho chồng một tấm vải tuyệt đẹp, chưa từng thấy bao giờ, rồi nói:

- Anh đem cái này ra chợ bán xem.

Người chồng liền đem tấm vải ra chợ, bán được cả ngàn lượng. Lần đầu tiên trong đời anh được cầm trên tay số tiền lớn như vậy nên vô cùng vui sướng, vội quay về nhà.

Người vợ thấy chồng vui như vậy liền nói:

- Em sẽ dệt thêm một tấm nữa, anh nhớ không được nhìn vào phòng đấy.

Nói rồi nàng lại vào phòng dệt, tiếng khung cử lại lách cách vang lên. Người chồng giữ lời hứa, không nhìn vào phòng nhưng anh nghĩ: *"Chẳng mua sợi gì cho cô ấy cả, sao có thể dệt được tấm vải đẹp như vậy"*, thế rồi không nhịn được, anh lén nhìn vào.

Bên trong phòng dệt là một con hạc. Con hạc đang nhổ từng sợi lông trên đôi cánh của mình để dệt vải.

Sau đó, người vợ bước ra khỏi phòng, nói:

- Em là con hạc mà anh đã cứu sống. Em định dệt cho xong tấm vải đang dang dở nhưng đã bị anh nhìn trộm nên không thể tiếp tục được nữa.

Vừa nói xong người vợ bỗng hóa thành con hạc, bay lên bầu trời mùa đông đầy tuyết.

15. Cô dâu mèo

Ngày xưa, ở nơi nọ, có chàng thanh niên dù làm việc chăm chỉ đến mấy mà vẫn rất nghèo.

Một buổi tối lạnh giá, chàng nghe thấy tiếng kêu “meo, meo” trước ngôi nhà rách nát, tồi tàn của mình.

“Không hiểu sao lại có tiếng mèo kêu vào giờ này nhỉ?” Nghĩ thầm trong bụng như vậy, chàng bước thửa ra ngoài và nhận ra đó là con mèo của nhà trưởng giả ở bên cạnh.

- Mày bị làm sao thế? Vì có gì trời lạnh thế này mà mày lại ở đây kêu meo meo chứ?

Chàng thanh niên vừa nói dứt thì con mèo bỗng lên tiếng trả lời:

- Những người ở nhà tôi ấy, cơm dư thừa như thế mà nào họ có cho tôi ăn gì đâu. Họ còn bảo: “Cái thứ mày cút xéo đâu cho khuất đi!” rồi họ ném tôi ra ngoài đường. Nhưng tôi chẳng có nơi nào để đi cả nên đành ngồi khóc ở đây.

- Thật là một lũ người độc ác! Thôi, được rồi! Đã thế thì mày cứ vào ở nhà tao. Nhà tao dù nghèo nhưng cỡ thức ăn cho mày thì cũng có thôi. Nào, vào trong đi!

Chàng thanh niên nói rồi đưa con mèo vào trong ngôi nhà rách nát của mình. Anh cho nó ăn chút xíu cơm còn lại. Xong đâu đó, anh nói:

- Đêm nay lạnh lắm. Mày vào nệm mà ngủ với tao nhé!

Đêm hôm đó, anh ôm mèo vào lòng mà ngủ. Thế rồi, con mèo ở lại luôn trong nhà anh. Một ngày nọ, cũng như mọi ngày, chàng thanh niên ra ngoài làm việc từ sáng sớm đến tối mịt mới về đến nhà. Rồi khi anh bước vào trong ngôi nhà rách nát, con mèo đến cạ vào chân anh.

- Giá con mèo này là người thì có lẽ nó sẽ chuẩn bị sẵn cơm cho mình?

Chàng thanh niên lẩm bẩm như thế rồi thắp đèn, nấu bữa tối, cùng ăn rồi ngủ với con mèo.

Ngày hôm sau, chàng thanh niên cũng trở về nhà khi trời đã tối. Rồi anh nghe tiếng cối xay kêu ù ù vọng ra từ trong căn nhà tối thui.

“Kỳ lạ thật! Chắc chắn trong nhà không có ai cả, thế mà...” Chàng băn khoăn tự hỏi rồi thắp đèn lên thì nhận ra con mèo đang xay bột trong cối. Thấy vậy, chàng liền nói:

- Ra là thế. Vì hôm qua tao đã nói với mày những lời không hay, đúng không? Mèo thì làm sao

mà chuẩn bị cơm được, thế mà...

Rồi chàng nói tiếp:

- Nhưng vì mày đã xay cho tao nhiều bột thế này nên tối nay ta sẽ làm món súp bánh trôi ăn nhé!

Nói rồi, chàng làm súp bánh trôi và cùng ăn với con mèo. Từ hôm đó trở đi, trong khi chàng thanh niên ra ngoài làm việc, con mèo ở nhà xay sẵn bột cho chàng.

Một tối nọ, con mèo hiện ra trong giấc mơ của chàng và nói với chàng:

- Tôi muốn đi hành hương Ise. Xin chàng hãy cho tôi đi ba mươi ngày.

Chàng giật mình tỉnh giấc, vuốt ve con mèo đang nằm ngủ bên cạnh mà bảo:

- Ừ! Ừ! Mày cứ đi rồi về với tao. Trời vừa sáng thì hãy lên đường ngay đi nhé!

Sáng ra, chàng bỏ chút tiền ít ỏi mà mình có được vào trong một cái túi nhỏ, quàng vào cổ con mèo rồi nói với nó:

- Nào! Hãy mang theo cái này và đừng để lũ mèo hoang bắt nạt, đừng để bọn chó hoang cắn nhé! Hãy cẩn thận nhé! Đi đi rồi về với tao!

Sau đó, chàng đưa con mèo ra ngoài đường.

Rồi vào một tối sau đó đúng ba mươi ngày, như mọi khi, chàng thanh niên trở về sau khi trời đã tối mịt thì thấy căn nhà rách nát đã sáng đèn.

“Thật kỳ lạ! Tối nay sao nhà lại sáng thế nhỉ?” Nghĩ thế, chàng bước vào trong nhà thì kìa, một cô gái xinh đẹp đang ở trước mắt chàng.

Chàng thanh niên hết sức kinh ngạc. Nhưng cô gái đã nói với chàng:

- Thiếp chính là con mèo đã được chàng nhặt về và được chàng cho đi hành hương đây. Thực ra, thiếp vốn là con người nhưng vì một chuyện nọ mà thiếp bị biến thành mèo. Nhưng chính nhờ chàng cho thiếp đi hành hương nên thiếp mới được trở lại kiếp người.

Chàng thanh niên xiết bao vui mừng. Chàng đã cưới cô gái làm vợ.



Lão trưởng giả nhà bên là kẻ cho mèo ăn thấy tiếc mà cho người ăn cũng thấy phí, cũng chẳng mấy khi chịu trả tiền công cho người làm nên họ cũng dần bỏ lão mà đi. Thế rồi, chẳng mấy chốc, lão trở nên khánh kiệt.

Còn chàng thanh niên đã cưới cô gái làm vợ thì từ đó trở đi, cả hai vợ chồng chăm chỉ làm lụng nên cuộc sống nhanh chóng khấm khá. Cuối cùng, họ trở nên giàu có hơn cả lão trưởng giả nhà kế bên.

Thật là một kết thúc có hậu!

16. Người con gái Tuyết

Ngày xưa ngày xưa, ở một nơi nọ, có hai vợ chồng ông lão sống với nhau. Hai người không có con nên cuộc sống rất đơn côi, buồn tẻ.

Tối mùa đông năm ấy, bão tuyết tràn đến, gió thổi vù vù. Vợ chồng ông lão nghe loáng thoáng có tiếng trẻ con khóc trước cửa nhà: “Oa! Oaa!”

- Ái chà, nghe như tiếng con nít khóc. Đêm tuyết rơi thế này, có chuyện gì nhỉ?

Hai vợ chồng lấy làm lạ, thử mở cửa ra xem. Trước mặt họ là một người con gái đẹp tuyết trần, mặc bộ kimono trắng muốt đang bế một đứa bé trên tay, đứng giữa cơn bão tuyết băng giá. Ông lão ngạc nhiên:

- Trời tuyết lạnh giá thế này sao cô lại ở đây? Nào, nào, mau vào nhà kéo lạnh.

Người con gái nói:

- Ông ơi, bế đứa bé này đi!

- Ờ ơ, được thôi!

Ông lão vừa bế đứa bé thì gió thổi, tuyết rơi mạnh hơn và người con gái thoát biến mất trong cơn bão tuyết.

Đứa bé trắng trẻo, xinh xắn vô ngần nên ông bà lão hết mực cưng chiều, chăm sóc. Chẳng mấy chốc, đứa bé lớn lên thành một thiếu nữ vô cùng xinh đẹp.

Nhưng không hiểu vì sao, cứ đến mùa hè, nàng thiếu nữ lại ốm o, thiếu sức sống. Đã thế, nàng lại rất ghét tắm, nhất mực không chịu tắm rửa. Lúc nào, vợ chồng ông bà lão cũng nói:

- Con đẹp dễ như thế này cơ mà. Nếu tắm rửa thì nhất định con sẽ đẹp hơn lên biết bao nhiêu!

Rồi một ngày nọ, hai vợ chồng ông lão quyết định bắt cô gái đi tắm. Thế nhưng, mãi không thấy cô bước ra. Ông bà lão lo lắng, bước vào phòng tắm. Họ chẳng thấy bóng dáng cô gái đâu, thay vào đó là cái lược đỏ cô hay cài trên đầu, bồng bềnh trong chậu nước.

17. Người Tuyết

Xưa kia, ở một khu thành nọ, các samurai trẻ tụ tập quanh đồng lửa, nói chuyện trên trời dưới đất và cùng nhau gác đêm.

- Tôi nghe đồn cứ những đêm tuyết rơi dày như đêm nay thì người Tuyết sẽ tìm đến thành đấy.

- Tôi cũng từng nghe qua, nhưng giờ này liệu có người Tuyết gì đó nữa không?

Lúc sau, một samurai đứng dậy ra ngoài đi vệ sinh. Chàng samurai trẻ thấy loáng thoáng một



người phụ nữ đang bế một đứa bé trên tay, giữa trời tuyết rơi. Chàng trai còn đang dụi mắt thầm nghĩ: “*Giờ này sao lại có người ở đây?*” thì người phụ nữ tiến lại gần:

- Hỡi chàng samurai! Tôi lỡ tay đánh rơi một vật quan trọng dưới lớp tuyết dày, vui lòng bế đứa bé giúp tôi một lát được không?

Chàng samurai mỉm cười, ngay lập tức nhận lời bế giùm đứa bé. Không ngờ đứa bé lạnh ngắt như nước đá.

Ngay sau đó, người phụ nữ biến mất trong tuyết, để lại đứa bé bồng chốc trữu nặng trên tay chàng samurai. Đứa bé mỗi lúc một nặng hơn nên chàng samurai định đặt xuống thì đứa bé đã dính chặt vào người chàng tự lúc nào. Chàng trai trẻ sợ hãi, định cất tiếng cầu cứu thì không tài nào thốt nên lời. Thế rồi chàng samurai cứ đứng vờn tứ thế đó, thất thần và gục ngã lúc nào không hay.

Chờ mãi không thấy chàng quay lại, các samurai trong đội gác đêm bửa ra đi tìm. Họ phát hiện bạn mình ngã gục trên tuyết, tay ôm cứng tảng băng to.

Vài ngày trôi qua, lại một đêm tuyết rơi dày, ông lão gác đêm vừa đi quanh thành vừa gõ hai thanh gỗ vào nhau kêu “*Cạch!*”, “*Cạch!*”.

- Cẩn thận củi lửa! Cẩn thận củi lửa!

Ông phát hiện một người con gái đang xoa mái tóc dài bên gốc cây thông. Ông lão lên tiếng:

- Ai? Đêm hôm khuya khoắt sao còn ở đây?

Người con gái đáp:

- Vâng, ông gọi ta à?

Và quay lại.

Đó là một khuôn mặt dài, không mắt, không mũi, không miệng, mà phẳng lì.

Từ đó, tiếng đồn về người Tuyết lan rộng và gây hoang mang khắp vùng. Vị tướng thống lĩnh trong thành liền quyết tâm diệt trừ người Tuyết.

Một đêm trăng, vị tướng đang dạo bước tự nhủ: “Đêm trăng sáng tỏ thế này, hẳn người Tuyết kia không dám lộ diện.” thì đập vào mắt ông là một tiểu tăng nhỏ xíu, thấp hơn cả đầu gối ông, chạy loảng quảng phía trước. Vị tướng lĩnh nghĩ bụng: “Thật quái lạ!” rồi né sang phải. Thế là tiểu tăng chạy sang trái; ông né sang trái thì tiểu tăng lại chạy sang phải. Vị tướng lĩnh định bụng đạp một phát thì tiểu tăng bỏ chạy nhưng cuối cùng ông cũng bắt được, đè hai vai tiểu tăng xuống.

Thế nhưng, cứ mỗi lần vị tướng lấy hết sức đè xuống “*Hựm! Hựm!*” thì tiểu tăng lại lớn lên, chẳng mấy chốc đã cao bằng ông. Ông lo ngại nếu hấn cứ cao hơn nữa thì mình sẽ thua mất nên

rút kiếm chém ngang. Tiểu tăng hét lên một tiếng “Á!” Hắc vật cao như cây thông rồi vỡ vụn, hóa thành bụi tuyết bay tung tóe.

Từ đó về sau, không ai còn thấy người Tuyết nữa.

18. Chuột thi đấu vật

Ngày xưa ngày xưa, ở một nơi nọ, có hai vợ chồng già rất nghèo sống với nhau.

Một ngày nọ, cụ ông lên núi đốn củi thì nghe thấy những tiếng hô hào rất hay nhưng không thể tả nổi đó là tiếng gì vọng đến.

Hây, dzô nào!

Dzô nào! Dzô nào!

Nào, dzô nào!

Dzô nào! Dzô nào!

Tấn công nè! Né đòn nè!



Cụ ông không biết đó là tiếng gì nên ghé mắt thử nhìn vào giữa đám cây, thì thấy một chú chuột gầy nhom và một chú chuột mập ú đang vừa hô hào vừa thi đấu vật với nhau.

Nhìn kỹ hơn, ông cụ nhận ra chú chuột gầy chính là chú chuột đang ở nhà mình, còn chú chuột béo núc ních kia chính là chú chuột ở nhà lão trưởng giả giàu có.

Hai chú chuột lúc thì tấn công nhau lúc lại né đòn của đối phương để phân thắng bại.

“*Bình! Bình!*” Chú chuột gầy nhà ông cụ nhiều phen bị chú chuột béo nhà trưởng giả đánh cho ngã nhào.

Về đến nhà, cụ ông liền hỏi cụ bà:

- Bà ơi, nhà mình có gạo nếp không?

- Có một chút đấy. Mà ông định làm gì cơ?

Cụ ông bèn nhờ cụ bà:

- Việc là thế này bà ạ. Hôm nay, trên núi, chuột nhà ta đã thi đấu vật với chuột nhà lão trưởng giả. Nhưng chuột nhà ta gầy quá nên cứ sửa soạn ra đòn thì lại bị đánh ngã nhào. Tôi thấy thương chuột nhà ta lắm nên tính là nếu nhà ta có gạo nếp thì ta giã bánh giầy cho nó ăn để nó có thêm sức mà thi đấu, bà ạ.

Tối hôm đó, cụ ông và cụ bà cùng giã bánh giầy rồi để sẵn trên kệ.

Ngày hôm sau, cụ ông lại lên núi đốn củi. Rồi cụ ông lại nghe thấy những tiếng hô:

Hây, dzô nào!

Dzô nào! Dzô nào!

Nào, dzô nào!

Dzô nào! Dzô nào!

Tấn công nè! Né đòn nè!

Cụ ông lại ghé mắt nhìn qua đám cây và lại thấy hai chú chuột đang thi đấu vật giống ngày hôm qua.

Nhưng hôm nay, dù hai chú chuột lúc thì tấn công nhau lúc lại né đòn của nhau mà trận đấu mãi vẫn không phân thắng bại. Thế rồi, chuột nhà cụ ông đột nhiên ra đòn đánh cho chuột nhà trưởng giả một cú ngã nhào. Chuột nhà trưởng giả vô cùng kinh ngạc, bèn hỏi:

- Tại sao hôm nay cậu lại mạnh đến thế?

- Đó là nhờ đêm qua, cụ ông và cụ bà nhà tớ đã giã bánh giầy cho tớ ăn đấy!

Chuột nhà cụ ông trả lời.

- Giã bánh giầy cho cậu ăn cơ à? Nhà cậu mới tử tế làm sao! Nhà tớ tiền cũng nhiều, thức ăn cũng thừa mứa nhưng tớ chỉ được ăn những thứ rơi vãi mà thôi.

Chuột nhà trưởng giả ra điều ghen tỵ với chuột nhà cụ ông.

Chuột nhà cụ ông liền đáp:

- Nếu thế tớ sẽ xin cụ ông và cụ bà giã bánh giầy cho cả cậu cùng ăn nữa. Tối nay, cậu hãy đến nhà tớ nhé!

Nghe thế, chuột nhà trưởng giả vô cùng mừng rỡ hỏi:

- Thế tớ nên mang theo gì để làm quà cho họ?

Chuột nhà cụ ông trả lời:

- Nhà tớ nghèo lắm nên tặng họ tiền là hay nhất.

- Thế à. Tớ sẽ làm theo lời cậu nói.

Chuột nhà trưởng giả trả lời.

Nghe được cuộc đối thoại của hai chú chuột, về đến nhà, cụ ông lấy gạo nếp đã được dành sẵn để làm bánh giầy ăn trong dịp mừng năm mới ra và lại giã bánh giầy. Cụ bà thì làm hai cái khố đỏ rồi đặt chúng lên kệ bên cạnh bánh giầy.

Đến đêm, chuột nhà trưởng giả vác tiền đến. Hai chú chuột cùng ăn bánh giầy rồi ngay lập tức đóng khố vào người và lại thi đấu vật trong những tiếng hô:

Hây, dzô nào!

Dzô nào! Dzô nào!

Nào, dzô nào!

Dzô nào! Dzô nào!

Tấn công nè! Né đòn nè!

Cả chuột nhà cụ ông lẫn chuột nhà trưởng giả đều không chịu lùi bước. Cuộc thi đấu vật giữa hai chú chuột cứ kéo dài mãi không phân thắng bại.

Về phần cụ ông và cụ bà, từ đó trở về sau, họ sống nhàn hạ bằng số tiền mà chú chuột nhà trưởng giả đã mang đến.

Thật là một kết thúc viên mãn!

19. Bài kinh đuổi trộm

Ngày xưa, ở một nơi nọ, có bà lão rất tin thần phật. Vì ông lão vừa qua đời nên bà rất muốn đọc kinh để cầu cho linh hồn ông sớm siêu thoát. Nhưng tiếc là ở gần đó không có chùa chiền hay vị hòa thượng nào sống cả.

Vài năm trôi qua, đến ngày giỗ ông lão, khi bà lão đang làm bánh nếp cúng thì có một hòa thượng ăn bận lấm lem, vừa gõ mõ vừa đi ngang qua. Bà lão liền cất nhờ:

- Thưa thầy, thầy làm ơn dạy cho con một bài kinh để con đọc cho ông nhà đã mất lâu nay với.

Hòa thượng nọ đồng ý:

- À, được thôi!

Hòa thượng ăn bánh nếp bà lão làm đến căng cả bụng rồi đến ngồi trước bàn thờ. Nhưng thật ra, đây không phải là hòa thượng thật. Ông ta suy nghĩ, tìm cách lừa bà lão sao cho trót lọt.

Vừa lúc đó, có tiếng gì như tiếng mấy con chuột làm đổ món đồ nào đó. Hòa thượng giả bèn gõ “Coong!” vào cái mõ rồi đọc:

- Onchorochoro! Sắp đến nơi rồi!

Lần này, lại có tiếng hai con chuột khoét lỗ trên vách, thò đầu ra. Ông ta lại nói:

- Onchorochoro! Nhìn trộm qua lỗ!

Rồi gõ “Coong!” vào mõ.

Hai con chuột chụm đầu vào nhau kêu “Chít! Chít!” rồi rúc lại vào hang. Hòa thượng giả tiếp tục đọc:

- Onchorochoro! Thậm thụt, thì thảo, thụt lùi. Cứ thế mà bỏ đi! Onchorochoro!

Và gõ “Coong, coong!”. Sau đó ông ta nói với bà lão:

- Nay bà lão, bà nhớ hết rồi chứ? Đoạn kinh này là dễ nhớ nhất rồi đấy. Lại có hiệu nghiệm lắm đấy.

Ông ta nhận lễ cảm ơn từ bà lão với bao nhiêu là gạo nếp rồi nhanh chân bỏ đi như chạy trốn.

Từ bữa ấy, hàng ngày bà lão cứ đọc đi đọc lại bài kinh:

- Onchorochoro, chao ôi! Sắp đến nơi rồi! Coong.

Onchorochoro, nhìn trộm qua lỗ! Coong.

Onchorochoro, thậm thụt, thì thảo, thụt lùi! Cứ thế mà bỏ đi! Coong! Coong!

Cứ sau mỗi câu kinh, bà lão lại gõ mõ “Coong!” như hòa thượng giả đã bày.

Một đêm nọ, trong lúc bà lão đọc kinh như thường lệ thì có hai tên trộm lén vào nhà. Vừa đúng lúc bà lão đọc và gõ mõ:

- Onchorochoro, chao ôi, sắp đến nơi rồi! Coong.

Hai tên trộm nghe vậy bảo nhau:

- Cẩn thận!

Rồi chúng khẽ nhìn trộm từ lỗ thủng trên vách cửa lùa. Bà lão tiếp tục:

- Onchorochoro, nhìn trộm qua lỗ!

Rồi bà gõ “Coong!”, bọn trộm bàn với nhau:

- Bà ta biết bọn mình đang nhìn trộm rồi! Xem ra khó ăn, đi nhà khác thôi!

- Ủ! Rút thôi!

Vừa lúc đó, bà lão lại:

- Thậm thụt, thì thảo, thụt lùi!

Và gõ “Coong!”. Hai tên trộm hoảng hồn, tìm đường rút lui.

- Cứ thế mà bỏ đi! Coong! Coong!

Bà lão cứ đọc kinh, gõ mõ như vậy khiến hai tên trộm hồn bay phách lạc, cao chạy xa bay.

Bài “kinh đuổi trộm” hiệu nghiệm thế đấy!

20. Chàng rể cù lần

Ngày xưa, có anh thanh niên ở làng nọ lấy vợ người làng bên. Người vợ lanh lợi, tháo vát bao nhiêu thì người chồng lại chậm chạp, cù lần bấy nhiêu.

Một thời gian sau khi họ lấy nhau, người vợ chuẩn bị về làng thăm cha mẹ. Làng có tục lệ là lần đầu tiên người vợ cùng chồng về thăm quê sau khi cưới, thì bà con thân thuộc tập hợp đông đủ để đón tiếp chàng rể.

Vì vậy người vợ lấy làm lo lắng lắm:

- Chồng mình tuy là người tốt nhưng có hơi cù lần, lỡ ăn nói linh tinh gì thì thật xấu hổ.

Thế rồi cô nói với chồng:

- Về thăm nhà, hễ bắt đầu uống rượu rồi thì các chú bác sẽ hỏi anh đủ thứ chuyện. Lúc đó em sẽ ở ngoài ra hiệu để anh trả lời sao cho hay, anh cứ việc làm theo đúng như vậy. Em sẽ cột ba sợi chỉ vào ngón cái, ngón giữa và ngón út của anh. Em sẽ ở ngoài giật sợi chỉ, nếu là ngón cái thì anh nói “Thì ra là vậy!”, nếu là ngón giữa thì anh nói “Đương nhiên rồi!”, còn nếu là ngón út thì anh nói “Chí lý, chí lý!”

Hai người bàn với nhau xong xuôi thì lên đường về thăm quê vợ.

Đến khi được mời đến nhà vợ, người chồng buộc ba sợi chỉ vào ba ngón tay như đã bàn. Người vợ luồn ba sợi chỉ qua khe cửa lùa rồi cầm một đầu ngồi bên ngoài chờ đợi.

Bên trong, rượu bắt đầu được rót ra, câu chuyện dần sôi nổi. Bên ngoài, người vợ động tai theo dõi câu chuyện rồi giật sợi chỉ, người chồng cứ theo giao ước, người vợ giật ngón cái thì nói “Thì ra là vậy!”, ngón giữa thì nói “Đương nhiên rồi!”, ngón út thì nói “Chí lý, chí lý!” Mọi việc diễn ra suôn sẻ, ăn ý khiến mọi người đều ngợi khen:

- Chàng rể này khá đây!

Thế nhưng sau đó người vợ muốn đi vệ sinh nên cột mấy sợi chỉ vào đôi dép dưới sàn nhà. Không ngờ con chó đang nằm đó tiến đến gặm dép. Chàng rể ngồi bên trong nhà thấy mấy sợi chỉ giật liên hồi cùng lúc, nghĩ bụng: “Giật như vậy có nghĩa là trả lời cùng lúc sao cho nhanh đây mà.”

Thế là chàng ta cố sức nói cả tràng:

- Thì ra là vậy, đương nhiên rồi, chí lý, chí lý, thì ra là vậy, đương nhiên rồi, chí lý, chí lý, thì ra là vậy, đương nhiên rồi, chí lý, chí lý!

Họ hàng người vợ ban đầu ngạc nhiên, sau vỡ lẽ thì ra là chàng rể cù lần.

21. Món ăn “hò dô...”

Ngày xưa, có chàng rể nọ một mình sang làng bên thăm gia đình nhà vợ. Ở đó, chàng được thết đãi món ăn có tên “bánh viên”. Đây là lần đầu tiên chàng ăn loại bánh này nên cảm thấy lạ miệng và ăn rất nhiều. Sau đó, chàng nói với mẹ vợ:

- Thưa nhạc mẫu, đây là lần đầu tiên con được ăn món ăn ngon như thế này. Chẳng hay nó gọi là gì ạ?

- À, món này gọi là “bánh viên”. Nó được làm từ bột gạo, vợ con cũng biết làm món này đấy!

- Vậy thì ở nhà con cũng có thể được ăn rồi. Nó gọi là “bánh viên” đúng không ạ?

Trên đường về, để khỏi quên, chàng ta vừa đi vừa luôn miệng lẩm nhẩm “bánh viên”, “bánh viên”...

Đến một đoạn phải qua sông, chàng lấy đà và nói: “Hò dô...” rồi bơi qua sông. Sau đó, chàng tiếp tục lẩm nhẩm nhưng lần này, từ chàng lẩm nhẩm là: “Hò dô...”, “Hò dô...”

Khi về đến nhà, chàng lập tức nói với vợ:

- Hôm nay nhạc mẫu đã cho ta ăn một món ăn rất ngon tên là “hò dô...”, ta muốn nàng làm món đó cho ta ăn nữa.

Thế nhưng, người vợ trả lời:

- Món ăn “hò dô...”? Em không biết món đó.

- Chắc chắn là nàng biết mà. Nhạc mẫu đã làm cho ta ăn, còn nói là nàng cũng biết làm. Mau mau làm đi thôi!

- Em chưa từng nghe món ăn nào có tên là “hò dô...” cả.

Sau đó, dù chàng nói bao nhiêu lần, người vợ vẫn trả lời là không biết nên chàng nổi giận cầm chày gỗ đánh vào đầu người vợ.

- Á, đau quá! Chàng xem đầu em nổi lên những cục u như “bánh viên” rồi đây này.

Nghe thế, chàng chợt nhớ ra và reo lên:

- À, là “bánh viên” đó!

22. Bít bông ngựa

Ngày xưa, ở nhà nọ có thằng bé tối dạ. Nhưng cha mẹ lúc nào cũng muốn khoe cho mọi người thấy con mình là một cậu bé lanh lợi.

Ngày nọ, ông bác ở làng bên vừa xây xong nhà mới. Người cha quyết định để thằng bé mang quà đến mừng. Nhân tiện, dạy nó cách chúc mừng.

- Khi đến nhà bác thì con nói là “Hôm nay, con thay mặt cha con mang chút quà mọn đến chúc mừng nhà mới lộng lẫy của bác.” Rồi đưa quà nhé. Sau đó, chắc chắn bác con sẽ dẫn con đi tham quan nhà mới, con phải khen là “Ngôi nhà có kiến trúc đẹp quá!” Nếu mà có thấy chỗ lồi ở cây cột nào, thì con nói “Kiến trúc nhà bác đẹp lắm nhưng hơi tiếc ở chỗ này. Bác nghĩ sao nếu ta lấy một tờ giấy dán cảnh báo lửa lên trên đó?” Chắc chắn bác sẽ khen con là một đứa trẻ lanh lợi. Hiểu chưa? Bây giờ mau đi đi!

Sau đó, đưa con đi đến làng bên và nói theo những gì cha dạy một cách trôi chảy.

- Hôm nay, con thay mặt cha con mang chút quà mọn đến chúc mừng nhà mới lộng lẫy của bác.

Và nó tặng quà. Ông bác rất vui vẻ dắt cháu đi tham quan nhà. Đứa con không ngớt miệng khen:

- Ngôi nhà có kiến trúc đẹp quá!

Ngay lúc đó, đến chỗ một cây cột có chỗ lồi ra, nó nói như cha đã dạy:

- Kiến trúc nhà bác đẹp lắm nhưng hơi tiếc ở chỗ này. Bác nghĩ sao nếu ta lấy một tờ giấy dán cảnh báo lửa lên trên đó?

Nghe thế, ông bác cảm động vô cùng, liền khen ngợi:

- Cháu đã trở thành một chàng trai lanh lợi rồi đó!

Sau khi dẫn nó tham quan nhà xong, ông bác bèn bảo:

- Nhân tiện ta có một con ngựa quý, cháu đến xem luôn nhé!

Và dắt nó đến chuồng ngựa. Đứa con đi vòng quanh con ngựa ngắm nghía rồi chỉ vào mông ngựa mà nói:

- Quả thật là một con ngựa quý, chỉ hơi tiếc vì nó có một cái lỗ ở đây. Bác nghĩ sao nếu ta dán giấy cảnh báo lửa lên trên đó?

Lúc ấy, ông bác sửng sốt không thốt nên lời nào nữa.

23. Người vợ ư trộm cắp

Ngày xưa ngày xưa, có chàng trai trẻ nọ đến ở rể nhà kia. Thế nhưng, người vợ lại vốn là kẻ chuyên chôm chĩa đồ của người khác. Ban đầu, người vợ lúc nào cũng ngọt ngào, hầu hạ chồng ăn uống và luôn miệng “Mình ơi, mình à”. Nhưng qua một tháng, nàng ta thay đổi thái độ mà nói với chàng:

- Anh hãy mau mau đi lấy trộm cái gì đó về đây cho tôi!

Nghe thế, chàng trai nghĩ thầm: *“Làm sao bây giờ? Nàng ấy nói là phải đi lấy trộm nhưng biết lấy ở đâu đây? À, nhà bên cạnh trồng hành, hay ta qua đấy lấy trộm về để xem ý nàng ấy thế nào.”*

Vậy là tối hôm ấy, chàng sang đồng lấy trộm đồng hành mà nhà kế bên đã nhổ để sẵn đó.

- Này! Ta đã trộm hành về cho nàng đây.

Nói rồi chàng thả hành xuống nền nhà. Người vợ chẳng hề ngạc nhiên, cô bảo với chồng:

- Chà chà, xem ra anh đã trộm được một thứ tốt về rồi đấy. Mau mau nấu nước đi nào!

Anh chồng ngạc nhiên không biết vợ định làm gì, nhưng cũng theo lời vợ dặn mà nấu một ấm nước thật to.

Chẳng mấy chốc, nước trong ấm bắt đầu sôi. Từng ngụm hơi bốc cao. Lúc ấy, người vợ bèn lấy từng cọng hành lớn đem hơ trên đó. Và thế là, những cây hành xanh ngắt ban nãy đều nhất loạt chuyển sang màu vàng. Xong xuôi, người vợ cột hành lại thành từng bó và dựng trong nhà.

Sáng hôm sau, người hàng xóm hăm hăm đến nhà vợ chồng nọ.

- Này, chồng ngươi dám đến lấy trộm hết hành trên đồng của ta, mau mau trả lại đây cho ta!

Người vợ lúc này rất bình tĩnh hỏi ngược lại:

- Hành nhà anh là hành như thế nào?

- Là loại hành hôm qua mới hái, màu xanh đấy!

Nghe thế, người vợ mới chỉ tay vào những bó hành để trong nhà rồi nói:

- Hành nhà tôi là hành màu vàng, này, anh xem thử đi!

Người hàng xóm thấy những bó hành quả thật màu vàng mới nói:

- Đây... đây không phải là hành nhà tôi.

Rồi đành xin lỗi mà ra về.

- Thật là hay quá đi!

Người vợ thốt lên, mang những bó hành vào thành phố bán. Với số tiền ấy, hai vợ chồng sống thảnh thơi được một khoảng thời gian.

Nhưng rồi tiền hết, người vợ lại bảo:

- Anh lại đi đâu đó trộm cái gì về đi.

Anh chồng thầm nghĩ: *“Làm sao bây giờ? Trộm mãi một thứ thì không ổn. Được, lần này để xem nàng làm thế nào.”*

Sau đó, anh ta đi đến tận bờ sông thì thấy có một chú bò bị buộc lại dưới gầm cầu. Anh kéo chú bò ấy về nhà rồi bảo với vợ.

- Này! Ta đã trộm về một con bò đây này.

Người vợ chẳng những không hề ngạc nhiên gì mà còn rất vui vẻ nói với chồng:

- Chà chà, xem ra anh đã trộm được thứ tốt đấy. Bây giờ lại tiếp tục nấu nước đi nào.

Anh chồng lại đổ nước vào ấm nấu sôi sùng sục, rồi chờ xem vợ làm gì.

Người vợ lấy một mảnh vải nhúng vào ấm nước đang sôi, rồi dẫn chú bò đang chống cự đến, buộc mảnh vải ấy thật chặt vào sừng bò. Và thật kì lạ, cái sừng đang nằm ngang bỗng nhiên cong lại. Rồi người vợ buộc chú bò trước sân nhà mình.

Sáng hôm sau, người chủ bò giận dữ tìm đến.

- Chồng người dám lấy trộm con bò ta thả trên đồng, mau mau trả lại đây cho ta, không thì ta không để yên đâu!



Người vợ bình thản hỏi lại:

- Bò nhà anh là con bò như thế nào?

- Đó là một con bò tốt, khỏe mạnh, sừng ngang.

- Bò nhà tôi là con này đây.

Nói rồi người vợ dẫn chú bò hôm qua đã trộm đến, lúc này sừng bò đã cong hẳn vào trong.

- Đây không phải bò nhà tôi. Thành thật xin lỗi...

Người chủ vội vàng xin lỗi rồi ra về.

Sau đó người vợ dẫn bò vào thành phố bán được một số tiền lớn. Với số tiền ấy hai vợ chồng sống thanh thoi một thời gian. Nhưng cũng như lần trước, tiền cũng cạn dần. Người vợ lại nói:

- Này, anh lại đi trộm cái gì đi!

Người chồng nghĩ: *"Làm sao đây? Lần nào nàng ấy cũng đối phó được. Lần này phải tìm cái gì đó khiến nàng ấy phải hối cải mới được."*

Lúc đó, bên nhà hàng xóm có đứa con vừa mất. Anh chồng đợi tang lễ xong xuôi, bèn đến ngôi mộ mới xây đào xác đứa bé ấy mang về rồi bảo với vợ.

- Này, ta trộm được đứa bé này về đây.

Anh nghĩ vợ mình nhất định sẽ ngạc nhiên. Anh đặt đứa bé xuống nền nhà. Lần này, người vợ lại nói:

- Chà chà, anh lại trộm được đồ tốt mang về rồi. Mau mau nấu nước nóng đi nào!

Anh chồng tiếp tục nấu nước, đợi xem vợ sẽ làm gì. Lần này, nàng để thi thể đứa bé vào chậu nước ấm, tắm rửa sạch sẽ, trang điểm và mặc cho bé một bộ đồ thật đẹp.

Sau đó, người vợ công đưa bé đến tiệm rượu. Vì đã khuya nên mọi người đều đã ngủ, người vợ để đứa bé dựa vào cửa rồi giả giọng trẻ con nói:

- Có ai ở nhà không?

Người trông tiệm là một chú bé đang buồn ngủ, lại nghe giọng trẻ con nên rất bực mình:

- Có việc gì giờ này?

Và mở cửa ra. Đứa bé đang dựa vào cửa ngã nhào xuống. Khi chú bé trông tiệm nhìn kĩ lại thì thấy một đứa bé nằm đó và đã chết. Chú rất sợ hãi không biết làm thế nào. Ngay lúc ấy, người vợ đột ngột xuất hiện:

- Nay, nhà người làm gì thế hả? Ta sai cháu mua rượu thì thấy người mở cánh cửa làm té chết đứa bé. Đứa bé ta nhận trông coi cho người ta, ta sẽ đi báo quan.

Chủ tiệm rượu nghe thấy thế thì sợ hãi van xin:

- Tôi hiểu chuyện này, nhưng chị có thể giữ bí mật giùm tôi không?

Và sau đó, chủ tiệm đã tặng người vợ một số tiền lớn vô cùng.

Với số tiền đó, hai vợ chồng đã sống sung sướng suốt đời và người vợ cũng đã dần bỏ được tính hay ăn cắp của mình.

24. Bài hát ru bí ẩn

Ngày xưa ngày xưa, có một vị thầy tu rất nghèo. Ngày ngày, ông đi quanh làng tụng kinh để xin tiền và cơm từ những người sống quanh đó. Một ngày mùa đông lạnh như cắt, ông ra ngoài khát thực như mọi ngày. Bất chợt, tuyết rơi và mặt trời bị che khuất làm ông không biết nên đi đường nào. May thay, ông thấy một luồng ánh sáng hắt lại từ phía xa xa.

- Thật là may quá, ta đến đó trú tạm thôi.

Thầy tu dò dẫm từng bước trong lớp tuyết dày, cuối cùng cũng đến được ngôi nhà.

- Xin lỗi, cho tôi trú nhờ!

Khi ông cất tiếng gọi thì có một bà lão từ trong nhà đi ra.

- Tôi là một thầy tu đang đi khát thực, trên đường gặp tuyết rơi nên không thể đi tiếp, xin thí chủ cho trú nhờ một đêm.

Nghe thế, bà lão nói với vẻ rất khó xử:

- Thừa thầy, thật là không may. Đây là nhà của lũ cướp. Bây giờ chúng không có ở nhà nhưng một lát chúng về thì thầy sẽ gặp nguy hiểm. Đây hẳn không phải là chỗ trú chân an toàn cho thầy đêm nay rồi.

Thế nhưng thầy tu cứ khẩn khoản:

- Xin cho tôi trú ở một góc nào thôi. Xin làm ơn! Sáng mai tôi sẽ đi sớm.

Bà lão đành cho thầy tu ở lại.

Bà hong khô đôi dép cói bị ướt của ông và còn cho ông ăn cháo.

- Bây giờ thầy hãy vào phòng trong góc mà ngủ và nhớ là sáng mai đi sớm để không bị ai phát hiện nhé!

Đến nửa đêm, bọn cướp trở về. Chúng nhìn thấy nón và gậy của thầy tu.

- Cái gì đây, có kẻ nào vào nhà phải không?

Ban đầu, bà lão cố gắng che giấu nhưng bọn cướp quá hung hăng, cuối cùng, bà không thể giấu được nữa.

- Có một thầy tu đi khất thực bị lạc đường nên xin vào trú nhờ.

Nghe thế, bọn cướp bàn với nhau:

- Chắc hẳn lão mang theo nhiều tiền lắm đây.

- Hay là đợi đến sáng mai, ta sẽ giết lão và lấy tiền.

Cuối cùng, bọn chúng nhất trí thế và đi ngủ.

Bà lão thầm nghĩ: “Nguy thật! Ta phải bí mật thông báo cho thầy tu sao cho chúng không nghi ngờ gì.”

Và tranh thủ lúc trời chưa sáng, bà đi đi lại lại trên hành lang vờ như đang hát ru.

Này này ngủ say đi

Nhà bên cạnh

Và nhà ta

Nghe họ bảo nhau

Giết tăng lữ hành

Cùng bàn bạc

Cỏ không đầu

Chồng núi lên núi

Chồng núi lên núi.

Bà lão cứ hát đi hát lại bài hát ấy. Ban đầu, khi nghe thấy, thầy tu tỉnh dậy và thầm nghĩ: *“Bài hát ru lạ quá.”* Nhưng bất chợt ông nghĩ về ca từ của bài hát: “nhà bên cạnh và nhà ta” tức là nơi ta đang trú và phòng kế bên ư? *“Nghe họ bảo nhau”* là bà lão nghe được họ nói chuyện. *“Đang định cùng nhau giết tăng lão hành”* là chúng đang bàn nhau định giết ta. “Cỏ không đầu” tức là chữ “thảo” bỏ đầu là chữ “tảo” tức là trong lúc còn sớm. “Núi chồng lên núi”, hai chữ núi chồng lên nhau là sẽ ra chữ “xuất”. Bà lão đang bảo ta trốn đi trong lúc còn sớm.”

Thầy tu liền mau chóng thu xếp hành trang và chạy trốn khỏi ngôi nhà ấy trong đêm tuyết.

25. Câu chuyện bí mật của cáo

Thời xa xưa, con người thường bị loài cáo phỉnh lừa nên gặp không biết bao nhiêu rắc rối vì chúng.

Câu chuyện xảy ra vào mùa đông năm nọ.

Có ông lão được mời sang làng bên ăn cỗ rước dâu của một nhà khang trang nhất chốn. Ông bước đi trên lớp tuyết dày và vừa tới đầm lầy nọ, ông nghe thấy hai con cáo đang nói chuyện:

- Hôm nay ở cái nhà to to làng kế bên có lễ vật để rước dâu đó. Tụi mình mà cải trang thành thầy chùa trà trộn vào chẳng phải sẽ được ăn uống no nê hay sao.

Ông lão bèn núp sang bên quan sát. Hai con cáo vừa soi xuống mặt nước, vừa lấy lá khô dán kín tai trái và tai phải. Tiếp đó chúng cũng lấy lá dán lên đuôi và thế là chúng đã giấu được tai và đuôi thật khéo léo.

Chứng kiến chuyện này, ông lão tới nhà trai thì thông báo ngay cho ông chủ nhà biết.

- Lũ cáo bịp bợm. Được rồi, thử xem tụi nó sẽ làm gì nào.

Ông chủ nhà nói, rồi ông qua nhà hàng xóm mượn về ba con chó rất lớn và giấu chúng sau cánh cửa.

Buổi dâng rượu cạn chén mừng rước dâu kết thúc, mọi người cùng nhau uống rượu rất vui vẻ. Trong lúc đó có hai vị hòa thượng trùm khăn vải lấm đốm, tay chống gậy bước đi trong tuyết ghé vào.

- Chà chà, hai vị thật tốt khi ghé thăm chúng tôi. Nào nào, mời hai vị lên đây ngồi chung vui cùng chúng tôi.

Mọi người trong nhà nhanh chóng đưa hai vị hòa thượng vào phòng khách. Hai vị hòa thượng

được tiếp đãi nồng nhiệt, ních đầy bụng nào rượu nào đồ ăn ngon. Ăn uống thỏa thích rồi, vị hòa thượng nói:

- Tiếp theo, chúng ta hãy cùng nhau nhảy một điệu múa chúc mừng đi nào!

Và ngay lúc vị hòa thượng tháo tấm khăn ra rồi trùm lại lên đầu, cái lá khô che kín tai cáo khê khàng rơi xuống khiến tai cáo dựng phốc lên. “Tiêu rồi”, vị hòa thượng nghĩ, và tiếp theo đó cái đuôi cũng lù lù lộ ra. Thế là, đám đông náo loạn:

- Tụi mày là bọn cáo cải trang hòa thượng đây mà. Đóng hết cửa lại và thả chúng cho lũ chó!

Hai con cáo bị lột đồ cải trang, bị chó cắn đuôi, hoảng loạn nhảy lên xà nhà và bán sống bán chết tẩu thoát qua ống khói.

Ngày hôm sau, ông lão từ biệt ông chủ nhà ra về. Lạo xạo bước đi trên lớp tuyết dày, khi đến gần đầm lầy hôm trước, từ trong hang cáo ông nghe có tiếng nói chuyện. Ông lão nhẹ nhàng đến gần, dỏng tai lên nghe ngóng. Hai con cáo hôm trước đang bàn bạc với nhau:

- Ôi, thật là tai ương! Xém tí nữa là bị lũ chó cắn chết rồi. Không thể để chúng ta mất thể diện như thế này được. Phải kêu gọi bầy cáo ở Yatsumori, Akanuma, bầy cáo núi, bầy cáo đầm lầy đến đây, đêm nay cùng nhau đến cái nhà kia, leo lên mái nhà rung lắc cho nó sập thì mới hả giận.

Nghe vậy ông lão liền tức tốc quay trở lại làng bên để thông báo cho chủ nhà biết:

- Lúc nãy đi ngang qua hang cáo, tôi nghe thấy lũ cáo hôm qua bàn với nhau sẽ tập hợp đồng bọn lại, leo lên mái, rung cho sập nhà đấy!

Ông chủ nhà nghe vậy bèn nói:

- Lần này thì rắc rối đây. Bầy cáo đông như thế mà tập hợp lại phá cả đêm thì chẳng cái gì chịu nổi, nói chi đến mái nhà. Chúng ta phải làm gì đó, không thì...

Ngay lập tức ông nhóm họp trai tráng trong làng lại và vót thật nhiều chông tre. Tiếp đó, ông cho cắm chông xung quanh nhà.

Mặt trời lặn xuống và bữa cơm chiều vừa kết thúc thì bỗng mái nhà rung lên dữ dội, “Rầm rầm! Rầm rầm!” Lũ cáo đã bắt đầu hành động. Thường những chuyện thế này sẽ kéo dài tới sáng hôm sau. Vậy mà những đợt rung lắc ngay tức khắc dừng lại và rồi mọi thứ chìm vào im lặng.

Trời sáng, mọi người bước ra ngoài thì trông thấy cảnh tượng lũ cáo bị trượt chân rơi từ mái nhà xuống đang bị xiên mõng vào chông tre, nằm phoir lũng lảng dưới ánh nắng buổi sáng. Lũ cáo len lén nhìn quanh, sốt soạt gỡ mõng khỏi chông và cắm đầu chuồn thẳng.

26. Luyện mắt

Ngày xưa, trong nhà của một già làng nọ có một gã giúp việc rất lười tên là Mano. Gã không chỉ rất lười mà còn hay nói dối.

Một ngày nọ, ông chủ bảo với gã:

- Mano à, trời sắp vào đông rồi, ngươi hãy lên núi lượm củi đi.

Thế là ngày nào Mano cũng lên núi lượm củi. Mỗi khi ông chủ hỏi:

- Hôm nay ngươi lượm được bao nhiêu?

Thì gã lại trả lời:

- Hôm nay tôi chất lên lưng ngựa ba phần.

Nhưng thật ra, ngày ngày gã lên núi mà chẳng chịu làm gì cả, chỉ chơi rồi ngủ, đợi khi trời tối lại vác khuôn mặt mệt mỏi về nhà.

Một ngày kia, ông chủ bảo gã:

- Mano à, chắc củi trên núi đã nhiều rồi. Hôm nay ngươi hãy chở về nhà đi.

Mano thầm nghĩ:

- Phải làm thế nào đây? Ta chẳng lượm một cây củi nào, chỉ toàn nói dối thôi mà.

Sau khi nghĩ kỹ, gã mang một bọc gạo đi lên núi. Gã nhai gạo thật kỹ rồi rải xung quanh gốc cây tùng lớn, nhìn như phân chim. Rồi gã hót hơ hót hải chạy về nhà:

- Ông chủ, ông chủ ơi! Bây giờ không phải lúc nói chuyện củi. Ở chỗ cây tùng to trên núi có con chim đại bàng về làm tổ, nó mang cả con về rồi. Ta phải mau mau bắt nó trước khi nó bay đi mất.

Ông chủ bị Mano lừa, bèn bảo gã vác theo một cái thang gỗ rồi đi lên núi. Đến dưới gốc cây, ông thấy dải phân màu trắng, bèn nói:

- Chắc chắn là nó rồi. Ta sẽ leo lên bắt.

- Vâng, ông chủ cứ yên tâm leo lên đi, tôi đứng dưới này nếu thấy đại bàng cha về, tôi sẽ đuổi đi cho.

Mano đứng giữ thang cho ông chủ leo lên, đến một cành cây, ông chủ bảo:

- Ở đây đúng không?

- Lên trên chút nữa ông chủ ơi! Mano nói.

Ông chủ lại leo lên nữa.

- Chắc ở đây là được đúng không?

- Thêm một chút nữa thôi.

- Ở đây à?

- Một chút nữa.

Chẳng mấy chốc ông chủ đã bị Mano bắt leo lên tận ngọn cây. Hắn bèn rút thang rồi vội vàng chạy về nhà.

- Bà chủ, bà chủ ơi, nguy rồi! Ông chủ leo lên cây bắt chim đại bàng con nhưng bị sảy chân ngã chết rồi. Bà chủ phải làm ni cô để thờ ông chủ thôi.

Bà chủ nghe vậy thì rất đau buồn. Ngay lập tức, bà bắt đầu cạo tóc. Bỗng lúc đó, ông chủ chạy về, tức giận nói:

- Lừa người quá đáng mà. Cái tên Mano này không chịu lượng củi mà chỉ biết đi chơi. Rồi còn dám lừa ta đến bắt chim trên cây nữa chứ. Ta không thể để nó sống nữa. Hãy mau mau đóng rọ thả nó trôi sông.

Ông sai hai người giúp việc khác đóng Mano vào rọ rồi lấy một cái đòn gánh lớn khiêng hắn đi. Đến giữa cầu, Mano ở trong rọ nói vọng ra:

- Tôi chết cũng không hết tội của tôi. Nhưng nếu cứ như vậy mà chết đi thì tôi thấy thật tiếc cho mười lượng vàng giấu dưới sàn phòng tôi.

Hai người kia nghe thấy thế nên khi đến cầu, họ đặt cái rọ xuống rồi vội vã chạy về phòng ngủ của Mano lật từng miếng ván lên để tìm vàng. Nhưng phòng ngủ của hắn chỉ toàn khối và những thứ dơ bẩn, vừa bừa bộn mà lại chẳng có vàng. Hai người phải bịt mũi lại mà chạy ra ngoài.

Mano lúc này đang nhìn qua khe hẹp của rọ và nghĩ cách trốn. Hắn thấy có một người chặn bờ bị lừa đang ở gần đó.

Hắn nghĩ bụng:

- Ta phải lừa tên này để thoát chết mới được.

Hắn kêu lớn:

- Luyện mắt! Luyện mắt!

Kẻ chặn bờ nghe có tiếng la từ trong rọ bèn lại gần hỏi:

- Rốt cuộc mày làm gì trong đó vậy?

- Nếu ngồi ở trong rọ này mà tụng “Luyện mắt! Luyện mắt!” thì mắt sẽ sáng ra. Hồi trước mắt



tao nhìn không rõ nhưng giờ thì rõ rồi, đó là nhờ luyện mắt bằng cách này đây.

Nghe thế, kẻ chặn bò nài nỉ:

- Cho tôi vào với, mắt tôi kém lắm, không làm được gì cả.

Nhưng Mano lại nói:

- Không, đâu có đổi dễ dàng vậy được!

- Vậy thì đổi với con bò này đi. Khi mắt tôi sáng tôi không cần bò nữa. Cho tôi vào đi mà!

- Thôi được rồi, vậy đổi đi. Mau mở rọ để tao ra!

Sau đó, Mano ra khỏi rọ còn kẻ chặn bò thì chui vào trong. Buộc chặt các nút xong, hắt dắt con bò trốn đi. Kẻ chặn bò hoàn toàn bị Mano lừa, cứ ngồi trong rọ lăm nhăm: “Luyện mắt!”

Trong khi đó, hai kẻ bị Mano lừa đang rất tức giận.

- Thằng Mano ấy làm sao mà dễ dàng tiền được, hắn lại nói dối rồi, cái phòng hắn bắn thế kia thì tiền đâu ra. Thật là kinh khủng quá!

Hai người hăm hăm quay lại cầu và thẳng tay ném cái rọ xuống sông. Kẻ chặn bò lăn trên mặt nước một lát rồi chìm xuống.

Về phần Mano, hắn sang làng bên bán con bò vừa lừa được rồi mua một bộ quần áo thật đẹp. Xong xuôi, hắn quay về nhà chủ. Khi nhìn thấy hắn, ông chủ vô cùng ngạc nhiên:

- Rốt cuộc mày đã làm gì?

- Tất cả là nhờ ông chủ đấy! Khi bị quăng xuống sông, tôi cứ trôi mãi trôi mãi đến tận Long Cung. Khi thấy tôi, công chúa Thủy Tề đã bảo tôi làm phò mã của nàng nhưng tôi nói vì ông chủ có ơn với tôi quá lớn nên tôi phải về gặp ông chủ, rồi sẽ quay lại kết hôn với công chúa sau.

Nghe thế, ông chủ bảo:

- Tao cũng muốn xuống Long Cung một lần.

- Vậy thì chúng ta cùng đi nào!

Và hai người đến cái cầu nọ. Mano bảo:

- Ông chủ, ông nhảy từ đây xuống đi! Tôi cũng sẽ nhảy xuống ngay.

- Nhưng ở đây cao quá.

Ông chỉ dám đứng nhìn. Mano bèn đẩy ông từ đằng sau, ngay lập tức, ông chủ chìm xuống và trôi đi.

Xong việc, Mano làm như không có chuyện gì xảy ra rồi quay về nhà nói với bà chủ:

- Bà chủ ơi, lúc này tôi và ông chủ có đến Long Cung chơi. Ở đó có công chúa xinh đẹp chiều chuộng ông chủ lắm. Ông chủ nói muốn làm phò mã của công chúa nên đã ở lại Long Cung rồi. Ông bảo tôi về tiếp quản vợ và ngôi nhà này của ông.

Từ đó, Mano đường hoàng trở thành ông chủ.

27. Muốn thành điều hâu

Ngày xưa ngày xưa, ở một nhà trưởng làng nọ có anh giúp việc tên là Mosa. Một ngày kia, trưởng làng dẫn anh giúp việc ra đồng. Sau khi xong việc, hai người cùng nằm trên bờ đê nghỉ trưa. Trên trời lúc này có một chú chim điều hâu vừa bay vừa hát.

Mosa chăm chú nhìn chú chim ấy, rồi chợt nói:

- Phải chi mình được như chim điều hâu, bay thong thả trên bầu trời như thế này.

Trưởng làng nghe vậy, trầm nghĩ cách trêu Mosa, bèn nói:

- Mosa à, thật ra ta biết phép thuật biến con người trở thành điều hâu đấy, nhưng có thật là ngươi muốn thành điều hâu không?

Mosa trả lời:

- Nếu mà được làm điều hâu, bay lên thế kia thì vui biết bao nhiêu.

- Nếu vậy ta sẽ chỉ cho ngươi phép thuật biến thành chim điều hâu. Đầu tiên, hãy leo lên cây thông đằng kia đi và sau đó hãy làm theo những gì ta nói.

Nghe thấy thế, Mosa vô cùng vui sướng. Lập tức, anh leo lên ngọn cây. Trưởng làng đứng bên dưới nói vọng lên:

- Được rồi, ngươi làm theo lời ta nhé! Đầu tiên, buông chân trái ra.

Mosa thả chân trái xuống.

- Buông chân phải ra!

Mosa thả chân phải xuống.

- Thả tay trái ra!

Mosa thả tay trái ra. Lúc này, anh treo lòng thòng trên cây bằng tay phải. Trưởng làng trầm nghĩ trông hấn như đang móc vào thân cây vậy, và nói tiếp:

- Thả nốt tay phải đi!

Ngay lập tức, Mosa biến thành chú chim điều hâu thật, miệng kêu quéc quéc và bay thẳng lên trời cao.

Trưởng làng thấy vậy vô cùng sửng sốt.

- Chà, nếu thăng làm vườn như Mosa có thể bay lên thì ông chủ như ta lẽ nào lại không bay được.

Ông lập tức quay về nhà, dẫn vợ đến dưới gốc cây.

- Được chưa, bây giờ bà hãy nói giống hệt như ta đã nói với Mosa nhé!

Và ông leo lên tận ngọn cây. Bà vợ dưới gốc cây bắt đầu nói:

- Buông chân trái ra!

- Buông chân phải ra!

- Thả tay trái ra!

Trưởng làng cứ lần lượt làm theo lời của vợ. Lúc này, ông bị treo lủng lẳng trên cây chỉ với một cánh tay phải duy nhất. Cuối cùng, bà vợ nói:

- Thả tay phải ra!

Ông thả tay phải ra và đang thăm nghĩ mình sẽ bay lên trời cao thì hóa ra lại rơi xuống đất: “RẦM!!!”

Ông chỉ kịp kêu lên:

- Hự.

Rồi ngất đi.

Bà vợ hoảng hốt vội vàng chạy lại lấy nước xoa mặt cho ông:

- Mình à, mình!

Bà vừa lay vừa xoa lưng cho ông. Cuối cùng trưởng làng cũng tỉnh lại:

- Này này, nếu cứ xoa thế thì cánh của ta đau lắm!

28. Nước ngọc nước ngà

Ngày xưa, ở một làng nọ có một người rất giàu. Trong nhà ông ta có rất nhiều người giúp việc. Vào đêm giao thừa năm kia, ông cho gọi một người giúp việc đến bảo:

- Mai là ngày đầu năm, người hãy dậy sớm đi múc nước sớm về đây.

- Nhưng nước sớm là nước gì vậy thưa ông chủ?

- Đó là nước để dâng lên thần linh vào sáng sớm năm mới. Sáng mai, người hãy dậy sớm, cầm

lấy cái gói trên bàn thờ, trong gói có sẵn muối và gạo, người dâng gói đó để thanh lọc con sông rồi múc nước sớm đem về đây.

Ông chủ căn dặn hẩn như thế.

Sáng hôm sau, khi hẩn dậy thì tuyết đã rơi cao đến ống đồng. Hẩn thầm nghĩ: *“Tối qua ông chủ nói là đi múc nước nhưng nếu tuyết cứ rơi thế này thì khó đi lắm. Phải nghĩ cách khác mới được.”*

Và hẩn bắt đầu nhìn quanh. Ngay lúc đó, hẩn để ý thấy nước chảy từ ruộng vào đàng nhỏ giọt trên miệng ống. “Được. Múc tạm nước này.” Nghĩ là làm, hẩn lấy nước đó mang đến cho ông chủ.

Hẩn làm như không có chuyện gì xảy ra và nói với ông chủ:

- Tôi đã múc nước về rồi đây.

Thế nhưng, có một chuyện hẩn không nghĩ đến, đó là một cô hầu đã chứng kiến toàn bộ việc làm của hẩn nên đã đến báo với ông chủ.

- Ông chủ ơi, thằng giúp việc lười biếng lắm. Hẩn không ra sông múc nước sớm mà lấy nước chảy từ ruộng về đem đến cho ông.

Ngay lập tức, ông chủ cho gọi tên giúp việc đến:

- Nước sớm của mày múc từ ruộng phải không? Đầu năm mới mà mày làm thế thì nhà này sẽ chẳng mấy chốc mà trở nên nghèo khó. Mau ra khỏi nhà ta!

Tên giúp việc bình thản bảo:

- Không phải thế đâu ông chủ ơi! Đúng là tôi đã múc nước từ ruộng lên nhưng đó là nước ngọc nước ngà đấy!

Ông chủ nghe thế, suy nghĩ một lát rồi như hiểu ra, ông nói:

- Ừ nhỉ, mày đã làm một việc tốt đấy con! Nước ngọc nước ngà, nước may mắn.

Và sau đó tên giúp việc được thưởng hậu hĩnh.

29. Ngọn giáo đâm lời nói dối

Ngày xưa, có ba chàng trai sống ở ba vùng Wakayama, Nagoya và Mito gặp nhau, và cùng khoe khoang về nơi ở của mình.

Chàng trai Wakayama nói:

- Ở chỗ tôi nổi tiếng nhất là quýt. Có trái quýt to đến một thước. Đã thế, vị lại rất ngon, ngon đến nỗi cô gái làm rơi cả đôi má.

Ngày lập tức, chàng trai Nagoya nói:

- Chỗ tôi nổi tiếng nhất là củ cải, củ cải to đến nỗi ngựa chỉ chở được hai củ mỗi lần. Và nhất là nó lại ngon đến nỗi bà lão làm dưa ăn căng má trẻ ra.

Chàng trai ở Mito thì ngược lại, chỉ im lặng. Thấy thế, hai chàng trai ở Wakayama và Nagoya bèn hỏi:

- Này, thế chỗ anh có gì?

- Chỗ tôi không có gì là đặc sản, chỉ có một ngọn giáo lớn.

- Nó to đến chừng nào?

- Mũi giáo dài đến ba thước.

Hai chàng trai kia vô cùng ngạc nhiên:

- Có ngọn giáo to đến thế à? Nó dùng để làm gì?

- Nó dùng để đâm lời nói dối của Wakayama và Nagoya.

Chàng trai trả lời.

30. Ba chàng diệt quỷ

Ngày xưa, ở làng nọ, có một con quỷ rất to lớn. Cứ tối đến là nó lại mò xuống làng bắt trẻ con. Người dân trong làng lúc nào cũng sống trong nơm nớp lo sợ không biết hôm nay con mình có bị bắt hay ngày mai con mình có bình yên không. Vì vậy, họ sang làng bên nhờ ba chàng trai trẻ là anh Năm Đấm, anh Công Đền và anh Trí Tuệ giúp bắt con quỷ.

Anh Năm Đấm là người có nắm tay khỏe mạnh, có thể dùng nắm đấm của mình đấm vỡ cả đá. Anh Công Đền là anh có thể cõng cả một ngôi đền trên lưng mà vẫn bước đi dễ dàng. Anh Trí Tuệ thì tất nhiên cũng khỏe mạnh nhưng anh còn rất thông minh nữa. Khi được dân làng nhờ cậy, ba anh bắt đầu bàn bạc với nhau.

Anh Trí Tuệ nói:

- Tôi nghĩ là nên chuẩn bị một cánh cửa sắt trên đường con quỷ đi, và trên cánh cửa ta đặt một tảng đá lớn. Nếu con quỷ phá cửa, hòn đá sẽ đè lên hấn. Và ta sẽ nhân cơ hội đó để đánh hấn.

Nhưng anh Năm Đấm lại nói:

- Không cần phải phiền phức đặt đá như vậy. Tôi sẽ nấp sau cánh cửa. Nếu con quỷ phá cửa thì tôi sẽ cho nó biết tay.

Lập tức, anh Công Đền phản bác:

- Anh nói cái gì? Tôi mới là người tiêu diệt con quỷ.

Vì vậy, anh Trí Tuệ chuẩn bị ba cánh cửa sắt trên đường con quỷ đi qua. Cánh cửa thứ nhất là anh Năm Đấm.

- Con quỷ mà đến đây tôi sẽ đánh nó.

Cánh cửa thứ hai là anh Công Đền.

- Nếu anh Năm Đấm bị đánh bại thì tôi sẽ thay anh tiêu diệt con quỷ.

Còn ở cánh cửa thứ ba, anh Trí Tuệ lặng lẽ đặt đá và chuẩn bị một thanh đao thật sắc rồi chờ con quỷ đến.

Cuối cùng, khi trời sập tối, con quỷ cũng đến. Khi đến trước cánh cửa thứ nhất, nó quát lớn:

- Kẻ nào, kẻ nào dám cản đường ta?

Anh Năm Đấm từ sau cánh cửa nói vọng ra:

- Là ta đây! Mày thử phá xem.

Con quỷ dùng dùng nổi giận, nó lấy hơi thổi một cái khiến cánh cửa bật tung. Nó bắt được anh Năm Đấm và nuốt luôn vào bụng.

Sau đó, nó đến cánh cửa thứ hai:

- Kẻ nào lại dám cản đường ta nữa đây?

Anh Công Đền nói vọng ra:

- Là ta đây! Có gan thì thử phá xem.

Con quỷ lại nổi giận, phá cánh cửa thứ hai rồi cũng nuốt luôn anh Công Đền vào bụng.

Khi đến cánh cửa thứ ba, nó lại quát lớn:

- Lại là kẻ nào cản đường ta nữa?

Anh Trí Tuệ trả lời:

- Là ta đây! Mày mở được thì mở thử xem.

Con quỷ tức giận đẩy mạnh cánh cửa. Ngay lập tức, hòn đá rơi xuống đè lên nó: “RẦM!!!”

- Aaa...

Con quỷ thương tích đầy người, vội vã bỏ chạy. Nhưng anh Trí Tuệ đã cầm đao đuổi theo nó.

- Đứng lại, tuyệt đối không để ngươi thoát.



Nhưng đến ngã rẽ, anh mất dấu con quỷ. Anh Trí Tuệ đành lần theo vết máu mà con quỷ để lại.

Trong lúc con quỷ đang ôm đầu ngồi bệt bên bờ ao thì anh Trí Tuệ xuất hiện, kề dao vào người nó.

- Từ nay tôi sẽ không làm điều ác nữa, xin tha mạng cho tôi!

Con quỷ khẩn khoản van xin anh. Cuối cùng, anh Trí Tuệ nói:

- Vậy hãy thả anh Năm Đấm và anh Cống Đền ra!

Nghe thế, con quỷ lập tức hít một hơi thật sâu rồi phun anh Cống Đền ra, lại hít một hơi nữa để phun anh Năm Đấm ra. Sau đó nó chạy ngay vào núi.

Từ bữa ấy, người dân trong làng sống yên bình mà không lo quỷ quấy phá nữa.

31. Ngôi nhà rắn

Ngày xưa, ở ngôi làng nọ, có một anh chàng tên là Yahee. Ngày nọ, chàng lên núi cắt cỏ. Trong lúc chàng đang cắt cỏ ở sâu trong núi, thì bất chợt một con rắn xuất hiện, nhìn chàng chăm chăm. Yahee thấy vậy liền hỏi:

- Mày nhìn gì mà chăm chú vậy? Định nhìn rồi nhảy ra cắn tao đúng không?

Rồi chàng lấy cây vừa đánh vừa đâm khiến con rắn mình đầy thương tích vội vã bỏ đi.

Sau ngày hôm đó, chàng cảm thấy mệt mỏi trong người chẳng buồn mở miệng. Vợ chàng thấy thế bèn nói:

- Anh có chỗ nào trong người không khỏe ư? Hay anh đến suối nước nóng nghỉ dưỡng xem sao.

Nghe lời vợ, Yahee đến suối nước nóng. Vào đêm khuya, khi chàng đang ngâm mình một mình thì nghe tiếng nước lồm bồm. Quá ngạc nhiên, chàng nhìn xung quanh thì thấy một người đàn ông đầu quấn băng kín mít. Chàng bèn bắt chuyện:

- Anh bị thương à?

Người đàn ông đó liếc Yahee rồi trả lời:

- Hôm nọ tôi đi vào núi chơi bị người ta lấy cành cây đánh lên đầu.

Đột nhiên, Yahee cảm thấy rùng mình, chàng vội vàng quay về phòng.

Sáng hôm sau, khi về đến nhà, đâu đâu chàng cũng thấy vết rắn bò và vẩy da rắn. Nhưng những người khác đều bảo:

- Chúng tôi có thấy gì đâu. Anh bị hoa mắt ảo tưởng thôi.

Yahee thì ngày ngày sợ hãi kêu la:

- Rắn ở đó kìa!

- Đây cũng có rắn này!

Cứ thế, chàng yếu dần rồi qua đời. Sau đó, vợ chàng và những người khác trong nhà cũng lần lượt chết do bị rắn báo thù. Ngôi nhà của Yahee trở thành một nơi đáng sợ và người ta gọi đó là ngôi nhà rắn.

32. Món quà của rắn

Ngày xưa, ở ngôi làng nọ có một bà lão sống một mình. Bà lão rất nghèo, lúc nào cũng thiếu ăn.

Một chiều nọ, xong việc, bà từ đồng về nhà và khi đốt lò sưởi lên, bà rất ngạc nhiên thấy có một

cô gái đẹp đến nói:

- Làm phiền bà, bà có thể cho cháu ở lại đêm nay được không?

Rồi cô ngồi luôn trên bậc cửa.

- Cho cô ở lại thì dễ thôi. Nhưng cô thấy đó, nhà già không có chỗ cho thêm một người nữa, cũng không có đồ ăn. Nhà già nghèo đến mức không thể chờ đến vụ mà phải cắt hết cây trái ra sớm mà nấu. Vì vậy già nghĩ là cô nên đi chỗ khác đi!

Tuy bị bà lão từ chối, nhưng cô gái vẫn năn nỉ:

- Không sao, không sao đâu ạ. Cháu có mang đồ ăn theo. Xin bà đừng lo! Cháu chỉ cần một chỗ để tránh mưa thôi.

Cuối cùng, bà lão đành cho cô ở lại.

Khi vào nhà, cô đến bên lò bảo:

- Cháu không đói nên cháu không ăn tối đâu.

- Nếu vậy thì cô đi ngủ được rồi. Tôi sẽ trải chăn cho cô.

Và bà dẫn cô qua phòng bên. Khi nhìn thấy căn phòng, cô hỏi:

- Phòng này rộng bao nhiêu?

- Mười hai chiều.

- Vậy tối nay cho cháu mượn phòng này nhé!

- Ừ, được rồi. Nhà này ngoài già ra thì không còn ai cả. Cô thích chỗ nào thì cứ ngủ ở chỗ đó.

Nói rồi bà lão quay lại phòng khách. Nhưng khi ngồi một mình, bà thầm nghĩ: *“Sao cô gái đó lại nói những lời như thế nhỉ? Cô ấy nói xin sử dụng hết cả căn phòng rộng mười hai chiều. Cô ấy ngủ thế nào?”*

Nghĩ thế, bà len lén đến cửa phòng. Qua khe cửa, bà vô cùng hoảng hốt khi thấy một con rắn lớn nằm cuộn tròn trong phòng.

“Trời ơi, con rắn lớn thế này thì làm sao ta chạy được? Thật là kinh khủng! Không lẽ đêm nay ta sẽ chết sao?” Bà lão run rẩy quay trở lại chốn ngủ của mình và chờ trời sáng.

Cuối cùng rồi trời cũng sáng. Bà lão sợ sệt, nhìn cô gái thì thấy cô vẫn là cô gái xinh đẹp hôm qua. Ăn sáng xong, cô đi ra cửa.

- Bà này, bà nhìn ta khi ta đang ngủ là không nên, nhưng để báo đáp ơn bà cho ngủ nhờ, ta sẽ tặng cho bà một vật báu.

Rồi cô đưa cho bà lão một cái hộp và dặn:

- Nhưng bà tuyệt đối không được mở hộp ra.

Và cô đi mất.

Bà lão nghe theo lời, tuyệt đối không mở hộp mà cất lên kệ.

Dần dần nhà bà lão trở nên khấm khá hơn. Có thể chờ chín vụ rồi mới thu hoạch như bao nhà khác. Bà làm lụng chăm chỉ nên ngày càng gom góp được nhiều tiền bạc, quần áo cũng nhiều hơn, thóc lúa đầy bồ, chất cao đến tận nóc nhà.

Từ đó, bà lão sống sung sướng đến cuối đời.

33. Chàng bán than

Ngày xưa, trên ngọn núi nọ có một anh chàng bán than. Ngày ngày chàng đốt than rồi mang xuống làng bán.

Một ngày mùa đông, khi đang trên đường từ làng về nhà, chàng thấy một lão yêu tinh bị lạnh cóng, xỉu giữa đường.

- Thật tội nghiệp, nếu cứ nằm thế này có lẽ sẽ chết mất thôi.

Nói rồi chàng cõng lão về nhà và đặt lão trước lò đốt than. Cuối cùng lão cũng tỉnh lại.

- Là người mang ta đến đây à? Người thật tốt bụng. Người chưa có vợ phải không? Được, để ta giúp cho.

Và lão đi sâu vào núi.

Vài ngày sau, một chiếc kiệu chở con gái của một vị quan ở Osaka đi dạo chơi. Hôm đó cũng là một ngày tuyết rơi nặng hạt. Khi đi qua làng ấy, bỗng nhiên một cơn lốc mạnh cuốn chiếc kiệu bay lên trời. Trong lúc bọn người hầu náo loạn thì chiếc kiệu đã bị cuốn vào sâu trong núi.



Chiếc kiệu bay thẳng tới và rơi xuống trước căn nhà nhỏ của chàng bán than. Cô gái trong kiệu còn chưa hết sợ hãi thì lão yêu tinh đã dẫn cô vào nhà và bảo:

- Từ nay cô không được đi đâu hết, hãy ở đây và làm vợ chàng bán than, nghe chưa?

Nói rồi lão biến mất. Cô gái nhìn chàng bán than, thầm nghĩ có lẽ đây là số phận của mình. Nàng lấy từ trong túi ra năm đồng tiền và nói với chàng:

- Chàng hãy cầm tiền này xuống làng mua gạo và đồ dùng về đây.

Chàng bán than cầm tiền, vừa đi vừa nghĩ mông lung. Đến một hồ nước, chàng thấy bốn, năm con vịt trời đang bơi. Chàng thầm nghĩ: *"Được rồi, ta sẽ bắt vịt làm một bữa ăn cho nàng ấy."*

Đoạn, chàng tìm đá để ném. Nhưng vì không có đá nên chàng cầm luôn năm đồng tiền mang theo mà ném. Tiền thì đã ném hết mà vịt thì không bắt được con nào.

Chàng đành tay không trở về nhà.

- Trên đường đi, ta có thấy mấy con vịt trời nên định bắt về làm cho nàng ăn, nhưng ném hết tiền mà vẫn không bắt được vịt.

Nghe chàng nói thế, cô vợ ngạc nhiên:

- Cái gì? Chàng lấy tiền ném vịt à? Chàng có biết đó là một vật quan trọng không? Từ bây giờ, ta biết sống bằng gì?

- Cái đó mà quan trọng ư? Ở chỗ ta đốt than có nhiều lắm.

Khi chàng dẫn vợ đến đó, quả thật trong đó có rất nhiều tiền. Hai vợ chồng lượm thật nhiều rồi mang về.

Sau đó, họ xây một căn nhà thật lớn và được mọi người gọi là “phú hộ bán than”. Dù cha cô gái đã năm lần bảy lượt gọi về nhưng lần nào cô cũng đều từ chối:

- Không, con sẽ sống ở đây đến chết.

Và hai vợ chồng họ sống rất hạnh phúc.

34. Người vợ cá

Ngày xưa, ở một làng chài có hai cha con nhà kia. Năm ấy, dù đã giáp tết nhưng nhà vẫn không có gì ăn. Anh con trai phải vào rừng đốn củi mang xuống phố bán nhưng vì củi tươi chưa khô nên không ai mua. Anh đành phải quay về nhà. Trên đường về, anh gặp một anh bán cá:

- Này anh ơi, sao anh xanh xao thế?

Anh bán cá hỏi.

- Tôi định mua đồ cho năm mới nên mang củi đi bán nhưng chẳng bán được cây nào.

Nghe thế, anh bán cá bảo:

- Vậy anh đổi cá của tôi đi.

- Được vậy thì tốt quá!

Và anh hăm hở định mang cá về nhà. Nhưng trên đường về, lũ cá cứ quấy lung tung trên lưng, cuối cùng anh quyết định thả chúng về biển.

Ở nhà, người cha đang đốt lửa đợi anh về. Khi thấy anh về tay không, ông hỏi:

- Con không mua được gì sao?

Anh con trai đem chuyện thả cá xuống biển kể cho ông nghe, chẳng những ông không nổi giận mà còn khen anh làm việc tốt.

Đêm đó, hai cha con không có gì ăn, đang ngồi sưởi bên bếp thì nghe tiếng gõ cửa và một cô gái xinh đẹp bước vào:

- Xin cho con được làm con dâu nhà này.

Nhưng anh con trai ngay lập tức từ chối:

- Nhà tôi nghèo lắm, đến cả chuẩn bị cho năm mới cũng không làm được nên không thể chào đón một nàng dâu đâu.

- Để em lo.

Và cô gái vỗ tay ba cái, rồi nói:

- Cha và anh hãy nhìn ra ngoài thử xem!

Khi hai cha con ra ngoài, thì thấy ba bồ gạo lớn. Vì như thế này đã đủ để đón năm mới nên hai cha con vui mừng đón cô về làm dâu.

Chủ đất vùng ấy nghe được chuyện này, ông gọi anh con trai lên và ra lệnh:

- Hãy kêu vợ người dệt một mảnh vải mà không ai làm được.

Người vợ nghe xong, lập tức dệt một mảnh vải nhỏ rất đẹp, ở góc có thêu chữ “Xuân Nhật Đại Minh Thân”. Và khi nàng nói:

- Rộng ra thêm một sải tay!

Thì ngay lập tức, mảnh vải nói ra một sải tay, vô cùng đẹp đẽ.

Ông chủ xem xong mảnh vải ấy thì muốn gặp người dệt liền cho gọi cả ba người đến. Ông ta thấy vợ anh con trai vô cùng xinh đẹp nên muốn mang về làm vợ. Ông ta nói với anh con trai:

- Người dâng vợ người cho ta, nếu không, phải dâng một ngàn bồ gạo ngay lập tức.

Khi hai cha con chưa biết làm thế nào thì người vợ nói:

- Để em lo!

Rồi dẫn mọi người ra bờ biển. Nàng vỗ tay ba cái, bỗng một ngàn bồ gạo hiện ra chất đầy mặt đất.

Ông chủ thấy thế, càng muốn lấy người vợ. Ông ta bèn nói:

- Nếu người không muốn dâng vợ cho ta, hãy mang đến cho ta một vật chưa từng có trên thế gian này.

Khi hai cha con đang chưa biết làm sao thì người vợ lại nói:

- Để em lo!

Và nàng đến bờ biển vỗ tay ba cái. Ngay lập tức, một con ma mũi dài và một con ma một mắt xuất hiện. Và chúng nuốt luôn cả ông chủ lẫn người hầu.

Người vợ ấy chính là người Long Vương sai đến trả ơn anh con trai đã cứu đàn cá ngày trước.

35. Lửa đêm giao thừa

Ngày xưa, vào một ngày tất niên nọ, bà mẹ chồng cho gọi con dâu đến và nói:

- Con à, ngọn lửa đêm giao thừa là ngọn lửa rất quan trọng. Con cần giữ đừng để nó tắt nhé!

- Vâng, con biết rồi ạ.

Thế nhưng, lúc nửa đêm, khi cô choàng tỉnh thì thấy lửa đã tắt.

- Chết rồi, làm sao bây giờ?

Cô suy nghĩ:

- À, hay là ta đợi ai đó đi qua rồi xin chia lửa?

Thế là cô lên ra đường. Cô cứ đứng đợi trong bóng tối như thế, rồi bỗng cô thấy từ xa có ánh sáng. Đó là một chàng trai cầm đèn lồng, vai vác một vật gì đó rất nặng.

- Xin đợi một chút. Xin chia cho tôi một chút lửa có được không?

Thế nhưng chàng trai chẳng hề dừng bước mà từ chối luôn:

- Không được, bây giờ tôi đang vội lắm.

Cô con dâu nài nỉ:

- Xin anh chia cho tôi chỉ một chút lửa thôi.

- Thôi được rồi. Nếu cô giữ giùm tôi thi thể này một lát, tôi sẽ chia lửa cho cô.

Cô con dâu rất bối rối, không biết làm sao.

- Thôi được, nhưng anh nhớ đến sớm nhé!

- Được, tôi sẽ đến ngay.

Sau đó, chàng trai chia lửa và để thi thể lại.

Cô con dâu mang lửa vào lò, sau đó đặt thi thể ở phòng khách và lấy vải phủ lên.

Nhưng mà chàng trai đó không quay lại nhận thi thể kia.

- Chết rồi, làm sao đây?

Cuối cùng, cô đành phải mang thi thể vào phòng mình và giấu vào tủ quần áo.

Sáng đầu năm mới, mẹ chồng gọi nàng dâu đến hỏi:

- Lửa vẫn còn cháy tốt chứ con?

- Vâng.

Tuy trả lời vậy nhưng nàng vẫn lo lắng về cái xác.

- Hôm nay là năm mới, ta đi thăm họ hàng thôi.

Nhưng nàng dâu chẳng có tâm trạng đâu mà đi.

Sau đó, mọi người trong nhà tụ tập, cùng nói chuyện, uống rượu và ăn đồ tết. Còn nàng dâu thì cứ thấp thỏm không yên. Đột nhiên lúc này, trong tủ quần áo phát ra tiếng răng rắc, rồi giống như là tiếng cây gãy. Mọi người cùng nhau đến chỗ phát ra tiếng động thì chọt từ trong tủ, từng đồng từng đồng tiền tuôn ra.

- Ôi, gì thế này?

Tất cả mọi người đều kinh ngạc. Ngay lập tức, người trong nhà bảo nhau:

- Hóa ra là vậy. Nếu giữ lửa trong nhà thì sẽ nhận được điều may mắn. Chúc mừng, chúc mừng cả nhà!

Người ngày xưa quan niệm, đây là cách thần tài đến thăm nhà.

36. Những ông bồ tát địa tạng

Ngày xưa, ở một làng nọ, có hai vợ chồng nghèo. Ngày ngày, ông lão đan nón rồi mang xuống phố bán đổi gạo, đổi tương.

Ngày cuối năm, vợ chồng ông cũng chẳng có cá và bánh giầy để đón năm mới. Ông lão bèn nói:

- Hôm nay là tất niên. Tôi sẽ mang nón đi bán rồi mua gì về ăn tết nhé.

Và ông đi ra phố. Gặp ai, ông cũng rao:

- Ai mua nón không? Ai mua nón nào?

Ông lão đi rao khắp nơi nhưng vì là chợ tết nên người ta mua cá, mua gạo, mua đồ trang trí mà không ai mua nón cả. Cuối cùng, ông lão đành thất thểu trở về nhà.

Trên đường về, ông thấy sáu bức tượng bồ tát địa tạng bằng đá bị tuyết phủ.



- Các vị ơi, bị tuyết phủ như thế này lạnh lắm đúng không?

Đoạn, ông phủi tuyết trên đầu các vị bồ tát và lấy nón ra đội cho từng vị một. Thế nhưng vẫn thiếu một cái nón. Ông bèn lấy nón của mình đội lên cho vị bồ tát còn lại.

- Con chỉ làm được thế thôi, thông cảm cho con!

Khi về nhà, ông kể cho vợ nghe.

- Bà à, hôm nay tôi không bán được cái nón nào hết. Nhưng trên đường về tôi gặp sáu vị bồ tát bị tuyết phủ trông lạnh lắm. Vậy nên tôi mang hết nón ra tặng họ rồi.

Nghe thế, bà lão mỉm cười:

- Ông làm đúng rồi đó!

Sau đó, hai vợ chồng cùng ăn bữa cơm cuối năm.

- Dù là tất niên nhưng nhà mình cũng không có đồ ăn gì đặc biệt, thôi ta ăn tạm vậy nhé!

- Ừ!

Nửa đêm, bà lão choàng tỉnh vì nghe tiếng hô văng vẳng.

- Đô hò là hò đô ta! Đô hò là hò đô ta!

Bà bèn gọi ông dậy:

- Ông ơi, bên ngoài có tiếng hò reo gì lạ lắm!

- Tiếng gì vậy? Sao tôi không nghe thấy gì cả.

Đúng lúc ấy, tiếng hò lại vang lên và đến gần hơn. Rồi nghe tiếng như đang kéo đồ gì đó rất nặng, bà lão liền bảo:

- Ông ơi nguy rồi, hình như có cái gì đó đang đến nhà ta.

Ông lão không tin:

- Làm gì có cái gì mà tìm đến nhà mình chứ?

Thế rồi, có tiếng hò thật, ngay sát vách nhà:

- Đô hò là hò đô ta! Đô hò là hò đô ta!

Và có tiếng “Huỵch!” thật to.

Bà lão vội giục:

- Ông à, có vật gì có vẻ nặng lắm, ông mau ra xem đi!

Ông lão ra xem thì thấy những cái bao lớn chứa đầy gạo, cá và tiền. Trên mặt tuyết lúc này còn hằn lại vô số dấu chân.

- Những dấu chân này từ đâu ra thế nhỉ?

Rồi ông lão đi theo dấu chân. Ông thấy phía trước là những bức tượng mà ban chiều ông đã tặng nón.

- Hóa ra là các vị đến cảm ơn tôi vì đã tặng nón cho các vị à?

Đoạn ông chấp tay lạy các bức tượng và về nhà.

Từ đó, hai ông bà sống dư dả đến cuối đời.

37. Duyên phú quý

Ngày xưa ngày xưa, ở một làng nọ, có anh chàng không bao giờ làm trái ý người khác. Anh chàng đó cuối cùng cũng lấy được vợ, nhưng hai vợ chồng sống kham khổ qua ngày.

Một ngày cuối năm, người vợ nói với chàng:

- Em có việc muốn nhờ mình. Mình làm giúp em hai đôi giày cỏ mà đi đến nơi nào cũng chẳng rách.

- Hôm nay là tất niên, sao lại bắt tôi làm?

- Đừng hỏi gì hết. Hãy làm giúp em!

Tính chàng vốn không muốn trái ý người khác bao giờ nên cứ theo lời vợ mà làm. Người vợ thấy vậy bèn nói:

- Cảm ơn mình. Bây giờ mình hãy mang một đôi, đôi còn lại em sẽ mang.
- Ngày cuối năm mà mang giày cỏ, có việc gì à?

Người vợ trả lời:

- Đúng vậy, đây là điều em mơ ước từ hồi em mười bốn, mười lăm tuổi. Bây giờ rốt cuộc cũng toại nguyện.

Chàng thầm nghĩ: *“Hóa ra là điều nàng ấy mong ước, vậy ta không mang không được rồi.”* Và chàng xỏ giày vào.

- Bây giờ chàng hãy vác cuốc lên đi!

Người vợ cầm đèn rồi nói:

- Mình đi theo em nhé!

Rồi nàng bước đi.

Hai người đi trên con đường tối, vào sâu trong núi. Nơi đó có một mô đất bằng phẳng và một cái cây rất to.

- Mình đào dưới gốc cây này đi.

Chàng trai theo lời vợ đào xuống dưới, chỉ một lúc sau chàng thấy một cái hộp bằng đá mới nguyên như vừa làm.

- Giờ chàng kéo nó lên và đặt ở đây.

Chàng trai làm đúng như thế.

- Chàng vác nó về nhà đi.

- Nàng định làm gì với vật này?

- Đó là mơ ước của em năm mười bốn, mười lăm tuổi đấy!

Tính chàng vốn không muốn trái ý người khác bao giờ nên cố gắng nhấc cái hộp vác lên lưng. Người vợ bèn bảo:

- Em sẽ về trước làm những chiếc bánh thật ngon đợi mình nhé!

Rồi nhanh chân về trước. Chàng trai thầm nghĩ:

- Không biết nàng ấy định làm gì? Khó hiểu quá.

Rồi chàng vác cái hộp nặng ấy lặc lè đi ra khỏi núi. Đi được một chặng, chàng ngoảnh lại phía sau và sửng sốt quá đỗi. Một con quỷ có đôi mắt sáng như mặt trời đã ngồi trong hộp tự lúc nào, đang nhìn chàng chăm chăm.

- A, phải thoát khỏi nó thôi!

Chàng hết đâm vào đá, lấy cây gõ nhưng cái hộp trên lưng vẫn không rời đi được. Cuối cùng, chàng đành vác nó về nhà và định vào bằng cửa sau, nhưng người vợ nhìn thấy liền bảo:

- Không được. Mình vào bằng cửa trước đi!

- Rốt cuộc đây là gì?

- Đó là mơ ước của em từ năm mười bốn, mười lăm tuổi đấy!

Chàng đành nghe lời vợ mà bước vào. Lúc này, chàng định bỏ hộp xuống thì nghe một tiếng “RẮC!!!”

Và cái hộp tự khắc rơi xuống.

- Vất vả cho mình quá! Mình ăn bánh nóng rồi nghỉ ngơi đi nhé!

Và người vợ lấy bánh cho chàng ăn, trải chăn cho chàng ngủ.

Đêm đó, từ phía cửa trước, có nhiều tiếng ồn ào vang lên.

Sáng hôm sau là mừng một Tết, chàng ra cửa trước thì bỗng đâu thấy cả núi tiền chất cao tận trần nhà. Lúc này, người vợ mới thông thả kể chàng nghe.

- Thật ra, năm em mười bốn, mười lăm tuổi, vào đêm mừng hai Tết em có thấy trong mơ, bây giờ đã thành hiện thực. Từ trước đến giờ em đã làm vợ của bảy người. Nhưng đêm giao thừa nào, khi em nói làm giày cỏ thì không một ai làm và còn trách mắng em. Chính điều đó đã cắt đứt nhân duyên giữa em và họ. Sáu người chồng trước của em không có duyên với phú quý. Chỉ có mình anh làm theo lời em nói thôi.

Từ đó, hai vợ chồng sống sung sướng và hạnh phúc suốt đời.

38. Ông thần Nghèo

Ngày xưa ngày xưa, ở nơi nọ, có một gia đình bốn người gồm ông lão, bà lão và vợ chồng cậu con trai chung sống với nhau. Trong gia đình ấy, ai cũng như ai, đều rất biếng lười. Mặc cho mạng nhện giăng đầy, bồ hóng phủ khắp nơi, cả ngôi nhà chỗ nào cũng lem luốc dơ bẩn, nhưng chẳng ai chịu dọn dẹp cả.

Cho đến một hôm, đang ngủ, ông lão bỗng trông thấy một dải bồ hóng phe phẩy trên trần nhà. Không thể làm ngơ, ông tức thì bật dậy, vợ ngay lấy cái chổi nhiều năm rồi chưa đụng đến và bắt tay dọn dẹp.

Bà lão thấy thế rất đổi kinh ngạc. Bà tự nhủ: “Có một mình ông lão thôi thì chẳng thể dọn sạch được.” bèn vớ lấy cây lau nhà cũng đã rất lâu rồi không đụng đến và xắn tay dọn dẹp cùng ông lão.

Nghe thấy tiếng quét tước, vợ chồng anh con trai cũng rất đổi sửng sốt, nghĩ bụng: “Không thể để cho cha mẹ một mình dọn dẹp được.” nên bảo nhau lôi ra mấy tấm giẻ khô quắt vì đã lâu không sờ đến và bắt đầu sột soạt cọ rửa ngôi nhà.

Cứ thế, bốn người họ liên tục quét quét dọn dọn suốt bốn, năm ngày. Cuối cùng thì căn nhà cũng sạch sẽ, gọn gàng, trông cứ như một căn nhà khác vậy, thật là thoáng mát, dễ chịu.

Sáng hôm sau, ông lão đang lui cui nhóm lửa thì bỗng trông thấy ở cái giàn treo phía trên bếp có vật gì nom như cái xơ mướp treo lủng lẳng. “Chắc là vợ thằng hai phơi cái gì đó.” Nghĩ bụng thế, ông không để ý tới vật đó nữa thì bỗng có tiếng nói phát ra:

- Này này!

Ông lão nhìn quanh nhìn quất nhưng chẳng thấy có ai. “Cái tai của mình bị làm sao thì phải.” Ông lão vừa tự nhủ thì tiếng nói lại phát ra ngay phía trên đầu ông:

- Này này!

- Hả?

Ông lão đưa mắt nhìn lên phía trên. Cái vật nom như xơ mướp lủng lẳng ở cái giàn phía trên bếp lò đang nói cái gì đó:

- Này ông lão, ta là thần Nghèo. Ta sống trong cái giàn này từ rất lâu rồi, đầy bụi bặm và bồ hóng thật là thoải mái. Nhưng mà bây giờ nó sạch sẽ quá, thật là khó chịu. Ta không thể sống ở đây được nữa. Ngươi có thể dắt ta qua chỗ nào đó khác được không?

Ông lão rất đổi ngạc nhiên nhưng cũng đáp lại:

- Được chứ. Nhưng mà dẫn đi đâu bây giờ?

Vị thần trả lời:

- Từ nhà ngươi cứ đi thẳng một đường sẽ gặp một ông già rất dơ bẩn, ngươi hãy lén cọ cọ ta vào ông ấy là được.

Nghe vậy, ông lão mũi lòng mang ông thần ra khỏi nhà. Vừa đi ông vừa nghĩ: “Chờ đã, nói vậy thì đây là ông thần đã ở trong nhà mình bấy lâu nay à. Cứ để ông ấy bỏ đi như vậy thì tiếc lắm. Hay là mình đem bán ông ấy cho ai đó thôi!” Thế nhưng, nếu mà mình rao là: “Có thần Nghèo đây, tôi bán thần Nghèo đây!” thì chắc chẳng ai mua. Ông lão loay hoay suy nghĩ, rao cái gì bây giờ đây, vừa dài dài giống xơ mướp vừa có bộ dạng kỳ quái, hay là: “Tôi bán vật hình thù kỳ dị đây!”

- Tôi bán vật hình thù kỳ dị đây!



Ông lão vừa rao vừa đi tới.

Thế nhưng mọi người chỉ tới xem rồi tránh qua một bên, tuyệt nhiên không người nào hỏi mua. *“Chà, mình lỡ đem theo một vật không được mong đợi rồi.”* Nghĩ thế ông lão gỡ vị thần ra khỏi lưng và tiếp tục đi. Vừa hay, có một ông già đầu tóc rối bù, quần áo nhếch nhác tiến đến. Vị thần Nghèo bèn gọi:

- Này này, ta sẽ đi theo ông già kia, nên hể ông ta đi tới, hãy len lén cọ ta vào ông ấy.

Ông lão cố ý bước loạng choạng và khẽ cọ ông thần Nghèo vào lưng của ông già kia. Ngay lúc đó, ông thấy toàn thân bỗng nhẹ tênh.

Từ đó về sau, ngôi nhà của ông lão luôn tràn ngập tiếng cười. Mọi người chăm chỉ làm việc và trở nên sung túc.

39. Có ông nó ở đó không?

(Hay sự tích con hầu và con sò điệp)

Ngày xưa, có người bán thuốc ở làng Ecchu Toyama, hay đeo trên lưng một túi hành lý thật to và rong ruổi khắp nơi. Một ngày nọ, chẳng hiểu sao ông lại bị lạc ngay trên con đường hay đi lại rất quen thuộc.

- Thật là phiền phức. Cứ luẩn quẩn ở đây thì trời tối mất.

Ông vừa đi vừa nghĩ nhưng mãi vẫn không tìm được đường về làng.

- Không còn cách nào khác. Thôi cứ đi đến đâu hay đến đó vậy.

Ông lại tiếp tục đi. Trời trở tối.

- Gay go rồi. Phải tìm chỗ nào để ngủ lại thôi.

Người bán thuốc vừa đi vừa lo lắng. May thay, đúng lúc đó ông phát hiện có ánh sáng hắt ra từ phía trước mặt. Người bán thuốc tiến đến ngôi nhà nơi có ánh sáng thì thấy một ông lão đang ngồi cạnh đồng lửa. Người bán thuốc định bụng xin ngủ nhờ nên mở lời:

- Chà, thật là xin lỗi ông. Tôi bán thuốc ở làng Toyama, nay bị lạc đường mà trời lại tối rồi. Cho tôi ngủ nhờ một đêm được không ạ?

Ông lão đồng ý:

- À, ờ, mời anh cứ ở lại. Nhà tôi tàn thế này, anh không chê thì cứ ngủ lại đi.

- Ôi, thật là cảm ơn ông lắm.

Người bán thuốc gỡ hành lý xuống, bước vào nhà. Hai người ngồi cạnh bếp lửa, trò chuyện một lúc thì ông lão chủ nhà chợt nói:

- Mà này, anh bán thuốc ạ, tôi có chuyện muốn nhờ anh. Đêm nay may có anh đến đúng lúc. Tôi định ra ngoài có chút việc. Nhờ anh trông nhà giúp được không?

- Ồ! Chuyện dễ thôi mà. Tôi sẽ trông chừng cho.

- Thật ra là thế này, anh bán thuốc ạ. Bà lão nhà tôi vừa mất cách đây bốn, năm hôm, tôi đang để tạm trong góc. Tôi định làm đám ma mà bà ấy cứ quấy luyến, không chịu rời tôi, nên tôi chẳng thể nào đi đâu được. Cứ hờ một chút là bà ấy hỏi “Ông nó không được trốn đâu đấy!”, “Có ông nó ở đó không?”, nên tôi có mỗi việc ra chùa nhờ lo ma chay cũng không làm được. Cho nên tôi định nhờ anh trông chừng giúp để chạy ù ra chùa.

Ông lão đã nhờ nên người bán thuốc nói:

- Nếu vậy thì tôi không giúp sao được. Ông cứ đi đi, tôi trông nhà cho.

Thế là ông lão chuẩn bị ra ngoài. Trước khi đi khỏi, ông lão căn dặn:

- Vậy nhờ anh nhé, anh bán thuốc. Thỉnh thoảng bà lão có hỏi vọng ra “Có ông nó ở đó không?” thì anh cứ trả lời “Ờ, ờ, có đây!” là được.

Người bán thuốc trả lời:

- Vâng, tôi sẽ trả lời như vậy.

Nhưng trong bụng, người bán thuốc thầm nghĩ: *“Bà lão đã chết rồi mà hỏi vậy thì thật đáng sợ. Thật phiền, mình lại lỡ nhận lời mất rồi.”* Nghĩ vậy nhưng không còn cách nào khác, người bán thuốc ở nhà trông chừng giùm ông lão. Chẳng bao lâu, từ góc nhà phát ra tiếng nói của bà lão:

- Có ông nó ở đó không?

Người bán thuốc trả lời:

- Ờ ờ, có đây.

Trong lòng anh thầm nghĩ: *“Sợ quá đi mất!”* Vừa lúc đó, bà lão lại hỏi:

- Có ông nó ở đó không?

- Ờ ờ, có đây mà.

Người bán thuốc lại trả lời nhưng trong lòng nghĩ: “Eo ôi, sợ quá!” Đúng lúc đó, bà lão lại lên tiếng:

- Ông nó à, đêm nay lạnh nhỉ?

Người bán thuốc trả lời:

- Ờ ờ, có đây.

- Ông nó à, có thật là ông nó không?

Bà lão hỏi vậy khiến người bán thuốc càng thêm hoảng sợ và trả lời:

- Ở ờ, có đây.

Thế là bà lão từ góc nhà hiện ra:

- Sao thấy khang khác nhỉ?

Người bán thuốc dựng tóc gáy, bỏ chạy khỏi ngôi nhà. Cứ thế anh cắm đầu cắm cổ chạy thì bà lão cũng đuổi theo:

- Ông nó, chờ tôi với!

Người bán thuốc cứ bỏ chạy, chạy mãi. Cuối cùng, chạy đến bờ biển, bà lão cũng đã đuổi theo đến nơi. Người bán thuốc không còn cách nào khác, đành nhảy ùm xuống biển. Thế là bà lão cũng vừa nói vừa nhảy xuống theo:

- Ông nó, chờ tôi với!

Thế rồi bà lão hóa thành con hàu, còn người bán thuốc hóa thành con sò điệp.

Chuyện về con hàu và con sò điệp dưới biển là thế đó.

40. Người thợ săn và cuộc đua lớn ăn bé

Ngày xưa, ở nơi nọ, có một người thợ săn. Một hôm, người thợ săn vác súng vào rừng sâu, phục sẵn bên đường chờ lợn rừng đi ngang qua. Mãi đến chiều tối, khi xung quanh đã trở nên âm u, thình lình có một con giun đất to bằng cái sào phơi đồ từ đâu ngoe nguẩy trườn đến.

- Chà!

Người thợ săn còn đang nhìn con giun thì thấy một con ếch khổng lồ, to cỡ một tấm chiếu đang chồm chồm nhảy đến và nuốt trọn con giun đất.

- Ôi chà chà!

Người thợ săn lại giương mắt nhìn, lần này một con trăn khổng lồ, thân to bằng một vòng tay người ôm xuất hiện. Nó bò đến nuốt chửng con ếch nọ.

- Ở đời đúng là có nhiều chuyện lạ!

Người thợ săn vừa nghĩ đến đó thì một con lợn rừng thân mình to như một ngọn núi nhỏ, từ đâu chạy ào đến nuốt gọn con trăn. Người thợ săn nhìn con lợn rừng, ôm súng lên thăm nghĩ: *“Con mỗi ngon đây!”*

Nhưng ngay lập tức, người thợ săn nghĩ lại: *“Con giun đất bị con ếch vồ, con ếch bị con trăn nuốt chửng, con trăn bị lợn rừng ăn thịt. Bọn chúng ăn thịt lẫn nhau theo kiểu “cá lớn nuốt cá bé”. Vậy nếu mình bắn chết lợn rừng thì chắc chắn sau đó sẽ bị con gì đó ăn thịt chứ chẳng chơi.”*

Người thợ săn hạ súng xuống. Lúc đó, không biết từ đâu vang lên tiếng nói:

- Người bắn súng, phán đoán giỏi lắm!

Nhìn lại, trời đã sáng tự lúc nào.

Vài ngày sau, người thợ săn lại vác súng vào rừng. Lần này, để phòng những con thú lạ trong rừng, người thợ săn cẩn thận lắp thêm viên đạn đặc biệt có khắc lời kinh chú. Rồi cũng đến lúc trời tối, trong lúc người thợ săn còn đang phục chờ lợn rừng thì ông kẹ trong núi xuất hiện.

- Người bắn súng, có con mồi nào ngon không?

Ông kẹ nói rồi ngoác cái miệng thật to. Giọng nói của ông kẹ y hệt như tiếng nói lần trước người thợ săn nghe được. Người thợ săn nghĩ bụng: “Nếu mình trả lời không có con mồi nào hết thì ông kẹ sẽ ăn thịt mình mất.”

Ngay lập tức, người thợ săn chĩa súng vào miệng ông kẹ, bắn ra viên đạn đặc biệt. Ông kẹ kêu lên một tiếng “Oái!” rồi vừa phun một miệng máu vừa bỏ chạy vào rừng. Người thợ săn đi theo dấu ông kẹ thì phát hiện một cái hang thật lớn. Từ trong hang vang ra tiếng nói chuyện:

- Ta sắp chết rồi. Định ăn thịt tên thợ săn nào ngờ bị một phát đạn vào họng. Không thể nào sống được nữa rồi.

Có tiếng một ông kẹ khác:

- Để ta trả thù cho.

Người thợ săn nghe vậy, vội quay về nhà, cho vợ con đi trốn. Còn lại một mình, người thợ săn vào rừng phục ông kẹ. Chẳng bao lâu sau, có một người con gái đẹp xuất hiện, nói:

- Hãy nhận tôi làm vợ!

Người thợ săn trả lời:

- Vậy à, vậy thì may quá. Nhưng muốn làm vợ tôi thì phải biết đường đi nước bước nhà cửa ở đây. Vậy cô đi ba vòng quanh nhà được không?

Nói rồi người thợ săn buộc cô gái đi vòng quanh nhà ba lần. Đến vòng thứ ba, người thợ săn nhắm bắn viên đạn đặc biệt vào cô gái. Nhìn lại thì cô gái hiện nguyên hình là ông kẹ trên núi.

41. Cô gái ở lò than

Ngày xưa ngày xưa, có một nhóm mười chàng trai trẻ và hai người đàn ông lớn tuổi cùng nhau vào rừng đốn củi, làm than. Họ chia nhau thành hai nhóm, mỗi nhóm sáu người, làm việc trong hai ngôi nhà nhỏ.

Một tối nọ, sau khi đã xong việc, một nhóm cùng ngồi uống rượu thì bên ngoài có tiếng một người con gái:

- Xin lỗi, hãy cho tôi vào hầu rượu.

Mở cửa ra, họ thấy một cô gái đứng bên ngoài. Đám thanh niên trẻ hồ hởi:

- Nào, mời vào, mời vào, cứ rót rượu đi, cô gái.

Thấy vậy, người đàn ông lớn tuổi nghĩ bụng: “Đêm hôm khuya khoắt mà lại có một người con gái trẻ, thật lạ lùng. Chuyện này hẳn rất đáng ngờ.”

Thế là ông lên tiếng ngăn các chàng trai trẻ.

- Này, các cậu, không nên, không nên đâu.

Nhưng chẳng ai chịu nghe lời ông. Họ cho người con gái vào nhà rồi rót rượu mời. Trời đã về khuya, nhóm thanh niên say bí tỉ, ngủ lả quay. Người đàn ông già cũng nằm nghỉ nhưng thấy người con gái còn thức nên ông chỉ vờ ngủ.

Một lúc sau người con gái tiến lại chỗ anh chàng nằm gần cửa nhất, phủ lên người anh ta rồi ấn môi cô vào miệng chàng trai. Chàng trai có vẻ đau đớn, rên rỉ một chốc rồi lại chìm vào giấc ngủ. Sau đó, người con gái cũng làm y như vậy với người thứ hai.

Người đàn ông lớn tuổi nghĩ: “Vậy là cô ta cần lười bọn trai trẻ để giết họ đây.” Ông nắm chặt cán rìu, nghĩ bụng: “Cô ta đến chỗ ta, ta sẽ ra tay ngay.”

Người con gái lần lượt tiến đến người thanh niên thứ ba, thứ tư, rồi thứ năm và cuối cùng tiến lại chỗ người đàn ông già. Ông lấy hết sức bình sinh bổ cây rìu từ trên xuống.

- Áaaa!

Cô gái kêu to và bỏ chạy ra ngoài. Người đàn ông lớn tuổi chờ đến sáng rồi chạy đi gọi nhóm còn lại. Họ cùng tìm quanh đó thì thấy trong bụi cỏ gần nhà có xác một con chồn lớn, đầu đã vỡ toác, nằm chết ở đó.

42. Con mèo và cái nắp bình bằng sắt

Ngày xưa, ở ngôi làng nọ, có một ngôi nhà cổ đã ba đời rất nổi tiếng. Trong nhà có nuôi một con mèo tam thể già, được cả ba đời chủ rất mực cưng chiều.

Người chủ nhà bấy giờ rất thích đi săn. Ông sẵn sàng trèo đèo lội suối, băng qua bảy thung lũng, trèo qua tám ngọn núi để săn hươu nai, lợn rừng.

Một đêm nọ, ông chủ ngồi bên bếp lửa, vót sẵn cung tên để ngày hôm sau đi săn. Con mèo tam thể, chẳng biết từ lúc nào, đến nằm cuộn tròn bên cạnh và chăm chú nhìn ông chủ vót tên. Cứ mỗi lần ông vót xong một mũi tên, con mèo lại gật gù. Ông chủ nhà nghĩ bụng: “Con mèo thật lạ!” Sau đó, ông chủ nhà vót xong mười hai mũi tên.

- Vậy là xong, chuẩn bị đầy đủ cả.

Nghe ông chủ nói vậy thì con mèo nhẹ nhàng nhảy ra ngoài. Khi con mèo đã ra ngoài hẳn rồi thì người chủ lại vót thêm một mũi tên nữa, nhập chung vào mười hai mũi lúc nãy, cho vào bao.

Hôm sau, lúc trời còn chưa sáng hẳn, ông chủ đã một mình rời khỏi nhà, vào rừng sâu săn bắn. Không hiểu sao mà cả ngày hôm đó, ông chẳng gặp một con mồi nào. Đến chiều tối, mặt trời khuất bóng, ông đành ngủ lại tại một ngôi nhà nhỏ trong rừng.

Nửa đêm, có tiếng gõ cửa thình thình khiến ông tỉnh giấc. Mở cửa ra, ông thấy bà lão giúp việc nhà lâu năm đứng đó.

- Ô, là bà à? Giờ này sao lại... Có chuyện gì?

Ông chủ ngạc nhiên hỏi. Bà lão đáp:

- Dạ, bà nhà lên cơn sốt từ chiều đến giờ, rất đau đớn. Bà bảo tôi đi mời ông về ạ.

- Vậy à? Nhọc công bà quá. Tôi sẽ về ngay đây.

Ông chủ nói vậy rồi rời nhà nhưng trong lòng rất thắc mắc: “Nửa đêm nửa hôm như vậy, bà lão một thân một mình sao đến tận rừng sâu này được. Có cái gì đó lạ quá!” Nghĩ rồi ông ra lệnh:

- Bà đi trước dẫn đường đi, tôi sẽ đi theo dấu chân bà.

Bà lão nói:

- Không, không! Mời ông chủ đi trước ạ!

Nhưng rồi ông chủ cũng buộc bà lão đi trước dẫn đường. Càng đi ông càng cảm thấy lạ: “Nhất định là có con gì thành tinh giả làm bà lão giúp việc để ăn thịt ta đây chứ không sai.” Nghĩ rồi ông chủ quyết định bắn tên vào lưng bà lão. Mũi tên trúng lưng bà lão giúp việc nhưng kêu cái “rắc” và bật ngược trở lại. Ông chủ lần lượt phóng mũi thứ hai, thứ ba, cứ thế liên tiếp nhưng mũi tên nào cũng bị bật ngược trở lại. Đến mũi thứ mười hai, cũng vang lên một tiếng “rắc” và bật lại. Lúc đó, bà lão hóa thành một con mèo tam thể khổng lồ, nhào vào người ông chủ. Ngay lập tức, ông chủ vội rút mũi tên bí mật còn lại nhắm vào tim con mèo tam thể mà bắn.

- Áaaa!

Con mèo thành tinh kêu rít lên và biến mất vào đêm tối. Ông chủ tìm quanh trong các bụi cỏ thì thấy một cái nắp bình bằng sắt cũ nằm lẫn lóc. Ông gật gù:

- Thì ra con mèo thành tinh dùng cái nắp này để chặn cung tên.

Rồi sau đó ông nghĩ bụng: “Chưa giết được con mèo thì không thể yên tâm.” nên ông lần theo vết máu, xuống núi. Vết máu từng giọt dẫn đến trước cổng nhà, rồi ra đến dưới nền nhà. Nhìn vào thì ông thấy đồng xương người và xác con mèo tam thể lâu năm nuôi trong nhà với mũi tên còn cắm trên ngực.

Cũng chính vì thế mà người Nhật tương truyền “không nuôi mèo ba đời” là vậy.

43. Thợ săn đẳng Đông và thợ săn đẳng Tây

Ngày xưa, nước Tosa có hai người thợ săn nổi tiếng ở hai đẳng, đẳng Đông và đẳng Tây.

Một hôm, người thợ săn lừng danh đẳng Tây tìm đến người thợ săn đẳng Đông và mời đi săn.

- Tôi là thợ săn giỏi nhất vùng phía Tây. Được biết anh là thợ săn giỏi nhất phía Đông này. Hôm nay, cất công đến đây mời anh đi săn chung một chuyến.

Người thợ săn đẳng Đông nói:

-Ồ, thật hân hạnh được anh đến mời thế này. Vậy chúng ta lên đường nào!

Cả hai cùng chuẩn bị, dắt theo chó săn vào rừng. Họ đi sâu vào rừng thì gặp một hang đá.

Người thợ săn đẳng Đông nói:

- Đây là chỗ tôi thường ngủ lại mỗi lần vào rừng. Cứ đến đêm là ghé đây, sáng ra lại đi săn. Hôm nay cũng tối rồi, chúng ta dừng chân ở đây thôi.

Nói rồi họ bước vào hang. Hai người cùng đốt lửa, ăn tối, trò chuyện thâu đêm về những chuyến đi săn. Người thợ săn đẳng Tây nói:

- Cũng đã khuya, chúng ta đi ngủ thôi.

Người thợ săn đẳng Đông đáp lời:

- À, anh từ xa đến, hẳn là mệt rồi. Anh cứ ngủ trước đi.

Người thợ săn đẳng Tây nói:

- Vậy tôi xin phép ngủ trước.

Nhưng anh chỉ giả vờ ngủ, theo dõi tình hình. Người thợ săn đẳng Đông ngồi hút thuốc bên đồng lửa. Lúc đó, ngay cửa ra vào hang có một vật dài như thắt lưng áo kimono phụ nữ thòng xuống, lủng lẳng. Người thợ săn đẳng Đông nhả khói thuốc về hướng đó thì vật đó lại rút lên trên. Một lúc sau lại thòng xuống. Cứ như vậy thòng xuống, rút lên, cho đến gần sáng thì vật dài

đó không xuất hiện nữa.

Một lúc sau, người thợ săn đằng Đông đánh thức bạn dậy:

- Nào, người anh em đằng Tây, dậy thôi. Còn sớm nhưng chúng ta ăn sáng rồi lên đường đi săn thôi.

Người thợ săn đằng Tây vừa dùng bữa sáng vừa ướm hỏi:

- Hồi đêm, có vật gì lạ lắm xuất hiện ngay cửa, là gì vậy?

Người thợ săn đằng Đông không trả lời.

Hai người thợ săn đuổi theo các con mồi suốt một ngày. Không hổ danh là những thợ săn thiện nghệ, họ săn được rất nhiều lợn rừng và đem về nhà người thợ săn đằng Đông. Người thợ săn đằng Tây nói:

- Cũng đến lúc tôi phải về rồi.

Người thợ săn đằng Đông hỏi:

- Vậy à? Vậy khi nào anh lại đến nữa?

- Khoảng giữa tháng mười hai năm sau.

Thế là hai người bạn hẹn nhau ngày gặp lại. Đến tháng mười hai năm sau, đúng ngày hẹn, người thợ săn đằng Đông vào rừng, đến hang đá chờ bạn.

Người thợ săn đằng Tây cũng đến nhưng trễ hai ngày. Anh đến nhà người thợ săn đằng Đông thì chỉ gặp người vợ.

- Chồng tôi nói có hẹn với anh nên đã vào rừng rồi.

Người thợ săn phía Tây nói:

- Thật xin lỗi khi tôi đã trễ hẹn thế này.

Nói rồi anh đi vào rừng, đến hang đá nhưng chẳng thấy bóng dáng người thợ săn đằng Đông đâu. Anh nghĩ bạn mình hẳn phải có ở đây nên cất tiếng gọi, và tìm khắp xung quanh. Thế rồi anh nghe thấy như có tiếng người vắng ra từ góc hang. Thử lắng nghe thì có tiếng nói thế này:

- Anh bạn phía Tây, anh đến trễ quá. Tôi đã bị con trăn ở cửa hang nuốt rồi. Nhưng tôi không hận anh đâu. Chắc do vợ anh sinh con hoặc có việc gì đó nên anh đến trễ phải không? Đã vậy rồi, nhờ anh phục thù giúp tôi. Từ hang này đi xuống thêm chừng một trăm thước nữa sẽ có một hang đá lớn. Con trăn sống ở đó. Tôi sẽ kêu lên “Ôiii!”, khi tôi dứt lời thì anh bắn một phát vào hang nhé.

Đúng là giọng nói của người thợ săn đằng Đông. Người thợ săn đằng Tây đi xuống chừng một trăm thước thì quả nhiên thấy một hang đá lớn. Anh lấp đạn vào súng và chăm chú theo dõi cái

hang. Cuối cùng thì tiếng “ôiii” cũng vang lên. Tiếng kêu vừa dứt, anh liền bắn “đoàng” một phát vào hang. Một âm thanh vang lên như thể núi bị nứt và có vật gì đó khổng lồ lăn xuống. Người thợ săn đằng Tây đuổi theo thì thấy một con trăn khổng lồ nằm chết dưới đáy thung lũng. Anh nói:

- A, vậy là ta đã hạ được con trăn, trả thù cho anh bạn phía Đông rồi.

Dứt lời, anh leo trở lại vách thung lũng sâu, vác súng quay về hang đá lớn. Thành linh, anh nghe thấy tiếng thì thảo. Thử im lặng lắng nghe thì có tiếng nói thế này:

- Ta đã bị tên thợ săn đằng Tây lấy mất mạng. Hai con hãy trả thù cho ta. Hãy hóa thành hai người đi hành lễ, tìm đến nhà hắc vào đêm giao thừa, xin ngủ nhờ rồi lựa lúc sơ hở mà phục thù.

Người thợ săn đằng Tây nghĩ bụng: “Đây là tiếng nói của con trăn đã bị ta bắn.” Thế là anh vội vã xuống núi. Anh đến nhà người thợ săn đằng Đông kể hết sự tình cho người vợ nghe, sau đó quay về nhà mình.

Rồi cũng đến ngày cuối năm. Người thợ săn phía Tây kêu vợ con lại nói:

- Cả nhà về quê ngoại đón Tết đi.

Tiến vợ con đi rồi, anh gom lá khô chất quanh nhà, đóng đinh hết các cửa nẻo, chỉ để mở cửa ra vào. Chiều tối, có hai người đi hành lễ đến, xin ngủ nhờ:

- Chúng tôi lỡ độ đường mà trời đã trở tối, không thể đi được nữa. Đêm nay là giao thừa, chẳng nơi nào cho chúng tôi trú chân. Xin hãy cho chúng tôi ngủ nhờ một đêm.

- Ô, thật tội nghiệp. Hai người cứ ngủ lại đây. Đêm nay tôi ở một mình cũng buồn. Chúng ta cùng nói chuyện.

Nói rồi anh cho hai người vào nhà, khơi lửa thật lớn, mời họ cơm nước rồi trò chuyện đến tận đêm. Lúc đó người thợ săn đằng Tây nói:

- Đã khuya quá rồi, hai người cứ ngủ đi.

Hai người khách nằm ngủ và thì thầm gì đó. Người thợ săn cố tình nói to cho họ nghe:

- Đêm khuya, trời trở lạnh không chừng. Để lấy thêm củi mới được.

Nói rồi anh rời khỏi nhà. Ra đến ngoài, anh đóng đinh luôn cửa ra vào, sau đó châm lửa đốt đồng lá khô quanh nhà. Ngọn lửa bùng lên thành một đám cháy dữ dội. Dân trong làng hoảng hốt xúm lại:

- Cháy! Cháy nhà kìa!

Người thợ săn trấn an dân làng:

- Đừng dập lửa. Tôi có chủ đích của mình, sẽ nói với mọi người sau.

Thế là chẳng mấy chốc căn nhà cháy rụi.

- Tôi sẽ cho mọi người xem cái này.

Người thợ săn nói rồi dẫn mọi người đến đồng tro tàn. Khơi đồng tro gần phòng ngủ ra thì thấy hai bộ xương trần thật lớn nằm đó.

44. Cậu bé Taro Tengu

Ngày xưa, ở nơi nọ, có một cậu bé tên Taro. Dưới Taro còn có em nên cha mẹ hay bảo cậu trông em bé. Một ngày nọ, cha mẹ bảo Taro trông em như mọi lần thì Taro dịu em trên lưng và cứ thế leo lên cây liễu sam bên đền

thờ.

- Trời ơi! Nguy hiểm quá! Lạy trời để nó không bị té xuống!

Khi mọi người xung quanh còn đang lo lắng, hồi hộp thì Taro chống ngược đầu, tụt xuống một cách nhanh nhẹn. Cha mẹ Taro vô cùng hoảng sợ.

Taro còn có một sở thích khác là nhai quả sồi. Quả sồi dù cứng đến mấy, cậu cũng nhai rau rầu như kẹo, xong rồi nhổ ra.

Đến năm Taro mười lăm tuổi, cậu quỳ gối thưa chuyện với cha mẹ:

- Thưa cha, thưa mẹ, cảm ơn cha mẹ đã chăm sóc con lâu nay. Bây giờ đã đến lúc con phải quay về rừng rồi ạ. Con chính là Tengu ở núi Tsurugi.

Nói rồi Taro nhắm cây liễu sam bên ngôi đền, nhảy phóc lên.

- Hấp!

Mọi người đuổi theo thì thấy Taro đứng trên cây, cởi bỏ hết áo mặc trên người, toàn thân đỏ lựng. Sau đó cậu nhảy qua cây thông bên bờ ao rồi biến mất vào rừng.

Ở nhà, cha Taro dẫn đầu đoàn người trong làng khua chiêng gõ trống đi tìm Taro. Họ vừa đi vừa gọi:

- Taro à! Taro ơi!

Taro đứng gần bờ ao nói:

- Con là Taro Tengu. Đừng đến nữa, đừng đến nữa!

Mọi người không còn cách nào khác, đành bỏ cuộc quay về.

Từ đó về sau, hàng năm cứ đến giao thừa, Taro quay về nhà với cha mẹ một lần. Cậu ăn hết phần thức ăn Tết thịnh soạn được chuẩn bị sẵn rồi đi.



Nghe nói những quả sồi mà Taro cắn rồi nhả ra, từ đó mọc lên các cây sồi quanh đền thờ.

45. Ai keo kiệt hơn?

Ngày xưa, ở một nơi nọ, có hai người đàn ông keo kiệt. Một người tên Taro, một người tên Jiro. Hai người sống cạnh nhà nhau. Một ngày nọ, hai người rủ nhau đi xem ai keo kiệt hơn.

Trước tiên, Jiro hỏi:

- Này, Taro! Cơm nhà anh có gì?
- Lúc nào cũng chỉ mớ muối chua thôi.
- Mớ chua hả? Sang quá vậy?
- Vậy chứ nhà anh Jiro ăn gì?
- Tôi chỉ ăn cơm với nước tương thôi.

Thế là Taro vỗ ngực tự hào:

- Nước tương hả? Quá là sang! Tôi á, không phải là ăn mớ chua đâu. Đầu tiên, tôi chỉ nhìn nó thôi. Thế là trong miệng đủ thấy chua rồi. Cứ như vậy mà ăn cơm được ba ngày. Tiếp theo là cắn một miếng rồi nhả ra, cắn nhả như vậy là ăn được bảy ngày. Tóm lại chỉ cần một quả mớ chua là ăn được mười ngày cơm đấy.

Thế nhưng Jiro phản pháo:

- Thế đã là gì? Tôi chỉ chấm dưa vào nước tương, liếm đầu dưa rồi ăn cơm. Rồi lại liếm ăn cơm. Cứ liếm thế thì nước miếng trộn vào nước tương, cho nên tương chẳng hao hụt đi đâu hết.

Vậy là Jiro thắng keo này. Taro quay về nhà, trong lòng ấm ức không thể nào nhịn được, sai con:

- Qua nhà bác Jiro mượn cái búa cho ta.

Đứa nhỏ sang nhà Jiro nói:

- Cha con nói bác cho cha con mượn cái búa.
- Về hỏi cha mượn búa làm gì? Để đóng đinh thì ta không cho mượn đâu. Búa mòn hết mất.

Nói rồi Jiro bảo đứa bé đi về. Đứa nhỏ về nhà nói với Taro:

- Cha ơi, bác Jiro nói nếu đóng đinh thì không cho mượn đâu vì sợ mòn búa.

Nghe vậy, Taro cố tình nói to cho nhà bên cạnh nghe.

- Jiro keo kiệt không cho mượn búa à! Đã vậy thì lấy cái của mình xài thôi.

Jiro giật mình:

- Tiêu rồi, thua anh ta rồi!

Vậy là Taro thắng keo mượn búa này.

Bằng đi một thời gian, lần này, Jiro sang nhà Taro mời:

- Taro, qua nhà tôi sưởi không? Ấm lắm đó!

Taro sang nhà Jiro thì chẳng thấy đèn đóm gì, không bếp lửa cũng chẳng lò sưởi. Đã vậy chẳng thấy Jiro đâu cả. Thử gọi:

- Jiro! Jiro! Anh ở đâu vậy? Có thấy lửa gì đâu?

Thế là từ phòng trong cùng có tiếng của Jiro:

- Taro! Anh Taro! Lửa trong phòng này, anh vào đây!

Taro bước vào thì Jiro đang toát mồ hôi, thở ra phù phù.

- Jiro, anh làm gì mà nóng đến mức vậy?

- Taro, anh nhìn lên trên đầu tôi xem.

Taro nhìn lên đầu Jiro thì thấy một tảng đá to được quấn bằng một sợi dây thừng đã mòn và cũ, treo tòng teng phía trên. Jiro giải thích:

- Tảng đá to đó mà rút xuống thì tôi bẹp rúm. Chỉ cần nghĩ đến đó thôi là tôi đủ căng thẳng, toát mồ hôi hột, nóng cả người. Đó là lửa sưởi ấm của tôi đấy.

Taro lại thua Jiro keo này. Khi ra về, Taro mở lời hỏi Jiro:

- Jiro, ngoài cửa tối quá. Cho tôi mượn cái đèn đi!

Nhưng Jiro từ chối:

- Đèn đuốc gì chứ, phí phạm quá. Anh lấy guốc đang mang trong chân gỗ vào đầu cho nổ đom đóm mắt là thấy đường mà đi thôi chứ gì.

Taro đáp trả:

- Guốc hả, phí phạm. Tôi đi chân đất đến mà.

Jiro liền nói:

- Tôi biết vậy nên lo lật hết mặt chiếu cho khỏi dơ rồi.

Keo này, Taro lại thua.

Sau đó chừng hai, ba ngày, nhà Jiro xảy ra hỏa hoạn. Taro chạy như bay sang nhà Jiro:

- Jiro! Cho tôi xin chút lửa nấu cơm!

Jiro tức giận:

- Đây là đám cháy của tôi. Tôi không cho ai bớt lửa hết.

Taro cũng không chịu thua, lớn tiếng nói:

- Chẳng thấy ai keo kiệt hơn anh. Đã vậy, nhà tôi mà cháy thì cả tia lửa tôi cũng không cho đâu.

Nói rồi Taro quay về nhà, châm lửa đốt nhà mình.

Đến đây thì cuộc đua ai keo kiệt hơn cũng kết thúc.

46. Nuốt từ từ

Ngày xưa, ở một nơi nọ, có hai vợ chồng sống với nhau rất đầm ấm. Một ngày nọ, người chồng thành linh bị đau bụng nên nói với vợ:

- Bà nó à, sao tôi đau bụng quá, chịu không nổi nữa. Không biết tại sao nhỉ?

- Ông à, vậy thì đi hỏi hòa thượng trong chùa xem.

Người chồng nói:

- Ừ nhỉ!

Rồi ông ta đi lên chùa, hỏi hòa thượng:

- Thưa thầy! Con đau bụng quá chịu không nổi, phải làm sao bây giờ?

Hòa thượng trả lời:

- Vậy là do có sâu trong bụng rồi. Cứ nuốt một con ếch vào là khỏi ngay.

Thế là người chồng bắt một con ếch, nuốt cái ực. Nhờ vậy, con ếch ăn hết sâu trong bụng, người chồng không còn đau bụng nữa. Thế nhưng, lần này con ếch ở trong bụng cứ nhảy lóc chóc làm ông ta thấy khó chịu vô cùng.

- Bà nó à, con ếch cứ nhảy chồm chồm trong bụng, khó chịu quá, làm sao đây?

- Ông nó à, lại đi hỏi hòa thượng xem.

- Ừ nhỉ!

Người chồng nói rồi lại đi lên chùa.

- Thưa thầy! Con hết đau bụng rồi nhưng lần này con ếch cứ nhảy trong bụng khó chịu quá.

- Vậy thì nuốt một con rắn.

Nghe lời hòa thượng, người chồng bắt một con rắn, nuốt cái ực. Thế là con rắn nuốt chửng con ếch, bụng ông ta không còn khó chịu nữa. Nhưng lần này con rắn cứ trườn qua trườn lại trong bụng khiến ông ta thấy khó thở vô cùng.

- Bà nó ạ, bà nó ơi! Con rắn cừ bò quanh trong bụng làm tôi khó thở quá đi mất, phải làm sao bây giờ?

- Ông nó à, vậy phải hỏi hòa thượng rồi.

- Ừ nhỉ!

Người chồng lại lên chùa.

- Thừa thầy! Lần này con rắn cứ bò quanh trong bụng, con khó thở quá.

Hòa thượng nói:

- Vậy nuốt gà lôi.

Người chồng vào rừng bắt con gà lôi, nuốt trọn. Thế là gà lôi mổ chết con rắn, ông ta không còn khó thở nữa. Nhưng lần này, con gà ở trong bụng, khi thì nhảy lóc chóc, khi thì gáy ò ó o, khi thì vỗ cánh phành phạch, không chịu yên.

- Bà nó à, bà nó! Làm sao bây giờ?

- Ông à, lại phải hỏi hòa thượng thôi.

Người chồng lại lên chùa hỏi:

- Thừa thầy! Lần này con gà lôi lại bay nhảy lung tung trong bụng, con mệt quá.

Hòa thượng nói:

- Nuốt người thợ săn đi!

Thế là người chồng nấp vào một góc khuất xa làng, đợi người thợ săn đi ngang qua. Một lát sau, có người thợ săn mặc bộ đồ rơm, ôm súng đi ngang qua. Người chồng nhảy ra từ phía sau, cất tiếng gọi:

- Này, này!

Vừa lúc người thợ săn quay lại thì người chồng nuốt cái ực. Thế là người thợ săn nổ một phát súng, giải quyết con gà lôi. Lần này, đến lượt bộ đồ rơm và cây súng của người thợ săn cọ qua quẹt lại trong bụng người chồng làm ông ta khó chịu vô cùng.

- Bà nó ơi, bà nó! Làm sao đây?

- Ông à, đi hỏi hòa thượng xem.

Người chồng lại đến chùa:

- Thừa thầy! Lần này bộ đồ rơm và cây súng của người thợ săn làm con khó chịu quá đi mất.

Hòa thượng trả lời:

- Vậy thì nuốt con quỉ đi!

Người chồng lại chờ đến đêm tối, đi đến chỗ vắng trong làng. Vừa lúc có một con quỉ xuất hiện. Ông ta cất tiếng gọi:

- Quỷ ơi, quỷ ơi!

Con quỉ quay lại, thế là người chồng lại nuốt cái ực. Trong bụng, con quỉ ăn thịt người thợ săn.

Bộ đồ rơm và cây súng cũng biến mất. Nhưng lần này, cái sừng nhọn trên đầu con quỷ cứ đâm hết chỗ này đến chỗ kia trong bụng.

- Bà nó ơi, bà nó! Làm sao bây giờ?

- Ông nó lại thử hỏi hòa thượng xem sao?

Người chồng lại lên chùa:

- Thưa thầy. Lần này cái sừng con quỷ đâm đau bụng quá.

Hòa thượng đi vào bếp lấy rổ hạt đậu ra, nói:

- Vậy à? Vậy thì há miệng to xem nào!

Sau đó, hòa thượng vừa ném đậu vào miệng người chồng vừa la to:

- Quỷ ở bên ngoài!

Ngay lập tức, con quỷ lao vụt từ trong miệng ra:

- Thôi chết, hôm nay là tiết phân à? Cứu tôi với!

Câu chuyện kết thúc rồi. Thật là may nhỉ!

47. Gắn nhầm chỗ

Ngày xưa, ở làng nọ, thỉnh thoảng có một kẻ cướp giật đứng chặn trên cây cầu của làng để cướp tiền của mọi người. Vì vậy, hễ tối trời là chẳng ai dám đi ngang cây cầu đó.

Thế nhưng có một chàng thanh niên dũng cảm, vào một đêm trăng, vừa thối sáo vừa băng qua cầu một mình. Ngay lập tức, tên cướp xuất hiện, chặn lại:

- Ê thằng nhóc, có đem theo tiền không?

Chàng trai không hề tỏ ra run sợ, trả lời:

- Có đây nhưng có chuyện gì?

Tên cướp liền vung đao, hét to:

- Có tiền thì mau đưa đây, không thì mất mạng!

Chàng thanh niên bình tĩnh, trừng mắt nhìn tên cướp và nói:

- Đi đòi tiền của người khác như vậy, nghĩa là phường cướp giật rồi.

Tên cướp tức giận xông vào chém chàng trai. Chàng thanh niên liền nghiêng người tránh, sau đó cầm cây sáo vừa hô to “Ây!” vừa quất vào cổ tay tên cướp khiến hắn làm rơi thanh đao. Ngay

lập tức, chàng trai nhặt lấy thanh đao, đâm vào tên cướp. Tên cướp cũng kịp quay người tránh nên thanh đao chỉ chém rớt cằm hăn. Tên cướp la to:

- Xui cho ta rồi.

Xong hăn quay lưng bỏ chạy. Chàng thanh niên đuổi theo, vung đao chém trúng gót chân của hăn. Tên cướp ra sức bỏ chạy, tìm đến nhà của một bác sĩ trong làng và đánh thức ông dậy. Sau khi biết chắc chàng thanh niên không đuổi theo nữa, hăn ta lại lên mặt:

- Mau đi nhặt cái cằm và gót chân của ta trên cầu về, rồi gắn vào cho ta!

Vị bác sĩ mau chóng sai gia nhân chạy ra chiếc cầu nhặt lấy cái cằm và gót chân của tên cướp về. Sau đó ông lấy keo, gắn lại cho hăn như cũ. Nhưng vì quá vội nên ông gắn nhầm gót chân lên cằm, dán cằm xuống gót chân.

Một thời gian sau, trời chuyển sang đông. Cái cằm của tên cướp bị nứt nẻ vì lạnh, còn gót chân thì lại mọc râu.

Chuyện buồn cười như vậy đấy!

48. Giọng nói bị đông cứng

Ngày xưa, cứ sang đông là ngôi làng nọ thường xuyên bị tuyết phủ, che lấp hết cả. Đến cửa ra vào cũng không mở được nên chẳng thể nào ra ngoài.

Người trong làng bị nhốt trong nhà, gặp bao phiền phức nên bàn với nhau:

- Muốn hỏi thăm tình hình hàng xóm mà không biết phải làm sao?

Thế là:

- Ừ nhỉ, tôi có ý kiến thế này. Chúng ta bắc qua ống tre rồi kéo từ lỗ thông khói trên mái nhà mình sang lỗ thông khói nhà bên cạnh mà nói chuyện.

Và ngay lập tức, ống tre dài được bắc từ mái nhà này sang mái nhà khác. Từ đó mọi người có thể nói chuyện với nhau qua hai đầu ống tre. Thế nhưng, trời mỗi lúc một lạnh, tự lúc nào, mọi người không còn nghe được tiếng hàng xóm của mình nữa.

Đến khi mùa đông dài đằng đẵng kết thúc, mùa xuân đến thì từ mái nhà vang lên nhiều tiếng nói. Nào là:

- Sao hả, anh hàng xóm ơi, có món gì ngon không?

Hay là:

- Nhà tôi toàn ăn đồ muối chua thôi!

- Lạ nhỉ, nghe giống tiếng nói của nhà bên cạnh quá. Hay là có ai trên mái nhà?

Mọi người tra tìm thử thì phát hiện, tiếng nói bị đông cứng trong ống tre vào mùa đông, nay tan ra đó mà.

49. Câu cá bằng đuôi

Ngày xưa, có một con Cáo sinh sống ở ngọn núi nọ. Còn ở con sông dưới chân núi thì có một con Rái cá sinh sống. Ngày nọ, Cáo và Rái cá tình cờ gặp nhau trên đường. Cáo nói:

- Rái cá à! Chúng ta thay phiên nhau làm món ngon rồi người này mời người kia đến nhà mình ăn đi?

Rái cá hưởng ứng:

- Ừ! Hay đấy! Làm như vậy đi. Nhưng ai sẽ mời ai trước đây?

- Ừm, ừ nhỉ? Hay là Rái cá, anh bắt cá giỏi, anh làm đồ ăn rồi gọi tôi trước được không?

Rái cá đồng ý:

- Ừ, được thôi! Ngày mai anh đến nhà tôi nhé.

Nói rồi Rái cá quay về nhà. Nó ra sông bắt thật nhiều cá, nào là cá hồi, cá con nhỏ, đủ các loại. Sau đó, Rái cá nào kho, nào chiên bột, nào nướng, làm đủ các món cá, chuẩn bị mời Cáo. Ngày hôm sau Cáo đến nhà Rái cá:

- Rái cá! Rái cá! Tôi đến rồi đây!

Rái cá mời bạn vào nhà và đem đồ ăn ra:

- Anh đến rồi à. Mời vào, mời vào!

- Không hổ danh Rái cá ở sông nhỉ. Anh bắt cá giỏi quá!

Nói rồi Cáo lần lượt thưởng thức các món Rái cá đã chuẩn bị. Cáo ních đến no căng cả bụng, đến mức không thể nào ăn nữa mới thôi.

- Rái cá à, thật là ngon quá đi mất. Chưa bao giờ tôi được ăn ngon như vậy. Cảm ơn anh nhé. Ngày mai, tôi mời lại anh, nhớ đến nhà tôi nhé! Tôi sẽ bắt nào gà lôi rừng, nào thỏ để đãi anh.

Cáo nói vậy rồi ra về. Rái cá nghĩ bụng:

- Ngày mai mình sẽ được ăn các món thịt rừng mà mình chưa từng ăn bao giờ. Không biết là ngon cỡ nào đây ta?

Rái cá sốt ruột mong đến ngày mai. Đến tối, nó cứ nôn nao không tài nào ngủ được. Trời vừa sáng, Rái cá đã lên đường đến nhà Cáo. Thế nhưng, Cáo vẫn còn đang ngủ.

- Anh Cáo à! Anh Cáo! Tôi đến để thưởng thức đồ ăn anh nấu đây!

Cáo nghe Rái cá gọi, giật mình thức giấc. Nó lật đật ngồi dậy nói:

- À à, đến rồi à? Đến rồi à?

Sau đó Cáo ngồi cạnh bếp lửa, không nói gì, trừng mắt nhìn lên trần nhà. Nó chẳng thèm động dậy, cũng chẳng nói chuyện gì nữa. Mặc cho Rái cá gọi to bao nhiêu lần:

- Anh Cáo à! Anh Cáo! Tôi đến rồi đây!

Cáo cũng giả vờ như không biết gì. Rốt cuộc, Rái cá tức giận đành bỏ về.

Một lúc sau, lần này Cáo lại đến nhà Rái cá. Cáo xin lỗi:

- Anh Rái cá à, lúc nãy cho tôi xin lỗi. Thật ra là do loài cáo chúng tôi được thần phán, phải canh Trời và Đất. Lúc đó tôi bận phải canh Trời, ngoài việc nhìn lên Trời thì không thể làm việc gì khác được nên không trả lời anh. Tha lỗi cho tôi nhé!

Nghe vậy, Rái cá nói:

- Thế à? Nếu thần linh đã phán thì đành chịu. Vậy ngày mai tôi lại đến nhé!

Ngày hôm sau, Rái cá lại đến nhà Cáo:

- Anh Cáo à! Anh Cáo! Tôi đến rồi đây!

Thế nhưng Cáo chỉ chăm chăm nhìn xuống đất, chẳng một lời đáp lại. Rái cá đành lủi thủi quay về.

Một lúc sau, Cáo lại đến nhà Rái cá nói:

- Rái cá à, lúc nãy đúng lúc tôi phải canh Đất. Ngoài việc theo dõi mặt đất ra thì tôi không được làm gì hết. Xin lỗi anh nhé!

Rái cá nghĩ thầm trong bụng: “Hừm, tên Cáo kia, đánh lừa ta! Ăn chặt căng bụng những món ta nấu rồi vậy mà đến lúc ta đến thì kiếm cớ, nào canh Trời, canh Đất để giả lơ. Hãy nhớ lấy, đến một lúc nào đó sẽ biết tay ta.”

Thế rồi mùa đông đến, tuyết rơi dày đặc, trời lạnh cóng. Hễ tuyết rơi dày thì Cáo chẳng có gì để ăn, lúc nào bụng cũng đói cồn cào. Cáo nghĩ đến Rái cá: “Không biết giờ này Rái cá đang làm gì nhỉ?”

Cáo đến bờ sông thì thấy Rái cá bắt được một con cá to và ăn ngon lành. Cáo ta vô cùng ghen tị, thèm thuồng không cách gì chịu nổi. Nó nhỏ cả nước dãi mà nhìn trộm Rái cá. Nhưng rồi, chịu không nổi nữa, nó bước ra nói:

- Rái cá! Anh Rái cá à! Anh bắt cá giỏi quá vậy! Anh chỉ tôi cách nào mà bắt được cá vậy đi!

Rái cá chỉ cho nó như thế này:

- Anh Cáo à! Có chiếc đuôi đẹp như của anh thì đơn giản lắm. Trời tối, nhiệt độ xuống thấp, nước sông sẽ bị đông cứng chứ gì? Lúc đó, anh đi tiểu lên mặt sông để đào một cái lỗ, rồi nhét đuôi vào đó. Lúc đó, cá sẽ bu lại nhiều đến mức anh kéo lên không nổi đó chứ, ăn cũng không hết luôn không chừng. Anh ráng chịu lạnh là được. Đuôi của anh tuyệt vời như vậy cơ mà. Thế nào cũng câu được nhiều cá đến mức đứt đuôi luôn đó!

Chẳng mấy chốc thì trời tối, mọi vật xung quanh lạnh cóng, cả dòng sông cũng bị đóng băng. Con Cáo hí hửng ra sông, đi tiểu lên mặt sông đã đóng băng rồi đào một cái lỗ, nhét đuôi của mình xuống đó. Cái đuôi dần dần lạnh cóng, cứng đơ. Không chỉ vậy, vì đông cứng ngắc nên Cáo ta thấy đau rất vô cùng. Thế nhưng, Cáo ta nghĩ: “Chà chà, chắc là lũ cá đến cũng kha khá rồi đây!” nên ráng chịu đựng.

Con Cáo cứ để nguyên cái đuôi vậy mà chờ, trời dần trở sáng. Cáo ta thử kéo đuôi lên một chút. Thế nhưng nó không thể nào kéo lên được. Cáo nghĩ: “Chà, chà! Chắc dính nhiều cá đến nỗi không kéo lên nổi đây mà.”

Trời đã sáng hẳn, đã nhìn thấy rõ mọi vật xung quanh. Cáo ta lấy hết sức bình sinh kéo mạnh cái đuôi lên nhưng cái đuôi vẫn không mảy may suy yếu.

- Haàa, Rái cá nói câu được nhiều đến nỗi không kéo lên được tức là giống bây giờ vậy nhỉ?

Cáo ta vui mừng. Thế nhưng cái đuôi đau rất không chịu nổi. Nó cố gắng lấy lại tinh thần bằng cách la to:

Hồ dzô! Hồ dzô!

Rái cá đã nói rằng

Đuôi gần đứt, tức câu nhiều cá

Hồ dzô! Hồ dzô!

Nghe tiếng ồn ào, dân trong làng không hiểu tại sao mới sáng sớm đã có người gây huyên náo ở bờ sông nên thử ra nghe ngóng. Lúc đó, Cáo ta vẫn còn hát:

Hồ dzô! Hồ dzô!

Rái cá đã nói rằng

Đuôi gần đứt, tức câu nhiều cá

Hồ dzô! Hồ dzô!

Dân làng đến gần thì thấy một con cáo với cái đuôi đang dính cứng trên mặt sông đóng băng. Còn Cáo, thấy người trong làng kéo đến thì định bỏ chạy. Nhưng cái đuôi của nó còn kẹt lại dưới mặt sông. Nó lấy hết sức mình giật mạnh, thế là cái đuôi bị đứt lại. Cáo đành bỏ chạy thực mạng về rừng.

Chuyện là vậy.

50. Cáo và Chó sói

Ngày xưa, ở một nơi nọ có Cáo và Chó sói sinh sống. Mùa đông đến, Cáo ta bụng đói cồn cào mà còn phải cho các con ăn, thế là nó rời hang, hình hình mũi đánh hơi. Nó ngửi thấy mùi gì đó thơm thơm.

- Aaa! Mùi cá đây mà!

Cáo chạy ra đường xem thử. Bên kia đường có hai người bán cá đang đẩy xe hàng.

- Phải lấy mớ cá đó mới được! Giữa ban ngày ban mặt thế này, hơi khó đây. Thôi, cứ giả chết xem sao.

Cáo ta liền nằm lăn ra giữa đường, há to miệng, giả vờ đã chết. Vừa lúc hai người bán cá đi đến.

- Chà! Con cáo sao lại nằm đây? Nó bị gì vậy nhỉ? Hay là chết rồi! Mà bộ lông của nó còn tươi đẹp quá nhỉ?

Một người nói:

- Giẫm thử một phát xem!

Người kia lấy hết sức đạp mạnh lên mình con cáo. Nhưng Cáo nghĩ bụng: “Phải vượt qua thử thách này không thì không lấy được cá” nên nó cố gắng chịu đựng. Thế là người bán cá đã đạp con cáo nói:

- Nó chết thật rồi, chết rồi! Đạp mạnh kiểu gì cũng chẳng thấy nhúc nhích, cử động gì cả!

- Bán con cáo này cho tiệm da thú thì cũng được nhiều tiền đấy chứ. Hôm nay vừa bán cá vừa bán cáo, trúng to rồi.

Hai người hí hửng quăng con cáo vào rổ cá trên xe chở hàng rồi tiếp tục hí hục kéo đi.

Con cáo vờ chết thành công, tranh thủ ăn và tha hết số cá trên xe rồi nhảy xuống, quay về hang. Hai người bán cá ra đến phố thì phát hiện xe cá trống trơn.

- Chết rồi! Bị con cáo lừa mất tiêu rồi!

Hai người giậm chân tức tối.

Phần con cáo, nó đang nướng cá cho đàn con ăn thì Chó sói tìm đến.

- Cáo à! Cáo! Nhà anh có mùi thơm quá!

- Vâng, vâng! Hôm nay tôi thắng được một mẻ lớn. Thấy nhà bán cá kéo xe đến, tôi lăn ra

đường giả chết thì họ ném tôi vào rổ cá trong xe. Thế là tôi được một bữa lặc lè và còn có quà đem về đấy!

- Hay quá vậy? Cho tôi ăn với!

Cáo chia cho Chó sói một ít. Chó sói ăn rồi nói:

- Lần tới, để tôi thử xem sao!

Cáo nói:

- Dễ lắm! Chỉ cần giả chết là được thôi.

- Vậy để mai tôi thử xem sao!

- Anh cứ thử đi, thử xem sao!

Sang ngày hôm sau, hai người bán cá lại đi lấy hàng về, kéo chiếc xe cà tang cà toong trên đường. Chó sói nằm lẩn giữa đường, há miệng to, giả vờ chết. Người bán cá thấy cảnh đó liền cầm cái gậy thật to đánh tới tấp vào Chó sói và hét lên:

- Cái gì!!? Hôm nay không phải là Cáo mà là Chó sói hả? Đồ ranh ma! Lần này tụi tao không để bị lừa đâu nhé!

Chó sói bán sống bán chết, bỏ chạy tìm về hang Cáo.

- Aaa! Tôi bị một trận bầm giập đây này. Có ai mà chỉ bậy như anh không hả?

- Anh nói có ai chỉ bậy như vậy không là sao? Anh có biết tôi đau đớn như thế nào mà vẫn phải ráng chịu không? Chẳng qua là do anh thiếu kiên nhẫn mà thôi.

Bị Cáo nói như vậy, Chó sói đành im lặng chấp nhận.

Một thời gian sau, nhà Cáo lại thiếu đồ ăn, bụng đói cồn cào. Nó lại rời hang đi tìm thức ăn. Tình cờ, nó thấy một nhà sư đeo một túi hành lý lớn trên vai đi từ đầu bên kia lại. Từ trong túi, mùi đậu hũ chiên thơm lừng. Nó núp bên đường, nghĩ bụng:

- Ông ta không phải loại người dễ bị đánh lừa. Phải làm sao nhỉ?

Lúc đó trong túi hành lý của nhà sư rút ra một gói nhỏ nhưng ông không hay biết, cứ thế tiếp tục đi. Cáo lại nghĩ:

- Chà! Sao mà đúng lúc quá!

Nó mở cái gói nhỏ ra thì thấy có cơm nắm bọc đậu hũ trong đó. Cáo ta vui mừng đem về hang cùng ăn với đàn con.

Lần này Chó sói cũng tìm đến, nghe chuyện, Chó sói nói:

- Anh toàn gặp may không vậy? Chỉ cho tôi vài chiêu với!

- Tôi chỉ anh rồi mà anh có nghe đâu. Không ráng chịu đau mà lại bỏ chạy mất tiêu. Nhưng thôi, tối nay thế nào nhà sư đó cũng dâng cơm cúng Phật, tôi với anh đi nhìn xem sao.

Cáo đáp lời rồi rủ Chó sói. Chó sói vui mừng, chờ đến tối, đi chung với Cáo. Cả hai đào một đường hầm từ trước chùa đến ngay dưới chính điện. Nhìn kỹ thì thấy trên điện thờ xếp đầy cơm nắm bọc đậu hũ thật ngon lành. Ở đó còn có rượu và chén bày sẵn. Chó sói mừng rỡ không xiết:

- Chà, chà! Anh dẫn tôi đến chỗ này tuyệt quá!

Cáo nói:

- Nào, uống rượu đi đã!

Cáo cứ chuốc rượu cho Chó sói, còn phần mình chỉ vờ uống rồi lén đổ đi. Sau đó, Cáo lại nói:

- Được đãi một bữa thế này thì ít nhất cũng phải tụng một bài kinh đáp lễ chứ nhỉ?

Cáo lấy chiếc áo cà sa của nhà sư treo trên vách, mặc cho Chó sói. Tiếp theo, nó lấy dao cạo và kéo ra:

- Nhà sư mà để tóc dài thì không được mắt tí nào, để tôi cắt lại cho.

Cáo nói rồi cạo sạch đầu Chó sói từ ngang tai trở xuống.

- Rồi, như vậy là thành nhà sư thứ thiệt rồi. Lúc đọc kinh phải rung chuông đấy nhé.

Nghe Cáo nói vậy, Chó sói gõ vào cái chuông trước tượng Phật rồi bắt đầu đọc kinh bằng những tiếng “gấuuuu, gấuuuuu, gấuuuuuu!” thật kỳ dị. Cáo nói:

- Phải rung chuông mạnh nữa mới được.

Thế là Chó sói dùng hết sức rung chuông thật mạnh. Kíng coong, kíng coong....

Người trong chùa giật mình tỉnh giấc vì tiếng chuông.

- Chuyện gì vậy? Có chuyện gì? Giờ này ai lại rung chuông như là kẻ nào đang phá chùa vậy?

Hòa thượng đánh thức chú tiểu dậy, bảo đến chính điện xem sao. Chú tiểu nhìn qua khe liếp chính điện thì thấy một kẻ dị hợm đang đọc kinh nên rụng rời tay chân:

- Có kẻ lạ đột nhập! Mọi người mau lại đây!

Cả nhà chùa náo loạn, mọi người cầm gậy đổ dồn về chính điện. Cáo ta biết mọi người đang kéo đến thì mau chóng chuồn khỏi từ đường hầm đã đào lúc nãy, sau đó bịt kín lại. Chỉ còn Chó sói ngồi đọc kinh thật to:

- Gấuuu, gấuuuu, gấuuuu!

Mọi người trong chùa bực mình ủa đến:

- Con chó sói này!

Chó sói hồn xiêu phách lạc, định bỏ trốn theo đường hầm nhưng vì đã bị bịt kín nên không thể nào trốn được. Nó cuống quýt, chạy quanh rồi phát hiện ra cửa sổ nhỏ trên mái nhà, lấy hết sức bình sinh mà nhảy lên đó, chạy thoát trong gang tấc. Nó tức điên nghĩ bụng: “Lại bị con cáo lừa nữa rồi!”

Chó sói hùng hổ đến nhà Cáo. Lúc đó Cáo đã đứng sẵn trước hang, thấy Chó sói phóng đến, nó nói:

- Aaaa, anh không sao thì tốt rồi! Tôi cũng mới vừa chạy về được đến đây. Tôi còn đang khóc, lo không biết anh có chạy thoát nổi không.

Chó sói nghe vậy, nghĩ bụng: “Thì ra là vậy.” Nó nói:

- Ôi ôi, suýt nữa là tôi bị cái đám người nhà chùa đó đánh chết rồi. Cứ tưởng là anh lừa tôi, định bụng bay về xơi gọn một phát nhưng vậy ra là do tôi hiểu lầm anh nhỉ.

Thế là một lần nữa Chó sói lại bị Cáo chơi xỏ mà không hay biết gì.

Chuyện hết rồi.

51. Chim Tiêu liêu là vua của các loài chim

Ngày xưa, hết thảy các loài chim trong rừng tụ họp lại, bàn với nhau quyết định xem ai ưu tú nhất. Thế nhưng, cũng từ đó mà các loài chim bắt đầu tranh cãi dữ dội:

- Tôi mới là ưu tú nhất!
- Không, tôi mới là số một!

Ngay từ đầu, chim Tiêu liêu nhỏ bé đã bị các loài chim còn lại loại ra khỏi cuộc đua:

- Thứ nhỏ xiu xiu như mày thì có gì hay chứ?

Sau đó, chim Chiền chiện đề nghị:

- Cứ như vậy hoài thì chẳng quyết định được gì cả. Hay chúng ta thống nhất là ai thấy thần Mặt trời đầu tiên thì sẽ là con chim ưu tú nhất trong các loài chim.

Mấy con chim còn lại lao nhao:

- Đúng rồi! Đúng rồi!

Thế là khi trời gần sáng, các loài chim nhao nhao bay đến các cành cây liểu, cây sồi cao nhất trong rừng, chăm chăm nhìn về hướng Đông chờ đợi. Chỉ có chim Tiêu liêu luôn nhìn về bầu trời phía Tây trong rừng.

Cuối cùng, Mặt trời cũng xuất hiện. Nhưng trước khi ló dạng ở bầu trời phía Đông, Mặt trời đã chiếu ánh sáng lên đỉnh ngọn núi phía Tây. Chim Tiêu liêu nhìn thấy ánh sáng đó liền kêu lên:

- A! Tôi đã thấy thần Mặt trời!

Các loài chim chỉ chăm chăm nhìn về bầu trời phía Đông liền nhốn nháo quay lại:

- Đâu? Đâu?

Quả thật, đỉnh núi phía Tây đang lấp lánh ánh nắng Mặt trời. Thế là chim Tiêu liêu trở thành con chim ưu tú nhất, đứng đầu các loài chim. Nhưng những con chim khác, luôn coi thường chim Tiêu liêu bé nhỏ thì không phục. Chim Ó đề nghị:

- Lần này chúng ta quyết định xem ai là vua đi! Ai diệt trừ được con gấu hung ác ở sau núi thì sẽ là vua loài chim.

Các loài chim tán thành:

- Ừ! Đồng ý! Đồng ý!

Chúng kéo nhau đi về ngọn núi phía sau. Chúng nấp phục trên con đường gấu hay qua lại. Cuối cùng, một con gấu to lớn lưng lửng đi đến. Con gấu vừa xuất hiện thì các loài chim cũng trở nên

e dè, sợ sệt. Thế nhưng lúc đó, chim Tiêu liêu kêu lên “Chút! Chút! Chút!” rồi nhảy vào tai con gấu, lấy hết sức kêu “Chút! Chút! Chút!” trong tai. Tiếng kêu của chú chim bé nhỏ lúc này đối với con gấu còn to gấp trăm lần tiếng sấm rền. Con gấu bịt tai bỏ chạy không may vấp phải tảng đá, trượt chân lăn xuống vực sâu mà chết. Thế là chim Tiêu liêu diệt trừ được con gấu hung dữ, trở thành vua của các loài chim từ đó.

52. Chuột núi và chuột nhà

Ngày xưa, có con chuột sống trên núi và con chuột sống ở nhà dân dưới đồng bằng. Một ngày nọ, chuột núi và chuột nhà cùng hẹn đến nhà nhau thưởng thức món ngon.

Đầu tiên, chuột nhà được mời làm khách nhà chuột núi. Nhà của chuột núi nằm trong lòng đất.

- Anh đến rồi à! Mời anh vào, mời vào! Mời anh ăn thật nhiều các món ngon miền núi nhé!

Chuột núi nói rồi khệ nệ khiêng ra bao nhiêu là đồ ăn. Nhưng đó chỉ là hạt cây rừng và rễ cây. Chuột nhà nói:

- Anh có đem thật nhiều mấy thứ chán ngắt này ra đi nữa thì cũng chẳng hợp khẩu vị của tôi đâu. Làm sao tôi ăn mấy thứ này được chứ?

Xong chuột nhà bỏ về.

Ngày hôm sau, chuột núi dẫn theo đàn con lít nhít đến nhà của chuột nhà. Nhà của chuột nhà ở bên trong nhà kho. Ở đó có đầy đủ gạo, lúa mì, củ nâu, cà rốt, toàn là đồ ăn ngon.

- Cha ơi, lần đầu tiên nhà mình mới được ăn ngon như thế này!

- À, các con cứ tranh thủ ăn cho thỏa thích đi nhé!

Cha con nhà chuột núi vui mừng khôn xiết, ra sức ăn đến căng cả bụng. Chúng không muốn quay về nhà của mình trên núi nữa. Ngày nào chúng cũng ăn những món ngon trong nhà kho.

Thế nhưng, chủ nhà này có nuôi một con mèo, con vật chẳng mấy khi xuất hiện trong rừng núi. Con mèo lần lượt bắt và ăn thịt lũ con của chuột núi.

- Ở đây có nhiều đồ ăn ngon, thích thật đấy nhưng ở trên núi không có mèo vẫn thích hơn.

Chuột núi nói rồi quay về ngôi nhà trên núi của mình.

53. Chuột kén rể

Ngày xưa ngày xưa, ở một nơi nọ, có hai vợ chồng nhà chuột. Hai vợ chồng chuột đã ở với nhau lâu lắm rồi nhưng mãi vẫn không có được mụn con nào. Thế rồi, một ngày kia, cuối cùng họ cũng may mắn sinh được một cô chuột con. Hai vợ chồng chuột xiết bao vui mừng. Họ nâng niu nuôi nấng cô bé chuột.

Năm tháng cứ thế trôi qua, rồi cô chuột cũng đã đến tuổi lấy chồng. Chuột bố mẹ bàn bạc và thống nhất với nhau thế này:

- Con gái chúng ta cũng đến lúc phải có chồng rồi. Liệu một chàng rể như thế nào thì tốt nhỉ? Con bé nhà ta quá tốt. Để nó làm vợ một cậu nào đó cũng thuộc dòng giống chuột thì thật là phí quá. Chắc chắn phải có một loài nào đó vĩ đại hơn loài chuột chúng ta. Chúng ta nên chọn loài như thế làm rể.

- Nhưng ai là người vĩ đại nhất nhỉ?

Chuột bố phân vân:

- Để xem nào. Là thần Mặt trời đó! Từ trên trời cao, Ngài chiếu sáng cả thế gian. Tôi nghĩ thần Mặt trời là vĩ đại nhất.

Chuột mẹ đáp lời chuột bố:

- Nếu thế thì tôi sẽ đi nhờ thần Mặt trời.

Dứt lời, chuột bố lên đường đến chỗ thần Mặt trời.

- Thần Mặt trời ơi! Thần Mặt trời ơi! Chúng tôi muốn gả cô con gái dễ thương của chúng tôi cho người vĩ đại nhất trần gian này. Thần là người vĩ đại nhất trần gian này. Ngài có bằng lòng nhận con gái chúng tôi làm vợ không?

Nghe thế, thần Mặt trời trả lời:

- Ô, con gái chuột à? Ta rất muốn nhưng người vĩ đại nhất trần gian này không phải là ta đâu. Còn có người vĩ đại hơn ta.

- Người đó là ai thế?

Chuột bố hỏi.

- Là Mây đó! Mây mà xuất hiện thì dù ta có tỏa sáng đến mấy đi chăng nữa cũng bị che khuất. Chính vì vậy, Mây vĩ đại hơn ta.

- Vậy à! Nếu thế thì tôi đi nhờ thần Mây!

Chuột bố đến chỗ thần Mây và nói thế này:

- Thần Mây ơi! Thần Mây ơi! Chúng tôi muốn gả cô con gái dễ thương của chúng tôi cho người vĩ đại nhất trần gian này. Người vĩ đại nhất trần gian này chính là thần Mây. Ngài có bằng lòng nhận con gái chúng tôi làm vợ không?

Nghe thế, thần Mây đáp:

- Ô, con gái chuột sao? Ta rất muốn nhưng người vĩ đại nhất trần gian này không phải là ta đâu. Còn có người vĩ đại hơn ta.

- Người đó là ai vậy thưa thần?

- Là Gió! Gió mà kéo đến thì ta sẽ bị thổi tan. Chính vì vậy, Gió vĩ đại hơn ta.

- À, ra vậy. Nếu thế thì tôi đi nhờ thần Gió đây!

Chuột bố đến chỗ thần Gió và nói:

- Thần Gió ơi! Thần Gió ơi! Chúng tôi muốn gả cô con gái dễ thương của chúng tôi cho người vĩ đại nhất trần gian này. Người vĩ đại nhất trần gian này chính là thần Gió. Ngài bằng lòng nhận con gái chúng tôi làm vợ chứ?

Nghe thế, thần Gió đáp:

- Vậy sao? Ta rất muốn nhưng nếu chuột bố muốn nhận người vĩ đại nhất trần gian này làm rể thì người đó không phải là ta rồi. Còn có người vĩ đại hơn ta.

- Thần Gió ơi, người đó là ai thế?

- Chính là Bức tường. Nếu gặp phải Bức tường thì dù ta có cố gắng đến mấy đi chăng nữa cũng không thể lọt qua được. Chính vì vậy, Bức tường vĩ đại hơn ta rất nhiều.

Gió trả lời như thế và chuột bố lại lên đường tìm đến chỗ Bức tường và nói:

- Bức tường ơi! Bức tường ơi! Chúng tôi muốn gả cô con gái dễ thương của chúng tôi cho người vĩ đại nhất trần gian này. Người vĩ đại nhất trần gian này chính là Bức tường. Bức tường sẽ nhận con gái chúng tôi làm vợ chứ?

Nghe nói thế, Bức tường suy nghĩ một hồi rồi trả lời chuột bố:

- Người vĩ đại nhất trần gian này không phải là ta đâu. Còn có người vĩ đại hơn ta.

- Là ai thế, Bức tường?

- Là chuột! Nếu bị chuột gặm nhấm thì bức tường ta đây sẽ dễ dàng bị thủng lỗ thôi. Ta không thắng nổi loài chuột đâu.

Nghe thấy thế, chuột bố trở về nhà và nói với chuột mẹ thế này:

- Này, chuột mẹ ơi! Rể nhà ta chỉ có thể là chuột thôi. Vì người ta bảo chuột chúng ta vĩ đại nhất trần gian này đấy mẹ ạ.

Thế rồi, cô chuột lấy một anh chuột làm chồng.

54. Đậu hũ và Rau câu

Ngày xưa ngày xưa, ở nơi nọ, có miếng đậu hũ và miếng rau câu làm bạn với nhau.

Một hôm, Đậu hũ ngã từ trên kệ bếp xuống đất và bị thương rất nặng. Rau câu nghe tin Đậu hũ

bị tai nạn thì lấy làm lo lắng, không biết tình hình Đậu hũ ra sao nên ghé nhà thăm bạn. Lẹp bẹp lẹp bẹp, Rau câu đi tới nhà Đậu hũ.

- Ôi, anh Đậu hũ ơi, anh Đậu hũ ơi! Anh ra sao rồi?

Rau câu cất tiếng gọi.

Đậu hũ lộ cái mặt trắng bệch, bầm dập ra gặp Rau câu:

- Anh Rau câu, anh đến thật đúng lúc! Anh nhìn xem, tôi gặp nạn nghiêm trọng thế này đây.

Tiếp đó Đậu hũ lại nói với Rau câu:

- Anh Rau câu, anh không giống tôi, anh có bị rớt từ trên kệ xuống cũng chẳng bị thương như tôi, thật là sướng quá!

Rau câu nghe vậy liền đáp:

- Anh Đậu hũ à, anh nói vậy chứ thực ra chẳng phải vậy đâu. Mỗi ngày tôi sống nào có vui vẻ gì, lúc nào cũng nơm nớp lo sợ đấy chứ!

Đậu hũ tròn mắt ngạc nhiên:

- Sao lại thế?

Rau câu liền trả lời:

- Thì anh cứ nghĩ xem, ngày nào tôi cũng nghe người ta nói: “Tối nay ăn rau câu đấy! Tối nay ăn rau câu nhé!”, thì làm sao mà sống vui vẻ được kia chứ!

55. Cuộc thi tranh bánh giầy

Ngày xưa, tại một ngôi nhà nọ, người ta giã bánh giầy để ăn mừng năm mới. Một chú ếch và một chú thỏ đang đói bụng tình cờ đi ngang qua. Nhìn thấy cảnh đó, Thỏ bàn với Ếch thế này:

- Này! Bạn Ếch thân mến ơi, ngôi nhà đó đang giã bánh giầy đấy. Chúng mình cùng đi lấy trộm chỗ bánh giầy đó rồi cùng chén được không?

- Bạn thỏ thân mến ạ, cậu nói là lấy trộm ư? Con người đang giã bánh giầy kia mà. Chẳng dễ gì mà lấy trộm được đâu.

Hai con vật suy nghĩ một lúc. Cuối cùng, Ếch lên tiếng:

- Đây rồi! Có cách rồi đây! Tớ giả giọng trẻ con khóc rất giỏi. Tớ sẽ chui vào cái ao đằng sau nhà rồi sẽ giả tiếng trẻ con khóc. Đám người ở nhà chắc chắn sẽ giật mình và bỏ mặc chỗ bánh giầy để đi ra phía ao. Nhân lúc đó, bạn Thỏ hãy công cái cối và chuồn về phía ngọn núi. Sau đó, chúng ta sẽ cùng chia nhau chén chỗ bánh giầy.

- Ô! Đúng rồi! Quả là một sáng kiến hay!

Thế là, ngay lập tức, Ếch nhảy ùm vào trong cái ao phía sau nhà.

- Oa! Oa! Oa!

Ếch giả giọng trẻ con khóc.

- Thôi chết! Đứa bé rơi xuống ao rồi!”

Nghe thấy tiếng khóc những người đang giã bánh giầy giật mình và cùng chạy ra phía cái ao. Nhân lúc đó, Thỏ nhảy ra:

- Nào! Bắt đầu nào!

Chú ta tự nói thế rồi nâng cả cái cối bánh giầy lên, nhanh chóng chuồn đi trên đôi chân luôn làm chú hãnh diện.

“Đến được đây thì an tâm rồi!” Chạy được đến chân núi, Thỏ đặt cối bánh giầy xuống và đợi Ếch. Mãi cũng thấy Ếch nhảy lạch bạch đến.

- Thỏ ơi, thành công rồi! Bây giờ, chúng ta chia chỗ bánh giầy này thế nào đây?

Thỏ đã định bụng một mình chén hết chỗ bánh giầy nên nói với Ếch thế này:

- Phải đấy... Nếu mình chia nhau ăn ở đây thì chẳng thú vị chút nào. Cậu thấy sao nếu ta làm thế này. Mình sẽ lăn cái cối này từ đỉnh núi rồi ai đuổi theo cái cối nhanh hơn thì sẽ được ăn toàn bộ chỗ bánh giầy.

- Nếu thế thì thật thú vị! Mình làm thế đi!

Hai con vật mang cái cối lên tận đỉnh núi rồi:

- Một, hai, ba!

Đếm đến đó, chúng lăn cái cối xuống.

Cái cối lăn ào ào dọc theo núi xuống dưới. Thỏ nhảy phóc phóc phía sau cái cối. Còn Ếch thì nhảy lạch bạch theo sau.

Khi Ếch đến được chỗ cây bìm bời thì thấy bánh giầy bị vướng cả vào cành cây.

- Mình chén hết chỗ này thôi!

Nói thế rồi Ếch bắt đầu ngửa cổ lên ăn chỗ bánh giầy đang dính toòng teng trên cây.

Về phần Thỏ, chú ta cứ đuổi theo cái cối và cuối cùng cũng đuổi đến được chân núi. Cái cối đã thôi không lăn nữa, thỏ nhìn vào bên trong thì hơi ôi, cái cối rỗng không. Hoảng quá, thỏ vội vàng leo ngược lên núi. Thế rồi, đến chỗ cây bìm bời, chú thấy Ếch đang ăn ngon lành phần bánh giầy dính toòng teng trên cành cây.

- Này! Này! Ếch! Cậu phải chia cho cả tớ một chút chứ!

- Bạn Thỏ à, chẳng phải chúng ta đã thỏa thuận ai lấy được chỗ bánh giầy thì sẽ được ăn toàn bộ hay sao?

Ếch nói thế rồi một mình ăn hết chỗ bánh giầy.

Thỏ tức lắm nhưng chính chú đã nói ra điều đó nên chẳng thể làm gì được. Chú ta cứ đảo vòng vòng quanh cây bìm bời và nói:

- Bạn Ếch ơi, bánh giầy chỗ này sắp rơi rồi này. Mau ăn chỗ này đi! Ối! Lần này thì lại đến chỗ kia kìa!

Cuối cùng, Ếch lên tiếng:

- Nhiều quá! Ăn phía nào mặc tớ. Cậu ra kia mà gặm chỗ rễ cây đi!

Thỏ bị nói thế thì không còn mặt mũi nào nữa bèn ra gặm rễ cây.



56. Penanpe và chú chó nhỏ

Một ngày đẹp trời, Penanpe ra sông bắt cá hồi thì một con quạ từ phía thượng nguồn bay đến, đậu trên cây kêu:

- Ta muốn ăn súp cá hồi! Ta muốn ăn súp cá hồi!

Nghe vậy, Penanpe lựa con cá to nhất trong số cá bắt được, rửa sạch rồi đưa con quạ, nói:

- Chắc quạ mày cũng có cha, mẹ ở nhà phải không? Dem về mời cha mẹ cùng ăn nhé.

Con quạ vui mừng, tha con cá hồi nặng trĩu bay đi.

Ngày hôm sau, cũng trong lúc Penanpe đang bắt cá thì một người con gái đẹp tuyệt trần anh chưa từng thấy bao giờ, đi đến và nói:

- Hãy đi theo tôi!

Penanpe lấy làm lạ nhưng cũng đi theo nàng. Được một lúc thì thấy có một ngôi nhà làm bằng gỗ ở một nơi mà từ trước đến giờ không ai nghĩ có nhà cửa gì cả. Người con gái vào nhà rất tự nhiên, Penanpe cũng theo vào thì thấy bên bếp lửa, có một cặp vợ chồng già rất đẹp lão ngồi đó. Bên cạnh chỗ ông lão ngồi có một cái thớt, trên đó là con cá hồi mà Penanpe đã cho con quạ. Đầu cá hồi được đặt hướng về thần Lửa nơi bếp lò. Penanpe ngạc nhiên nhìn quanh nhà. Trong nhà xếp đầy những hộp sơn mài đựng ngọc ngà châu báu chạm khắc hình quạ. Ông lão chậm rãi lên tiếng:

- Ta là vua loài Quạ. Nhưng vì tuổi già sức yếu, đến miếng ăn của bản thân cũng không thể đi kiếm được. Đành phải sống dựa vào đứa con gái duy nhất. Hôm qua, con gái ta đến chỗ anh, chỉ nói “muốn ăn súp cá hồi” mà anh đã tặng cho con cá to nhất. Ta rất lấy làm cảm kích. Để cảm ơn anh, ta gửi tặng anh một con chó nhỏ. Anh hãy dắt nó về. Trên đường về, nếu con chó không nhảy qua được những cái cây nằm ngã do gió mạnh thì hãy cho nó một cái rươi bánh dango, còn nửa cái phần anh để đi tiếp.

Penanpe dắt con chó và đem theo một bịch đầy bánh dango về. Trên đường, quả thật cả hai liên tục gặp những thân cây bị ngã. Dù thân cây không to lớn gì mấy nhưng vì con chó còn nhỏ nên nó không băng qua được. Cứ mỗi lần như vậy, Penanpe lấy dango trong bịch ra, cho con chó một cái rươi, phần mình chỉ ăn nửa cái. Cứ thế, cuối cùng cả hai cũng về đến nhà.

Trời trở tối, xung quanh đã chìm vào giấc ngủ yên, chỉ có con chó nhỏ của thần Quạ cứ chạy quanh nhà. Những lúc như vậy, có thể nghe thấy tiếng vật gì đó rơi. Cứ thế cho đến sáng.

Sáng ra, Penanpe nhìn kỹ thì thấy vật mà con chó nhỏ đánh rơi đêm qua là những đồng tiền thần. Những đồng tiền của thần Quạ rơi khắp sàn nhà. Penanpe gom hết lại, anh trở thành người giàu có, sống sung túc, chẳng thiếu thốn gì.

Một ngày nọ, Pananpe sống ở cuối sông đến nhà Penanpe hỏi:

- Làm sao một người lúc xưa cũng nghèo khổ như ta, bây giờ lại trở nên giàu có như vậy?

Penanpe trả lời:

- Anh vào nhà ăn cái gì đi đã. Rồi tôi sẽ kể ngọn ngành cho nghe.

- Ta đã nghe và biết hết cả rồi.

Pananpe vừa nói vừa hần học đi tiểu vào cột cửa ra vào nhà Penanpe, xong bỏ đi. Pananpe bắt chước Penanpe, ra đứng khúc sông Penanpe bắt cá hồi và bắt đầu bắt cá. Thế là một con quạ từ thượng nguồn sông bay đến kêu:

- Ta muốn ăn súp cá hồi! Ta muốn ăn súp cá hồi!

Pananpe nghe vậy liền lấy con cá nhỏ xiu, vừa để hết trứng nên nhìn chẳng ngon lành gì, lại dùng cát chà chà con cá rồi ném về phía con quạ. Con quạ miễn cưỡng tha con cá bay đi.

Ngày hôm sau, Pananpe đang chờ ở chỗ cũ thì một người con gái xinh đẹp đi đến, nói:

- Hãy đi theo tôi!

Pananpe đi theo thì họ đến một ngôi nhà gỗ, trông có vẻ là nơi thần linh cư ngụ. Anh ta theo người con gái vào nhà thì thấy bên bếp lửa có cặp vợ chồng đẹp lão ngồi đó. Bên cạnh chỗ chủ nhà ngồi có một cái thớt, trên đó là con cá hồi nhỏ xiu, xấu xí, nát bầy vì bị chà cát mà Pananpe cho con quạ hôm qua. Đầu cá hướng về thần Lửa. Thần Quạ không nói lời cảm tạ, chỉ cho anh ta con chó nhỏ và bạch bánh dango rồi dặn:

- Khi con chó nhỏ này không nhảy qua được mấy thân cây bị ngã giữa đường, hãy cho nó một cái bánh rươi, còn anh ăn nửa cái.

Pananpe hí hửng dắt con chó về. Thế nhưng chỉ đi một lúc là con chó nhỏ đã không băng qua được cả cái thân cây nhỏ xiu, nó cứ loay hoay mãi. Mỗi lần như vậy, Pananpe quay lại đập con chó rồi cho nó nửa cái dango, phần mình ăn một cái rươi. Cứ như thế, cả hai về đến nhà.

Đến khi trời tối, mọi vật xung quanh chìm vào giấc ngủ thì con chó nhỏ của thần Quạ cứ chạy quanh nhà, từ đó phát ra tiếng vật gì đó rơi. Âm thanh đó cứ kéo dài đến sáng. Pananpe hồi hộp nằm chờ, mong cho trời mau sáng.

Khi trời sáng hẳn, Pananpe chắc mẩm những đồng tiền thần đã đầy nhà nên không mặc quần áo gì, cứ thế bật dậy. Thế nhưng xung quanh chỉ toàn là phân chó, người Pananpe dính đầy phân.

“Nên mới nói, cho dù là cho quạ hay các loài vật khác, thì thức ăn cũng phải chọn chỗ ngon và được rửa sạch.”

Pananpe nói vậy rồi biến mất.

57. Con gấu ba chân

Tôi có cha mẹ và hai anh trai. Tuy là con gái nhưng tôi chạy nhanh gấp đôi người bình thường. Nhờ vậy mà tôi có thể một mình săn hươu nai, thậm chí cả săn gấu. Có khi tôi còn săn được nai và gấu nhiều hơn cả hai anh.

Cha tôi rất cưng chiều tôi. Cha tặng tôi một con dao đi rừng và nói:

- Đây sẽ là vật hộ mạng cho con.

Đó là con dao rừng cỡ trung, không quá nặng đối với tôi. Lúc nào tôi cũng giắt nó bên hông, vào rừng săn thú hoặc hái rau cũng đem theo, chẳng lúc nào rời.

Tôi đã từng có những kỷ niệm đáng sợ như bị gấu đuổi khi đi săn. Nhưng nhờ chạy nhanh gấp đôi người thường mà tôi chưa từng bị thương bao giờ.

Một ngày nọ, tôi cùng hai anh vào rừng săn bắt. Đến ngôi nhà nhỏ tạm trong rừng, hai anh đi săn, tôi ở lại chờ. Trong lúc đó, tôi định kiếm ít củ khô về nên giắt dao bên hông, đem theo sợi dây thừng rồi đi quanh nhà.

Đi được một lúc, đến cuối con suối nhỏ, men theo vách núi cheo leo dẫn đến một thung lũng sâu, tôi nghe như có tiếng trẻ con khóc vang ra từ đâu đó. Tiếng khóc của một đứa bé tầm tuổi vừa cai sữa mẹ.

- Ở trong rừng sâu thế này sao lại có tiếng trẻ con khóc nhỉ?

Tôi lấy làm ngạc nhiên nên nhẹ nhàng, chậm rãi dò từng bước, từng bước về hướng phát ra tiếng khóc. Cuối cùng tôi phát hiện một con gấu khổng lồ đang nằm ngủ. Trên bụng con gấu, đứa bé đang bò qua lẩn lại, có khi té lăn kềnh. Đứa bé mặc kimono nên chắc chắn là con của con người rồi.

Tôi nghĩ bụng phải cứu đứa bé ra khỏi con gấu. Nhưng trong tay tôi lúc đó không có cung tên. Quan sát tình hình con gấu thì nó đang nằm với bộ dạng như người ta đang cho con mình gối đầu trên tay. Nhưng thật sự thì không thể nào biết được là nó đang ngủ hay không. Tôi im lặng nằm phục một lát rồi thình lình bật dậy, hô to “Ây!” và chộp lấy đứa bé rồi bỏ chạy. Con gấu có vẻ như đang ngủ đó cũng bật dậy, đuổi theo tôi.

Từ trước đến nay, tôi đã từng bị gấu đuổi nhiều lần và luôn trốn thoát dễ dàng nhưng những lúc đó chỉ có mình tôi. Còn bây giờ, tôi phải ôm theo một đứa bé. Tôi tự tin vào đôi chân chạy nhanh của mình nhưng con gấu cũng chạy rất khí thế. Thế là tôi vừa chạy vừa lấy dây thừng buộc chặt đứa bé lên lưng, nhờ vậy mà tôi rảnh tay, có thể chạy nhanh hơn một chút.

Tôi vừa chạy vừa nghĩ, nếu chạy về ngôi nhà tạm thì có thể sẽ khiến hai anh bị thương. Thế là tôi chạy về một hướng hoàn toàn khác. Nhưng không may là hướng chạy đó dẫn đến một vực sâu. Nhìn kỹ thì thấy giữa vực chỉ có một khe hở, nếu một mình tôi thì có thể nhảy qua vừa khít nhưng bây giờ tôi đang dìu đứa bé trên lưng. Con gấu mà đuổi theo tới nơi thì cả hai đều bị nó

giết chết chứ chẳng chơi, mà nếu rơi xuống vực thì cũng chết. Tôi hét vang:



- Hỡi thần vực sâu, hãy cứu con! Nếu con rơi xuống vực chết thì không chỉ thần mà ngay cả các vị thần khác đều phải chịu đựng mùi hôi của xác con đó! Hãy cứu coo....ooon!

Và rồi tôi hô “Ây!”, có lẽ vì được thần linh phù hộ mà tôi kịp bám hai tay vào một rễ cây nhỏ. Tôi đưa chân đang lơ lửng trên không tìm chỗ bám, sau đó cố sức leo lên vách núi.

Con gấu đuổi theo sau cũng bắt chước tôi, nhảy xuống. Nhưng chỉ một chân trước của nó chạm mép, còn thân nó thì lơ lửng trên không. Tôi cố gắng nhích lại gần, lấy con dao rừng dắt bên hông chém vào chân trước con gấu. Con gấu khổng lồ như bay lượn trong không trung rồi rơi xuống đáy vực sâu. Tôi không biết là nó đã chết hay chưa.

Cuối cùng tôi cũng hoàn hồn, nhìn lại đứa bé. Đó là một đứa bé trai đáng yêu làm sao. Không biết tại sao đứa bé lại rơi vào tay con gấu. Tôi lại cõng đứa bé, đi về hướng dòng sông, dừng tạm một túp lều bằng cỏ ở bãi đất rộng bên bờ sông.

Từ ngày sống cùng đứa bé trong túp lều đó, nó nghĩ tôi là mẹ nên luôn bám theo nũng nịu, đáng yêu vô cùng. Chúng tôi đánh bắt cá sông rồi nướng ăn, sống qua ngày. Vì mãi chạy để thoát khỏi sự truy đuổi của con gấu nên bây giờ tôi không biết mình đang ở đâu, đây là con sông nào. Vả lại, tôi cho rằng con gấu đó chưa chết. Hẳn một ngày nào đó, nó sẽ đến đòi lại đứa bé này. Nghĩ vậy, tôi không muốn các anh bị vạ lây nên quyết định ở lại chốn này.

Tôi là trưởng làng Kusuru, có hai con gái và hai con trai, đang sinh sống ấm no, không thiếu thứ gì. Con trai thì đi săn bắt, con gái thì nhặt củi, hái rau rừng.

Ở nhà tôi có nuôi một con gấu con. Tuy là gấu con nhưng nó đã qua một mùa đông nên thân hình cũng to lớn lắm rồi. Tôi dự định mùa thu sắp đến sẽ tế thần, gửi nó về xứ sở của thần linh.

Đột nhiên, một sáng nọ, con gấu gầy to và trở nên hung dữ khác thường. Hai đứa con trai tôi nói:

- Chuyện gì vậy nhỉ? Có vẻ con gấu linh cảm có chuyện bất thường!

Chúng đi xem tình hình, định vỗ về con gấu.

Tôi là con trai đầu của trưởng làng Kusuru. Không hiểu tại sao, một buổi sáng nọ, con gấu chúng tôi nuôi ở nhà để tế thần thường ngày rất hiền lành, bỗng dưng gầy to và lồng lộn trong chuồng. Tôi định đến chuồng để trấn an nó thì trong nháy mắt, con gấu phá tan cái chuồng ngay trước mắt tôi rồi bỏ chạy về hướng thượng nguồn sông.

Tôi cùng em trai lập tức chuẩn bị rồi chạy đuổi theo hướng con gấu nhưng nó chạy nhanh như thể bay trong không trung khiến chúng tôi không còn thấy nó đâu cả.

Chúng tôi chạy bao lâu nhỉ. Cứ lần theo dấu chân con gấu, chúng tôi chạy từ sáng, đến gần trưa thì trước mặt chúng tôi hiện ra một bãi sông mênh mông. Dừng lại, nhìn quanh đó thì chúng tôi nhận ra hình như có con gấu lớn đuổi theo con người. Mà hình như đó là người con gái, áo quần nhuộm đầy máu. Thế rồi, tuy không rõ lắm nhưng có dấu vết cho biết hình như con gấu chúng tôi nuôi đã tìm đến đây, đánh nhau với con gấu nọ.

Tôi và em trai chạy ngược về thượng nguồn sông và trông thấy một cái nhà, gọi là nhà nhưng không ra nhà, làm bằng lá thông, ở đó. Nghe có tiếng rên, chúng tôi vào xem thử thì thấy một người con gái trẻ thương tích đầy mình nằm đó. Bên cạnh người con gái, một đứa bé trai vừa khóc vừa bò quanh không rời. Thấy bóng chúng tôi, người con gái cử động, ráng sức kể lại trong hơi thở đứt quãng:

- Hỡi các chàng trai, xin hãy nghe tôi. Giờ đây không phải là tôi đang sống để kể lại mọi chuyện. Mà là coi như tôi đã chết, nay ráng thu hết sinh lực cuối cùng để kể chuyện đời mình. Tôi có cha, mẹ và hai anh trai. Không hiểu tại sao, từ lúc nhỏ tôi đã có tài chạy nhanh, chạy đua với gấu cũng chẳng thua. Một ngày nọ, tôi vào rừng săn với các anh. Khi hai anh đi săn, tôi đi quanh tìm củi khô thì thấy có đứa bé trai chơi đùa với con gấu lớn nên đã cứu đứa bé rồi bỏ chạy. Con gấu đuổi theo tôi, suýt chút nữa thì bị nó bắt nhưng may mắn chém được một chân nó nên tôi chạy thoát và sống cùng đứa bé. Thế nhưng, sáng nay, con gấu lớn còn có ba chân xuất hiện, tấn công lúc tôi vừa mới ngủ dậy. Tôi không muốn để đứa bé bị thương nên bỏ chạy ra ngoài bãi rộng. Nhưng sức con gái có hạn nên bị con gấu lớn đuổi kịp và bị thương thế này. Rồi không hiểu từ đâu, một con gấu nhỏ hơn chạy đến cứu, nên tôi mới còn đủ sức để quay về căn nhà này. Hỡi các chàng trai, tôi có một thỉnh cầu. Hãy trả đứa bé này về với cha mẹ ruột của nó giúp tôi. Và khi nó lớn, hãy kể cho đứa bé nghe chuyện của tôi và trao cho nó con dao rừng đã chặt đứt một chân trước con gấu nọ.

Người con gái kể đến đó thì gục xuống trút hơi thở cuối cùng. Anh em chúng tôi kinh ngạc nhìn nhau rồi đi ra ngoài. Sau đó chúng tôi chạy về hướng con gấu nuôi đã đi. Dấu vết của cuộc giao tranh giữa hai con gấu là những miếng thịt lớn, nhỏ, bị xé ra vương khắp nơi, nhìn thật đáng sợ. Chúng tôi vừa đi vừa nhìn quanh thì thấy xác con gấu lớn ba chân nằm chết. Đi thêm một chút nữa thì thấy con gấu nuôi của chúng tôi cũng nằm chết, mình đầy vết thương.

Nhờ vậy chúng tôi hiểu ra rằng, lúc đó, con gấu chúng tôi nuôi biết được người con gái bị con gấu lớn tấn công nên đã phá chuồng đi cứu cô. Con gấu đã chiến đấu kiên cường và đánh hạ con gấu lớn nhưng rồi nó cũng chết vì bị thương nặng. Người con gái tuy đã quay về được túp lều của cô nhưng cũng đã trút hơi thở cuối cùng. Nghĩ đến tấm lòng của con gấu nhà, chúng tôi khóc tiễn nó:

- Mà giỏi lắm, gấu ơi!

Sau đó, chúng tôi lột da con gấu nhà, cắt đầu nó rồi em trai tôi khâu cái đầu, tôi cõng đứa bé về nhà. Trước khi bỏ đi, chúng tôi hướng về phía con gấu ba chân, nói:

- Hãy hiện ra trong giấc mơ và nói cho chúng ta biết sự tình, bằng không chúng ta sẽ bỏ mặc người như vậy mà về với đại ngàn đấy.

Về đến nhà, chúng tôi thuật lại mọi chuyện đã thấy ở bãi đất trống ven sông cho cha nghe. Đêm hôm đó, con gấu lớn ba chân hiện lên trong giấc mơ của tôi và kể:

- Đứa bé đó là con của người mẹ trẻ đang đi đào củ hoa huệ núi, quần con bằng áo của mình và cho nó ngủ. Tôi chỉ định đùa một chút nên trộm đứa bé. Lúc đang chơi với đứa bé thì người con gái đó đến, cướp đứa bé bên tôi và bỏ chạy. Tôi đuổi theo cô ta nhưng sau đó bị chặt mất một tay. Sức mạnh và sự nhanh nhẹn của cô ta quả thật không thể nghĩ là của người bình thường.

Tôi nghĩ nay chỉ còn ba chân thì không thể là đối thủ của cô ta nên tôi canh lúc cô ta vừa thức dậy. Người con gái bỏ chạy, nhưng lúc tôi vừa đuổi kịp thì con gấu nhà của anh chạy đến trợ giúp cô gái. Nhưng trước đó, tôi đã vồ người con gái thật mạnh. Tuy chỉ trộm đứa bé một chút cho vui nhưng tôi đã bị thần Lửa mắng rồi. Thật ra tôi không có ý định giết đứa bé mà rất quý nó. Người con gái cướp ngang đứa bé cũng có lỗi một phần. Vì vậy, xin đừng cho rằng chỉ mình tôi có lỗi. Chỉ cần những đồ cúng đơn giản thôi cũng được, hãy giúp tôi có thể gia nhập hàng ngũ các thần linh. Tôi hứa sẽ luôn bảo vệ mọi người.

Ngày hôm sau, chúng tôi cùng người trong làng khiêng thật nhiều đồ cúng đến bãi cạn ở dòng sông, dâng cúng người con gái đã chết, cầu cho cô có thể về với tổ tiên. Sau đó, chúng tôi chia một ít đồ cúng đơn giản về hướng con gấu ba chân, căn dặn và cầu cho nó có thể đến được đất nước của các thần linh:

- Từ nay về sau, không được phép đụng vào những đứa trẻ con của con người.

Trở về nhà rồi, chúng tôi bắt đầu đi tìm mẹ đứa bé nhưng ở ngôi làng gần đó cũng không có. Hai người em gái của chúng tôi chăm sóc và thương yêu đứa bé như là mẹ của nó vậy. Rồi tháng ngày trôi qua, khi đứa bé lớn lên trở thành một thanh niên cao lớn thì chúng tôi nghe được tiếng đồn ở một ngôi làng thật xa, đã từng có người mẹ đi đào củ huệ bị gấu cướp mất đứa con trai. Nhưng hai người em gái của tôi nói:

- Đã đến lúc này rồi, cứ như vậy thì hay hơn là kể cho con nó biết tông tích đời mình.

Vì vậy chúng tôi đã không kể cho người con trai câu chuyện đời mình.

Thế nhưng, chúng tôi cũng đã về già, trong lòng cứ áy náy khôn nguôi về người con gái cũng như con dao rừng cô cậy nhờ chúng tôi trao cho đứa bé. Rồi đến một ngày, tôi quyết định kể hết ngọn ngành câu chuyện lúc xưa cho người con trai nghe. Tôi trao con dao rừng kỷ vật đã chém mất một chân con gấu lớn cho người con trai và nói:

- Đây là vật hộ mạng của con!

Tôi căn dặn:

- Con hãy nhớ thờ cúng người phụ nữ đã hy sinh cả tính mạng để cứu con từ tay con gấu lớn.

Cho nên hẳn bây giờ, người con trai vẫn thờ cúng người phụ nữ mà thậm chí cái tên cô anh cũng không biết. Còn tôi, thì kể lại cho mọi người nghe câu chuyện một người con gái anh hùng chạy nhanh hơn cả gấu, thậm chí chém đứt một chân trước của con gấu.

Một cụ già kể chuyện đời xưa rồi biến mất khỏi thế gian.

58. Con ngựa lửa

Tôi là một thanh niên, từ nhỏ đã sống một mình trong căn nhà rộng ven một con sông lớn. Bên hông nhà chỉ có một cây thông cao to như chạm đến tận trời, ngoài ra chẳng có nhà cửa gì cả.

Tôi chưa từng biết mặt cha, mẹ cũng như chưa từng thấy bóng dáng con người ở quanh đây. Thậm chí tôi cũng không biết tại sao mình lại sống một mình trong ngôi nhà rộng thế này. Chỉ có duy nhất con chó trắng làm bạn, cùng sống qua ngày. Ra sông bắt cá hay lên núi kiếm củi, tôi và con chó lúc nào cũng bên nhau. Gần nhà tôi, có con sông lớn chảy dài. Từ nhà nhìn ra có thể thấy rõ dòng sông và bãi cạn.

Đầu mùa hè năm nọ, tôi nghe tiếng huyên náo ở bãi cạn dòng sông. Vì từ trước đến nay, tôi chưa từng nghe tiếng người nên thầm nghĩ:

- Có chuyện gì vậy nhỉ?

Tôi chọc thủng tường nhà ghép bằng những thân lau một lỗ cỡ bằng ngón tay rồi nhìn ra bãi cạn. Tiếng ồn ào đó là của những cô gái. Một nhóm các cô đang tắm và nghịch nước ở dòng sông, trông rất vui vẻ. Trên tảng đá gần đó, những bộ xiêm y được vo tròn, xếp gọn gàng.

- Chắc là con gái của thần linh rồi.

Tôi bị những người con gái xinh đẹp đó làm cho say mê mà quên mất mình chỉ là người trần mà nghĩ bụng:

- Nên chọn cô gái nào làm vợ đây?

Tôi nhẹ nhàng rời khỏi nhà, đến gần tảng đá để lấy bộ đồ, lén lấy một bộ rồi quay về nhà. Sau đó, tôi tiếp tục theo dõi các cô gái từ khe hở trên bức tường cỏ lau.

Các cô gái con của thần linh chẳng hay biết gì, mãi chơi đến tận chiều. Khi xung quanh tối hẳn, các cô thu dọn quần áo. Lúc đó, các cô mới biết thiếu mất một bộ. Các cô tản ra đi tìm nhưng không thể nào tìm thấy. Cuối cùng, nhìn quanh, các cô phát hiện ra ngôi nhà của tôi.

Tôi còn đang nghĩ: “Nàng sẽ làm gì nhỉ?” thì lúc đó, người con gái không có quần áo lấy tay che người rồi đi đến, đứng trước cửa nói:

- Hỡi chàng thanh niên Ainu, xin hãy trả lại quần áo cho tôi. Tôi là tiên nữ loài chim Dẽ mỏ dài Chipiyakukamui sống ở xứ sở các thần linh. Chúng tôi chỉ được phép một năm một lần dạo chơi xứ Ainu.

Năm nay, chúng tôi đến chơi ở dòng sông này. Nhưng nếu không có quần áo, tôi không thể về lại vương quốc của các thần linh. Xin hãy trả lại cho tôi.



Tôi im lặng thì người con gái ngồi xuống, vừa khóc vừa nói:

- Nếu chàng trả lại bộ quần áo cho tôi, tôi sẽ chỉ cho chàng cách nào có thể cưới tôi, con gái thần linh, làm vợ.

Thế là tôi trả lại cho nàng bộ quần áo. Người con gái vội vàng mặc lại, sau đó ngồi ngay ngắn, bắt đầu câu chuyện.

- Tôi là thiếu nữ còn trẻ mà lại bị chàng nhìn thấy cơ thể, nên chỉ có thể lấy chàng làm chồng. Nhưng tôi có hai người anh trai. Anh lớn là thần Hoa lửa

Apemeru, anh thứ là thần Băng đá Kanchu. Hai anh ấy chắc chắn sẽ thử sức chàng. Nếu chàng vượt qua được những thử thách đó thì chúng ta có thể lấy nhau. Hãy đến nhà tôi ở xứ sở của các thần linh. Tôi sẽ chỉ đường cho con chó của chàng.

Nói rồi người con gái của thần linh rời khỏi nhà. Sau đó, nàng lặp đi lặp lại hai, ba lần những động tác duyên dáng như múa tại tế đàn rồi hóa thành một con chim Dẽ mỏ dài bay lên trời, mất dạng vào những đám mây.

Sáng hôm sau, con chó trắng đến bên tôi, gặm vạt áo và lôi tôi ra ngoài nhà. Còn chưa biết nó dẫn đi đâu thì con chó dừng lại ở gốc cây thông cao chọc trời bên hông nhà. Nó khịt khịt mũi và tôi nghe như tiếng người nói:

- Nào! Hãy nắm lấy đuôi tôi!

Tôi đưa hai tay nắm chặt đuôi con chó. Con chó thoăn thoắt trèo lên cây thông nhanh như thể nó đang chạy trên mặt đất. Trong lúc chạy, cái cây hết nghiêng phải lại nghiêng trái, tôi tưởng đầu cả hai rơi xuống đất. Nhưng con chó chẳng mảy may quan tâm, nó cứ leo, leo mãi lên tận ngọn thông. Vừa lúc leo đến ngọn cây thì cây thông rung lắc dữ dội, nghiêng phải, nghiêng trái, cả tôi và con chó bị hất bay lên trời cao.

Tôi không biết mình bị hất bay bao xa và đã bay bao nhiêu lâu nhưng sau một quãng thời gian dài, cuối cùng tôi đến một đất nước hoàn toàn khác với đất nước của người trần gian.

Vừa đáp xuống là con chó trắng bỏ chạy khiến tôi phải đuổi theo. Được một lúc thì xuất hiện một ngôi nhà, đến đó, con chó dừng lại. Tôi đứng trước cửa, tăng hắng vài tiếng:

- E hèm, e hèm!

Thế là từ trong nhà có giọng nói của một người con gái:

- Xin mời vào!

Tôi cúi người, nhẹ nhàng bước vào thì thấy người con gái bị tôi lấy trộm quần áo đang ngồi đó.

- Hỡi chàng thanh niên Ainu, hãy nghe kỹ lời tôi dặn. Sắp tới đây, hai anh trai tôi là Apemeru và

Kanchu sẽ thử thách chàng. Nếu chàng vượt qua được, chúng ta có thể lấy nhau. Còn không, chúng ta sẽ không thể thành vợ chồng. Tôi tặng chàng báu vật của tôi. Phòng khi gặp chuyện bất ngờ, nó sẽ có ích cho chàng.

Người con gái của thần linh nói vậy rồi trao cho tôi một cây quạt. Một mặt cây quạt có vẽ bức tranh băng đá, mặt còn lại vẽ hình mặt trời. Tôi cất cái quạt vào ngực áo, con chó trắng lại bỏ chạy trước nên tôi lại đuổi theo sau. Chạy được một lúc, trước mặt tôi xuất hiện một ngôi nhà tuyệt đẹp, trông giống nơi cư ngụ của thần linh. Đi lại gần ngôi nhà, tôi thấy một người đàn ông đáng dấp cao quý, đang nắm dây cương giữ một con ngựa. Tôi dừng lại, chấp tay chào thì người đàn ông nói:

- Ta là anh cả Apemeru. Nếu người muốn cưới em gái ta làm vợ, hãy cưới con ngựa này lên tận cùng trên cao xứ sở của các thần linh sáu lần, xuống tận cùng bên dưới xứ sở của các thần linh sáu lần. Nếu làm được, ta sẽ gả em gái.

Nhìn kỹ thì thấy đáng dấp con ngựa rất hùng dũng, như cục lửa gắn bốn chân. Tôi nhận lấy dây cương và nhảy lên lưng ngựa. Con ngựa vừa quất cái đuôi lửa thật dữ dội vừa hướng đến tận cùng trên cao xứ sở các thần linh.

Chẳng mấy chốc, tôi bị lửa bao vây, gần như chết cháy. Tôi rút cây quạt của người con gái tặng ra, quay mặt có vẽ tranh băng đá mà quạt mạnh về hướng ngọn lửa. Ngay lập tức, luồng gió mát lạnh cùng những viên đá rơi xuống, chẳng còn cảm thấy sức nóng của ngọn lửa nữa. Nhờ vậy mà tôi lên đến tận cùng trên cao và xuống tận cùng bên dưới xứ sở thần linh sáu lần bình an vô sự.

Khi tôi cho ngựa dừng trước mặt Apemeru, nhẹ nhàng nhảy xuống thì Apemeru vô cùng ngạc nhiên. Thần lấy hai tay che kín miệng và mũi để linh hồn không bị bay ra khỏi cơ thể. Cuối cùng Apemeru lên tiếng khen tôi:

- Từ trước đến nay, bất kỳ vị thần nào có sức mạnh đến mấy đều bị chết cháy khi cưới con ngựa này. Chẳng có ai sống sót trở về mà nhảy từ lưng ngựa xuống thế này. Có thật người là người Ainu không vậy? Nào, hãy đến chỗ em trai ta là Kanchu. Nếu người vượt qua thử thách ở đó, chúng ta sẽ gả em gái.

Con chó trắng lại chạy trước. Tôi chạy theo sau và lại bắt gặp một ngôi nhà tuyệt đẹp, trông giống nơi cư ngụ của thần linh. Đến trước nhà thì thấy một vị thần giống Apemeru dắt con ngựa băng đá ra nói:

- Ta là anh thứ, Kanchu. Nếu muốn cưới em gái ta, hãy cưới con ngựa này lên tận cùng trên cao xứ sở của các thần linh sáu lần, xuống tận cùng bên dưới xứ sở của các thần linh sáu lần. Nếu làm được, ta sẽ gả em gái.

Tôi nhảy phóc lên lưng ngựa, hướng thẳng phía tận cùng trên cao xứ sở các thần linh. Nhưng ngay lập tức, tôi gần như bị đông cứng đến suýt chết. Tôi rút cây quạt của người con gái thần linh tặng ra và hướng hình mặt trời về phía con ngựa mà quạt. Chẳng mấy chốc băng đá phát nổ và tan ra. Tiếng nổ như tiếng sấm, vang dội ra xung quanh. Cuối cùng tôi cũng hoàn thành

chuyển đi lên tận cùng trên cao và tận cùng bên dưới xứ sở các thần linh bình an.

Khi tôi dừng ngựa trước mặt Kanchu, nhẹ nhàng nhảy xuống, Kanchu ngạc nhiên đến nỗi phải dùng hai tay che kín miệng và mũi lại để linh hồn khỏi bay ra khỏi cơ thể. Cuối cùng thần Kanchu cũng cất tiếng khen tôi:

- Từ trước đến nay, bất kỳ vị thần nào có sức mạnh đến đâu nhưng chỉ cần cưỡi con ngựa này là chết cồng. Chẳng có ai sống sót trở về mà nhảy từ lưng ngựa xuống thế này. Có thật người là người Ainu không vậy? Nếu đã là một dũng sĩ thì ta sẽ gả em gái cho.

Sau đó chúng tôi quay lại chỗ thần Apemeru. Apemeru nói:

- Cưỡi ngựa lửa và ngựa băng đá là thử thách chết người. Lâu nay dù là những vị thần đầy uy lực đến đâu cũng không có ai còn sống trở về. Người có thật là người Ainu? Như đã hứa, người hãy dắt em gái ta về xứ sở của người Ainu làm vợ.

Tôi vội vàng đến nơi ở của người con gái thần linh. Nàng đã ra khỏi nhà và chờ sẵn để đón tôi.

- Nếu không có cái quạt đó hẳn chàng đã chết rồi. Không uống công tôi đã ra sức bảo vệ chàng.

Nói rồi nàng mời tôi vào nhà. Nàng rửa sạch hai tay rồi rửa mặt thật nhiều lần. Sau đó, nàng dùng một cái nồi mỏng để nấu cơm, xới cơm đầy một cái bát mỏng, đặt vào mâm cùng một đôi đũa rồi đem lại ngay trước mặt tôi.

Tôi kính cẩn cúi chào, ăn một nửa bát cơm, nửa còn lại tôi đưa nàng. Nàng nhận mâm rồi kính cẩn nâng lên sáu lần, hạ xuống sáu lần, sau đó ăn phần cơm còn lại trong bát. Đây là nghi lễ kết hôn giống nhau của vương quốc các thần linh và xứ sở của người Ainu.

Người con gái của các thần linh ăn cơm xong thì ôm tôi bên hông và nhẹ nhàng bay lên bầu trời bao la. Con chó trắng cũng bay lên theo. Chúng tôi đã bay như thế không biết được bao lâu, chỉ biết là một chuyến bay lượn trên không trung thật lâu, cuối cùng cũng hạ xuống một nơi.

Nhìn kỹ thì thấy đó chính là ngôi nhà lớn, cũ kỹ mà tôi từng sinh sống. Tôi cứ tưởng mình mới ở vương quốc các thần linh một chốc, một lát thế mà quanh nhà cỏ dại đã mọc um tùm. Thì ra ở xứ Ainu, thời gian đã trôi qua rất lâu rồi.

Tôi bắt đầu cuộc sống mới với người con gái của thần linh ở ngôi nhà đó. Ban đầu, chỉ có chúng tôi nhưng sau đó, tự lúc nào, người ta từ đâu kéo đến, sống gần đó, tạo thành một ngôi làng.

Chúng tôi sinh được một đứa con trai, một đứa con gái. Chúng lớn nhanh như thổi từng ngày.

Ngày nọ, vợ tôi nói:

- Em là con gái thần linh nên không thể ở tại làng của người Ainu mãi. Em phải quay về xứ sở của các thần linh. Thế nhưng, khi em về rồi, sẽ bằng hết sức mình gửi cho chàng một người con gái hiền lành. Hãy cưới người con gái đó làm vợ. Em sẽ cố gắng gọi chàng về xứ sở của các thần linh lúc chàng chưa già.

Tôi vô cùng ngạc nhiên nhưng bụng vẫn nghĩ chuyện đó chưa đến ngay, hẳn cũng còn lâu. Thế nhưng, vợ tôi vừa dứt lời thì bước ra ngoài, làm những động tác như múa trước tế đàn rồi hóa thành con chim Dẽ mở dài màu vàng thật lớn, bay lên bầu trời bao la.

Tôi giật mình chạy đuổi theo và khóc:

- Nàng ơi! Nàng ơi!

Thế là con chim Dẽ hạ thấp xuống, bay là là trên đầu tôi. Những giọt nước mắt của chim Dẽ như những giọt mưa nặng hạt rơi trên mình tôi. Nhưng rồi chim Dẽ như quyết định dứt khoát, nó lại bay lên cao và biến mất vào trời xanh.

Tôi đau buồn vô cùng, chẳng thiết ăn uống, chỉ nằm dài. Một ngày nọ, chẳng hiểu từ đâu, có một người con gái tìm đến, gánh nước, kiếm củi, làm lụng và sống ở nhà tôi. Tôi nhớ lại lời người vợ con gái của thần linh dặn trước lúc bay đi nên cưới cô gái ấy làm vợ. Sau đó, lại như lúc trước, tôi đi săn, bắt hươu, nai, gấu.

Với người vợ sau, tôi cũng có thêm một đứa con trai và một đứa con gái. Bốn đứa con của tôi đều hoà thuận, chơi đùa và lớn lên cùng nhau. Chúng trưởng thành và cũng đi săn, bắt hươu nai, gấu, phụng dưỡng tôi.

Cứ như vậy, tôi hài lòng với cuộc sống của mình, chẳng mong muốn gì hơn nữa thì một ngày nọ, tôi lâm bệnh. Mặc dù chưa đến tuổi gần đất xa trời mà lại lâm bệnh nặng thế này, có nghĩa là người vợ trước đã quay về xứ sở thần linh, nay muốn gọi tôi đây. Nghĩ vậy, tôi gọi bốn người con lại và nói cho chúng nghe:

- Cha chết nhưng không hẳn là về nơi tổ tiên người Ainu. Lúc cúng giỗ cha hãy vừa dâng lễ vừa đọc chú: “Thần Chim Dẽ, múa điệu Chipiyakukamui”. Làm vậy thì ở xứ sở các thần linh, cha sẽ nhận được lễ của các con. Còn mẹ của các con bây giờ, nếu mất đi, hãy cúng như một người Ainu thông thường.

Và như vậy, thời trẻ tôi đã có một cuộc sống vui vẻ với người vợ là con gái của thần linh. Bây giờ tôi sẽ đi đến nơi có nàng là xứ sở của các thần linh.

Một người đàn ông nói vậy rồi biến mất khỏi thế gian.

Lời tác giả

Nhật Bản ngày nay có rất nhiều sách để giải trí. Nhưng truyện cổ tích lại thấm đẫm nhân sinh quan cũng như cái nhìn của trẻ em, và thấm đẫm cái nhìn của người Nhật về tự nhiên vì họ gắn bó mật thiết với tự nhiên. Có thể nói nó chứa đựng sâu sắc những trí tuệ căn bản của đời người và được truyền qua nhiều thế hệ.

Và những truyện cổ tích như vậy đã hiện lên qua ngôn ngữ chung mà vẫn giữ nguyên hình dạng ban đầu. Tôi mong chúng sẽ được truyền đến tai mọi trẻ em. Đương nhiên, có thể đọc bằng mắt cũng không sao nhưng tùy trường hợp mà thử đọc to lên và tự mình lắng nghe xem sao. Giọng nói của con người có một sức mạnh bí ẩn. Không phải là thiện hay ác mà là giọng nói ảnh hưởng trực tiếp đến trái tim con người qua đôi tai. Thời nay, văn hóa nhìn bằng mắt tràn ngập cuộc sống nhưng truyện cổ tích vốn là văn hóa nghe bằng tai nên tôi mong các em thưởng thức truyện cổ bằng tai. Chắc chắn các em sẽ hình dung ra nhiều cảnh tượng và cảm nhận được nhiều cách tiến lên trong cuộc đời.

Tuyển tập Chuột già bánh giầy – Những truyện cổ tích Nhật Bản hay nhất này gồm 58 truyện mang không khí mùa đông. “Người con gái tuyết”, “Giọng nói bị đông cứng” kể về những câu chuyện mùa đông, hay “Những ông bồ tát địa tạng”, “Lửa đêm giao thừa” lấy bối cảnh đêm cuối năm lạnh lẽo. Người nông dân Nhật Bản thường tin rằng đêm giao thừa và ngày Tết là mốc thời gian đặc biệt quan trọng nên thời điểm đó thường xảy ra những việc trọng đại. Như trong truyện “Ngọn lửa đêm giao thừa” khi đêm cuối năm kết thúc, chuyển sang ngày Tết cũng là ngày bắt đầu năm mới vậy.

Để tập truyện cổ tích Nhật Bản này ra đời, chúng tôi đã nhận được sự cộng tác của rất nhiều người. Trước tiên là các nhà nghiên cứu, điều tra nguyên bản ở các địa phương. Với trường hợp của Okinawa và Ainu thì chúng tôi sử dụng các bản dịch từ nguyên bản sang ngôn ngữ chung. Tất cả là những tài liệu có được từ biết bao vất vả của nhiều người. Tôi vô cùng biết ơn mọi người. Tôi cũng chân thành cảm tạ những người kể chuyện trực tiếp cho chúng tôi nghe. Đó là bà Suzuki Satsu, chị em bà Shobuke Miya thành phố Tonoo tỉnh Iwate, bà Endou Toshiko thành phố Fukushima, ông Kasahara Masao thành phố Nagaoka tỉnh Niigata, bà Ueno Michiko thành phố Jouge tỉnh Hiroshima, bà Iiduda Kimi thành phố Ugo tỉnh Akita, bà Kadoono Tomiyo thành phố Funehiki tỉnh Fukushima

Và phải kể đến ban biên tập Nhà xuất bản Fukuonkan Shoten cùng các tác giả, cô Arakawa Kaoru, những người đã nhiều lần kiểm tra bản thảo giúp tôi. Tôi cũng biết ơn các cô Ochiai Michiko, Fujii Idzumi, Mochidzuki Midori, thủ thư Matsumoto Naoko đã kể chuyện cho trẻ em nghe, đọc to các câu chuyện và cho tôi nhiều ý kiến đóng góp.

Anh Tsujimura Masurou đã sử dụng các tranh vẽ do giáo sư Akaba Suekichi ủy thác và sắp xếp từ trang bìa cho đến mục lục, cấu thành quyển sách. Trong truyện cổ tích xuất hiện nhiều dụng cụ sinh hoạt trong đời sống mà nay không còn được thấy nhiều. Anh Itou Shou đã đi nhiều viện bảo tàng và phác họa lại các dụng cụ đó giúp tôi. Tôi xin ghi nhớ và cảm ơn.

Sau cùng, tôi xin chân thành cảm ơn Nhà xuất bản Fukuonkan Shoten đã bỏ hơn mười năm giúp tôi thực hiện ước mơ to lớn của một nhà nghiên cứu truyện cổ, đó là tái hiện 301 truyện cổ Nhật Bản bằng ngôn ngữ chung với nguyên hình dạng ban đầu của nó và truyền đến tai, mắt của trẻ em khắp Nhật Bản. Hẳn tấm lòng biết ơn này không chỉ của riêng tôi mà còn là của trẻ em trên khắp nước Nhật hôm nay và mai sau.

— Toshio Ozawa

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>